NORMAN MONATH

# Tự học đàn
# Piano Modern

Biên dịch: LƯU GIANG - PHƯƠNG UYÊN



NHÀ XUẤT BẢN MŨI CÀ MAU
http://thuvienhoctap.blogspot.com

NORMAN MONATH

# TỰ HỌC ĐÀN
# PIANO MODERN

*Biên dịch:* LƯU GIANG - PHƯƠNG UYÊN

NHÀ XUẤT BẢN MŨI CÀ MAU

http://thuvienhoctap.blogspot.com

# Lời nói đầu

*Vài năm trước, nhà xuất bản Simon & Schuster đã xuất bản các sách bài hát của các nhà viết nhạc nổi tiếng như George và Ira Gershwin, Jerome Kern, Rodgers và Hart, Cole Porter, Rodgers và Hammerstein, Bacharach và David. Từ đó, tôi trở thành biên tập viên âm nhạc cho các sách đó, nên tôi có thể đặt một cây đàn piano trong phòng làm việc của mình để kiểm tra lại các bản in thử của các bản nhạc soạn lại cho các loại sách đặc biệt của chúng tôi.*

*Có một cây đàn piano trong phòng làm việc đã cho tôi có cơ hội thỉnh thoảng được chơi những gì mình yêu thích hoặc biên tập nhạc. Các đồng nghiệp của tôi thường bất chợt thò đầu vào phòng và nói rằng họ rất thích được nghe những bài hát tuyệt vời mà tôi đang chơi. Họ thường nói "Giá như chơi được vài bài trong số đó, mình sẽ đổi bất cứ thứ gì". Đáp lại, tôi luôn nói "Cậu chẳng phải cho bất cứ thứ gì cả. Cậu chỉ cần bỏ ra một tới hai giờ trưa với mình, mình sẽ chỉ cho cậu mọi điều cậu muốn biết để chơi những bài hát yêu thích."*

*Lúc đầu các đồng nghiệp không tin lời tôi là nghiêm túc; họ không tin rằng họ có đủ khả năng, và họ nghĩ sự khéo léo là một điều kiện tiên quyết để chơi được piano. Tuy nhiên, khi họ bắt đầu thì lần lượt từng người một nhận lời mời của tôi và họ bắt đầu nhận ra rằng những điều tôi vẫn luôn bảo vệ là đúng, đó là: để chơi những giai điệu, những hợp âm* của các bài hát phổ thông, hoặc những bài thánh ca, những bài hát Nô-en hay những bài hát dân ca... hoàn toàn không đòi hỏi tài cán gì mà chỉ cần một chút khéo léo đủ để quay số điện thoại thôi.*

*Kết quả của những bài học không chính thức dành cho các bạn tội đó là, tôi quyết định liên kết chúng với nhau thành một giáo trình gửi qua đường bưu điện (mail-order course) theo phương pháp của tôi thông qua nhà xuất bản Simon & Schuster. Giáo trình đã định bao gồm một số bài đọc để giảng giải*



http://thuvienhoctap.blogspot.com

*cùng với một bản thu bài tập trên piano của tôi để cho thấy nhiều cách chơi khác nhau mà một người có thể phối hợp các hợp âm và các giai điệu lại với nhau để tạo ra những hiệu quả âm nhạc đơn giản nhưng lại làm thỏa mãn người nghe.*

*Thật không may, tôi không thể có được một số quyền để vừa có thể in lại những phần của các bản nhạc bướm vừa thâu lại những phần của các bài hát mà tôi muốn sử dụng. Đó là vì, tôi không có quyền quyết định các chi phí, mà nếu trả cho họ một cách hợp lý thì tôi phải định giá bán lẻ của giáo trình lên đến 1.000USD! Thế là, dù đã đặt hết tâm trí vào việc hình thành quyển sách của chính mình, tôi cũng đành phải cho vào ngăn kéo nhiều kế hoạch còn trong trứng nước.*

*Như thế, tôi đã dạy bạn bè chơi piano trong hơn hai mươi năm, và cũng trong khoảng thời gian đó họ cũng nài nỉ tôi viết cách bấm phím vào phương pháp của tôi để nó có thể phát hành rộng rãi. Gần đây, khi nhà xuất bản đề nghị tôi viết một quyển sách về đề tài này, tôi quyết định lôi ra lại giáo trình gửi qua đường bưu điện mà đã nằm trong ngăn kéo, rồi sửa sang nó theo hình thức của một quyển sách. Và bây giờ bạn đang đọc kết quả đó, tôi hy vọng nó sẽ mang đến cho bạn niềm hạnh phúc và hài lòng mà phương pháp đơn giản này đã mang đến cho rất nhiều người bạn và đồng nghiệp của tôi.*

*Chơi piano có thể vừa là một thú vui lẫn một nghề nghiệp nghiêm túc. Tuy nhiên, theo truyền thống, hầu hết mọi người được dạy chơi piano như thế họ đang được đào tạo để trở thành những tay "pianist" hòa nhạc. Con đường đó gồm cả sự mệt mỏi chán nản của công việc chuẩn bị do phải tập luyện thường xuyên và điều đó đã làm rất nhiều người muốn biết chơi đàn hoảng sợ. Tôi vẫn luôn cho rằng nếu bạn muốn chơi piano chỉ để có một niềm vui được chơi đàn, thì nó nên là niềm vui thích để học. Đó cũng chính là mục đích của quyển sách này, ngoài ra, nếu bạn có ý định theo đuổi một nghề chuyên nghiệp thì những gì bạn học được ở đây cũng sẽ không dừng bạn lại ở mức nghiệp dư.*

---

* *Để định nghĩa từ "hợp âm", hãy xem ở đoạn đầu của bài 3.*



http://thuvienhoctap.blogspot.com

# Lời giới thiệu

## NGUYÊN TẮC ĐẰNG SAU PHƯƠNG PHÁP CỦA TÔI

Hãy tưởng tượng rằng bạn đang cố gắng học cách đánh chữ trên một máy chữ trong khi đang bị mù chữ, thì không cần biết bạn là người sáng dạ như thế nào, cách duy nhất để bạn có thể học đánh một từ hoặc một câu đơn giản là học vẹt. Bạn phải được chỉ dẫn cách đánh từng từ; và khả năng để đánh bất kỳ từ riêng biệt nào cũng không có ích trong việc học cách đánh bất cứ từ nào khác. Chỉ trừ khi bạn đã được học bảng chữ cái và cách đánh vần, thì bạn mới có thể nhìn vào đó để đánh một từ đơn giản như CAT chẳng hạn. Dĩ nhiên là với sự luyện tập miệt mài và học thuộc lòng, một người mù chữ có thể học đánh máy ngay cả một vở kịch của Shakespeare.

Bạn có biết tôi nói như thế nhằm mục đích gì không?

Theo truyền thống, việc chơi piano cũng được dạy theo kiểu học vẹt. Các "mẫu tự" âm nhạc bị bỏ qua và học trò không bao giờ học cách "đánh vần" các hợp âm. Dĩ nhiên, với sự luyện tập miệt mài và học thuộc lòng, một người mù nhạc có thể học chơi một bản sonata của Beethoven hay một bài hát của Gershwin; nhưng đừng bảo người đó chơi bản *"Jingle Bells"* vào dịp Giáng Sinh – trừ khi bạn có một bản nhạc in sẵn đầy rắc rối mà người đó đã biết theo kiểu học vẹt.

Tại sao học chơi piano theo cách đó mà chúng ta lại không nghĩ ra cách dạy đánh đàn khác?

Để giao tiếp, đầu tiên chúng ta thường phải học bảng chữ cái "ABC". Thật ra, đó là quy luật mà chúng ta phải làm theo thôi. Còn trong âm nhạc, việc học "ngôn ngữ" của nó hay không là tùy ý lựa chọn của chúng ta. Thực ra, một đứa trẻ lên bốn cũng có thể bắt đầu chơi những bản nhạc của Mozart và Beethoven gần như ngay lập tức bằng cách ngồi vào cây đàn piano và học cách trở thành một *"copycat"* (người bắt chước một cách mù quáng) giỏi. Tôi dùng từ *"copycat"* sau khi đã suy nghĩ thận trọng vì nó diễn tả bản chất của những gì được gọi là học vẹt.

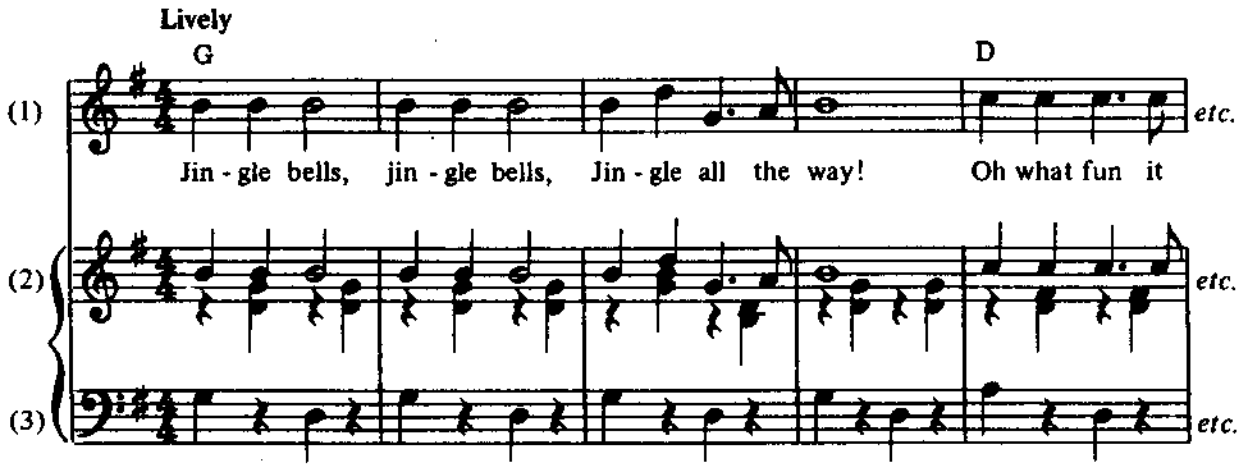
Hai là, ta cũng cần được quan tâm đến sự khác nhau giữa "chơi" một cái máy đánh chữ và một cây đàn piano. Chúng ta thường đánh bộ chữ hoặc câu nào đó của riêng mình hơn là copy lại những gì người khác đã viết. Nhưng với âm nhạc, phần lớn trong chúng ta lại cố chơi những gì người khác đã sáng tác, và thật nhanh chóng, lối chơi kiểu copycat được áp dụng. Thay vì học bằng cách nào Beethoven hoặc Gershwin "đánh vần" âm nhạc của họ thì chúng ta thường lặp lại những gì họ đã viết mà không một chút băn khoăn để hiểu cái cơ sở là "bảng chữ cái".


http://thuvienhoctap.blogspot.com

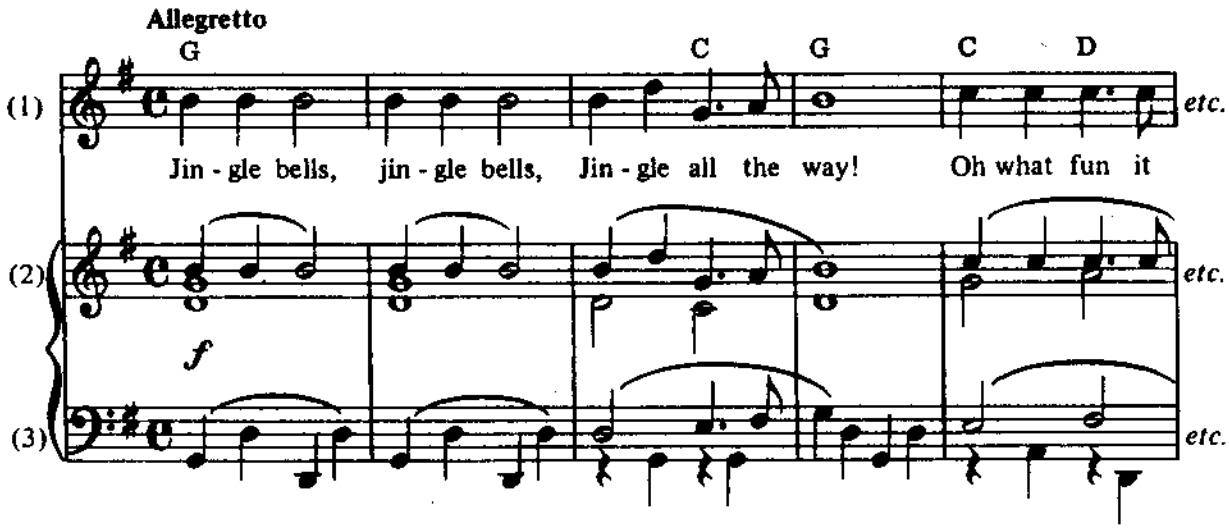
Lúc đầu phương pháp học vẹt có vẻ thuận tiện, đặc biệt với những bản nhạc đơn giản và cho những ai có nhiều kiên nhẫn. Tuy nhiên, khi chúng ta bắt đầu học những bản nhạc khó hơn ta lại phải bỏ ra hàng tiếng đồng hồ tẻ nhạt để luyện tập. Lúc này thì thật hay cho những ai muốn trở thành một pianist hòa nhạc. Họ phải học chính xác từng nốt một như thể nó được viết bởi những bậc thầy, nhưng về phần chúng ta, những người chỉ muốn chơi các giai điệu quen thuộc cho vui, thì không cần thiết phải theo thủ tục khó khăn này.

Bạn không cần chơi một bài hát nào đó của Richard Rogers, hay Irving Berlin, hoặc nhóm Beatles chính xác từng tí một như khi bạn chơi một bản nhạc của Chopin đâu. Thực tế là, hầu hết các nhà sáng tác nhạc phổ thông không bao giờ soạn lại các bản nhạc của chính họ cho piano. Họ chỉ viết ra giai điệu và ghi các hợp âm đặc biệt mà họ nghĩ ra cho phần hòa âm. Tôi sẽ minh họa điều này ngay bây giờ vì nó bao gồm cả ý tưởng cơ bản đằng sau phương pháp này.

Nếu một bài hát đơn giản như *"Jingle Bells"* được in ra dưới dạng bản nhạc bướm (sheet-music) đặc trưng, cách mà những bài hát thành công nhất của quá khứ và hiện tại được in, nó có thể trông như thế này:




Cũng có khả năng nó giống như sau:
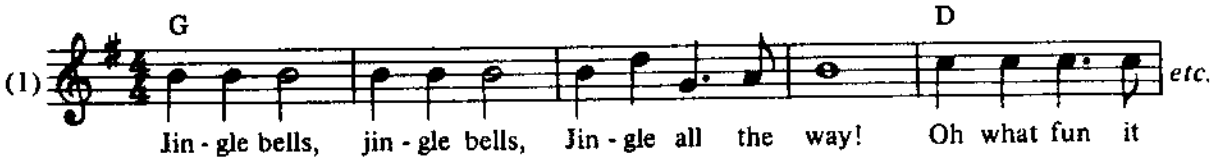




http://thuvienhoctap.blogspot.com

Có vô số cách soạn lại bài *"Jingle Bells"*, cách nào cũng có giá trị như nhau tùy thuộc vào sở thích cá nhân của bạn. Còn bây giờ với một bài hát đơn giản như *"Jingle Bells"*, cách soạn đơn giản như trên có thể trông khá phức tạp, có khi còn gây hoảng cho những người không đọc được nốt. Ngay cho là bạn biết đọc nốt đi nữa nhưng lại được dạy theo lối cũ, tức là cách học vẹt, bạn cũng phải mất hàng tiếng đồng hồ tập luyện buồn tẻ để có thể chơi bất kỳ khúc soạn lại nào trên đây. Đó là vì bạn phải biết nhiều thứ trước khi có thể chơi những nốt đã được viết ra ở trên. Ví dụ như, bạn phải biết sự khác nhau giữa nốt trắng và nốt đen, giữa dấu lặng và nốt được nối, giữa khóa Son và khóa Fa; và trước hết là bạn sẽ phải biết cách phối hợp sự chuyển động của tay trái và tay phải.

May mắn thay, bạn có thể hạn chế sự cố gắng đọc hầu hết các ký hiệu của âm nhạc mà bạn gặp khi nhìn vào một bài hát. Để minh họa cho điều này, chúng ta hãy trở lại bài *"Jingle Bells"*. Nhớ chú ý rằng, mỗi bản soạn trên đều gồm 3 dòng nhạc (tôi đã đánh số (1), (2), (3) bên tay trái). Hai dòng dưới tương ứng với *phần của piano*, dòng 2 là các nốt dành cho tay phải, còn dòng 3 là các nốt dành cho tay trái.

Giả sử như bạn đang học vẹt, bạn sẽ phải để ý đến dòng 2 và dòng 3. May thay bạn không cần phải lo lắng về những dòng nhạc này chút nào hết, tất cả những gì bạn phải để ý là dòng trên cùng:




Dòng trên cùng được gọi là *bè ca từ (vocal line)* vì nó được dùng cho người hát, những người chỉ cần nhìn giai điệu và ca từ để xướng âm. Giai điệu là những gì bạn sẽ chơi bên tay phải, việc học các nốt rất đơn giản cho dù là bạn vẫn chưa biết bằng cách nào. Như tôi đã nói ở trên, lúc này, bạn không cần phải biết sự khác nhau giữa các loại nốt như: nốt đen, nốt trắng hoặc các loại nốt có móc. (Những nốt đó, như bạn đã biết, phải tương ứng với trường độ của mỗi nốt trong giai điệu đó.) Còn bây giờ, đơn giản là bạn chỉ việc chơi những nốt đó ở cùng một *tốc độ* (hay *tempo*) như khi bạn xướng âm chúng, nhưng thay vì hát bằng giọng thì bạn xướng âm bằng các ngón tay của mình. Việc này sẽ giúp bạn không cần để tâm tính toán chính xác trường độ của mỗi nốt. Bằng cách này, bạn sẽ thấy thoải mái khi được chơi nhạc ở bất kỳ tốc độ nào mình thích, và bạn cũng có thể chơi những nốt đó với bất cứ ngón tay nào bạn muốn – chỉ ngón trỏ và ngón cái nếu bạn không ngại mình giống Chico Marx! (Thật ra, ông ta là một tay pianist cừ đấy.)

Bên cạnh việc cho biết các nốt giai điệu ở tay phải, bè ca từ cũng cho bạn biết nên chơi gì bên tay trái nhằm tạo ra một hòa âm riêng. Hãy trở lại bè ca từ của *"Jingle Bells"* bạn sẽ thấy một chữ G in hoa trên từ *"Jingle"* và một chữ D in hoa trên chữ "Oh". Thật ra, những chữ cái đó là những ký hiệu giúp người chơi guitar biết phải đánh hợp âm nào khi chúng đi kèm với giai điệu. Chữ G hoa thay cho hợp âm G, chữ D hoa thay cho hợp âm D, v.v... Những chữ cái hợp âm đó cũng có thể dùng như một



http://thuvienhoctap.blogspot.com

vật hướng dẫn để bạn biết chơi gì ở tay trái.

Tôi nói "như một vật hướng dẫn" vì một khi bạn đã học những hợp âm khác nhau, có thể bạn thích chơi các hợp âm do chính mình chọn hơn là theo những gì đã được in sẵn. Bạn sẽ hiểu tại sao mình có thể làm được điều này khi đọc hết quyển sách này. Còn bây giờ thì đã đủ để nói rằng âm nhạc phổ thông rất linh hoạt, và nó cho phép người biểu diễn nhiều lựa chọn về giai điệu, hòa âm và nhịp điệu. Khi bạn hát, huýt sáo hoặc ngâm nga một bài hát, đâu phải lúc nào bạn cũng bám theo từng nốt một, đúng không? Nhất là khi bạn muốn thêm vào bản nhạc đó một chút diễn cảm của riêng mình. Ở đây cũng vậy, bạn không cần phải chơi đúng từng nốt một nếu bạn muốn làm một cái gì đó khác đi vào lúc đấy. Chỉ khi chơi theo kiểu học vẹt bạn mới phải cứng nhắc và như vậy bạn bị khóa tay bởi phần piano được viết trong 2 dòng nhạc nằm dưới bè ca từ (gọi là *khuông nhạc – staves* – nói theo chuyên môn).

Một lần nữa, hãy nhìn vào phần piano của ví dụ đầu tiên bài *"Jingle Bells"*. Ví dụ này chỉ đơn thuần thay thế cho một cách soạn lại hợp âm G và D đi với giai điệu của bài hát. Có hàng triệu cách soạn lại với cùng những nốt nhạc đó của bài *"Jingle Bells"* để tạo ra những cách biểu diễn làm hài lòng người nghe, thế thì sao ta không uyển chuyển để tạo ra bản sắc của riêng mình? Nó quá dễ hơn cả việc phải học những gì người khác đã nghĩ ra. Ta có một ví dụ tương tự để so sánh với việc này, đó là việc khiêu vũ. Bạn hãy xem điều nào sau đây dễ hơn: nhảy một cách thoải mái cùng bạn nhảy trên sàn nhảy hay là phải tuân theo sự biên đạo của người khác?

Khi các tác giả đặt bút viết bài hát thì 99% trong số họ chỉ viết bè ca từ, được họ gọi là *dòng nhạc chính (lead sheet)*. Họ chỉ viết nốt của giai điệu và ghi ra các hợp âm nằm trên giai điệu. Sau đó, nhà xuất bản sẽ yêu cầu nhân viên lo phần piano từ dòng nhạc chính đó. Thực tế thì có một vài tác giả nổi tiếng không biết đến một nốt nhạc bẻ đôi nên phải nhờ người khác viết dòng nhạc chính cho họ.

Có một loại sách nhạc được gọi là sách *"fake"*, mà trong đó chỉ toàn những bè ca từ của bài hát. Do tiết kiệm được khoảng trống của phần piano cho tay phải và tay trái nên sách fake có thể chứa trên 1000 bài hát khác nhau! Dĩ nhiên là bạn có thể chơi các bài hát bạn yêu thích từ những cuốn sách như thế, như vậy bạn sẽ tiết kiệm được nhiều tiền vì không phải mua những bài hát đầy đủ nhưng đắt tiền đó. Sách fake cớ một số thể loại riêng như: country, blues, hoặc cổ điển theo chủ đề tác giả chẳng hạn...

Điểm chính yếu của bài học này là: những bài hát quen thuộc mà bạn sẽ chơi không có gì là không thể thay đổi được. Bạn có quyền chơi chúng theo kiểu gì mà bạn thích, nằm trong khả năng của mình. Điều này cũng giống như các nghệ sĩ chuyên nghiệp, họ biểu diễn cùng những bài hát cũ nhưng theo nhiều cách khác nhau, vì thế không có lý do gì bạn không được thể hiện chúng theo sở thích cá nhân của mình cả.

Tóm lại, điều căn bản của phương pháp này là: bạn học chơi các giai điệu ở tay phải (nếu bạn chưa hề biết), và chơi các hợp âm bằng tay trái. Bạn cũng sẽ học chơi những hợp âm đó theo các cách khác nhau để tăng tính diễn cảm trong sự thể hiện của mình, và có lẽ bạn còn có thể tìm thấy cho mình một phong cách riêng đấy chứ.

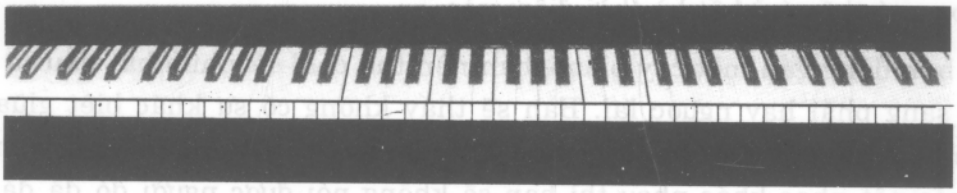


http://thuvienhoctap.blogspot.com

# Bài 1

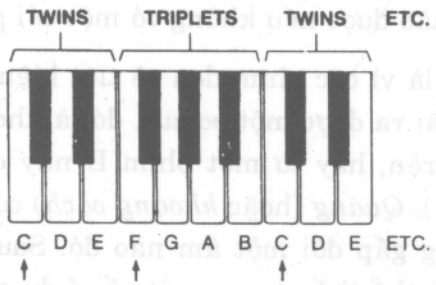
# BÀN PHÍM ĐÀN PIANO

Tôi cho rằng sẽ có ích cho bạn nếu biết vài điều về cấu trúc bàn phím đàn piano, nên bây giờ tôi giả sử rằng bạn ngồi trước đàn piano và không hề biết tí gì về nốt nhạc. Đây là những gì bạn đang nhìn thấy:



## PHÍM ĐEN VÀ PHÍM TRẮNG

Bàn phím là sự kết hợp giữa các phím đen và phím trắng, các phím đen được tạo theo hình thức 2 & 3 phím, hay chúng ta có thể nói *twin (cặp đôi)* và *triplet (bộ ba)*. Hình thức này giúp chúng ta dễ định vị trí của các nốt khác nhau. Ví dụ như, phím trắng ngay bên trái của twin là C, và theo thứ tự bảng chữ cái thì phím trắng ngay bên trái của triplet là F.




Một bàn phím chuẩn có tất cả 8 phím C. Phím giữa (phím thứ tư từ phải sang trái) được gọi *là "C trung" (middle C)*. Để gọi tên các phím trắng, bạn chỉ cần biết 7 ký tự đầu tiên của bảng chữ cái, như bạn có thể thấy ở ví dụ trên.



http://thuvienhoctap.blogspot.com

Dù bàn phím piano trông khá lớn, nhưng nó chỉ là một *chuỗi tuần hoàn* mà thôi. Cùng những nốt đó cứ lặp lại khi bạn đánh từ đầu này đến đầu kia của đàn piano. Có 5 phím đen khác nhau và 7 phím trắng khác nhau tạo thành 12 âm, chúng đã được sử dụng như nền tảng cho mọi giai điệu, cho hòa âm của tất cả các bản giao hưởng và bài hát mà bạn từng được nghe, và chúng đã được sử dụng qua hàng thế kỷ trong nền văn minh âm nhạc phương Tây. Chỉ 12 âm khác biệt – thế là đủ – và bạn có thể chơi bất kỳ thứ gì của Bach, Beethoven hay nhóm Beatles.

Nhân đây tôi xin nói luôn về cấu tạo của bàn phím đàn piano, bạn không cần phải thuộc lòng hoặc ghi nhớ bất cứ thông tin kỹ thuật nào khi bạn đang chơi. Nó chỉ là thông tin nền, nhưng cũng có giá trị trong vài mẩu tin vì nó sẽ cho bạn biết nhiều thông tin quan trọng khác sau này. Ví dụ như bạn là một người nước ngoài và đang hỏi thăm cách đi từ New York đến Florida, thì thông tin về sự khác nhau của khí hậu giữa hai bang sẽ không giúp bạn đến được đó, nhưng khi biết điều đó bạn sẽ không phải bận tâm mang theo một chiếc áo lông thú. Cũng như thế, biết thêm một điều gì đó về phần cơ học của âm nhạc sẽ giúp bạn có cái nhìn trong tiềm thức về những lựa chọn mà bạn có thể có ở bất kỳ thời điểm nào.

Nếu bạn đứng gần một cây piano, bạn nên thử chơi 12 phím bắt đầu từ C trung, đi từ trái sang phải hay ngược lại. Bạn sẽ thấy không có sự khác biệt giữa các âm được đánh bằng phím trắng và phím đen. Ý tôi là, giả sử bạn nhắm mắt và một người bạn chơi các nốt nhạc khác nhau thì bạn sẽ không nói được người đó đã đánh phím trắng hay phím đen (trừ khi bạn có đôi tai nhạy, nghĩa là bạn biết chính xác nốt nào đã vang lên). Thế thì có lẽ bạn sẽ hỏi tại sao chúng ta phải cần phím trắng và cả phím đen nữa.

Có hai lý do cơ bản. Thứ nhất là, nếu đàn piano chỉ gồm các phím trắng, thì cây đàn sẽ rộng ra gấp rưỡi. Vì thế, với mục đích để cây đàn không chiếm thêm khoảng không gian, người ta đặt những phím đen nằm vừa vặn giữa các phím trắng. Hãy thử tưởng tượng xem, làm sao bạn có thể đặt một cây đàn piano chuẩn với 88 phím vào phòng khách nếu nó chỉ gồm những phím trắng có cỡ chuẩn! Cứ cho là phòng khách của bạn đủ chứa một cây đàn quá cỡ như thế thì hãy hình dung xem bạn chơi nó từ đầu này đến đầu kia thế nào được nếu không có một cái ghế có bánh xe để di chuyển.

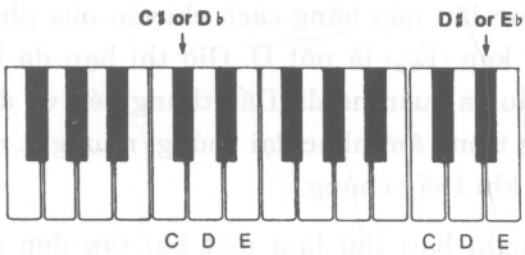
Lý do thứ hai chính là vì các phím đen sẽ tiết kiệm chỗ. Nó làm cho bàn tay cỡ trung bình cũng có thể xoãi ra được một *octave*, đó là khoảng cách từ một phím C này đến phím C tiếp theo ở trên, hay từ một phím D này đến phím D tiếp theo ở trên (hay còn gọi là *quãng tám*). *Quãng* (hoặc *khoảng cách*) của một octave rất quan trọng, vì nó làm bạn có thể tăng gấp đôi một âm nào đó. Sau khi học chơi giai điệu bằng một ngón tay phải, bạn có thể thấy trong một số ví dụ cụ thể việc chơi giai điệu trên các octave sẽ tạo ra âm thanh phong phú hơn nhiều. Cũng vậy, trong gang tay bình thường của một octave (mà bạn thường chơi bằng ngón cái và ngón út), bạn có thể chơi bất kỳ âm nào trong 11 âm nằm ở giữa một cách thoải mái. Điều này cho phép bạn khi đánh đàn có thể đưa thêm một hay nhiều âm vào tạo để nên sự hòa điệu. Bây giờ mà nói về điều này, tôi thừa nhận rằng mình đã đi hơi nhanh một chút. Vì


http://thuvienhoctap.blogspot.com

thế, nếu bạn có không hiểu những gợi ý trong việc thêm hòa âm trong các octave, cũng đừng chán nản! Tất cả rồi sẽ trở nên rõ ràng với bạn ngay thôi khi bạn đã đọc hết quyển sách này.

Ở đoạn này tất cả những điều bạn cần biết là tên gọi của những phím trắng – chẳng hạn như C, D, E... Một bài tập bạn nên thử qua: cứ gõ đại các phím trắng và xem mình có thể gọi tên chúng nhanh đến mức nào. Bạn sẽ ngạc nhiên vì sự nhận ra các phím nhạc của mình trở nên phản xạ nhanh chóng đến thế.

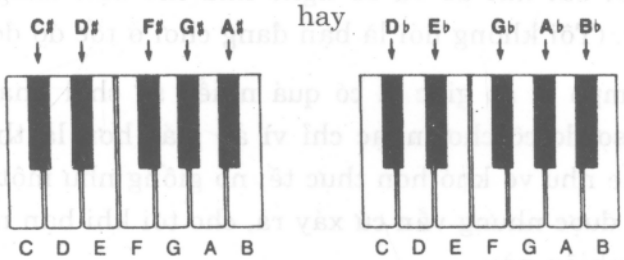
Giờ thì chúng ta sẵn sàng để gọi tên các phím đen rồi! Thật ra, các phím đen chỉ lấy tên từ những phím trắng kế bên. Để ví dụ, bạn hãy nhìn vào các "twin".




Phím đen đầu tiên với dấu mũi tên chỉ vào nằm giữa C và D. Do đó, nó sẽ lấy tên từ cả 2 phía C hoặc D. Bởi vì nó cao hơn phím trắng C về cao độ, nó có thể được gọi là *"C thăng"* (C sharp). Ký hiệu cho một thăng là ♯, và thay vì đọc ra, ta chỉ cần viết C♯. Ngược lại cũng trong ví dụ trên, cùng một phím đen đó nhưng lại có cao độ thấp hơn phím đen D bên cạnh nên nó có thể được gọi là *"D giáng"* (D flat), và được viết là D♭.

Mũi tên thứ hai ở minh họa trên cho ta thêm một ví dụ nữa về cách một phím đen nhận tên từ các phím chung quanh. Lúc này, chúng ta đang nhìn vào phím đen giữa D và E, và vì thế nó được gọi là D♯ hoặc E♭. Lý do vì sao ta chọn tên này mà không là tên khác sẽ được giải thích trong bài 5.

Còn bây giờ hãy học gọi tên các phím đen bằng cả 2 tên, để nếu tôi có yêu cầu bạn chơi nốt C♯ hay D♭ hoặc E♭, bạn sẽ không do dự để tìm ra phím đó. Cũng thế, phím đen giữa phím trắng F và G được gọi là F♯ hay G♭. Như vậy, ta có các phím đen như hình sau:





http://thuvienhoctap.blogspot.com

Nguyên tắc gọi các tên trên là thế này: để thăng bất kỳ nốt nào thì chỉ việc đánh nốt ngay bên phải của nó; còn giáng nốt nào thì đánh nốt ngay bên trái của nó. Vì vậy, nếu bạn được yêu cầu đánh nốt E♯, bạn sẽ bấm phím nào đây? Câu trả lời, đó là phím trắng F. Còn C♭ là gì? Chính là phím trắng B. Tuy nhiên, trong âm nhạc phổ thông cho piano, có lẽ bạn sẽ không bao giờ gặp một C♭ hoặc một B♯. Thay vào đó, bạn sẽ thấy một nốt B cho C♭ hoặc một C cho B♯ vì nó trực tiếp hơn cách trên nhiều. Dù vậy, bạn cũng nên hiểu nguyên tắc liên quan đến việc tạo ra các dấu thăng, giáng.

Trong khi nói về dấu thăng và dấu giáng, bạn cũng nên biết có một loại như dấu thăng kép và dấu giáng kép. Ký hiệu cho cái đầu tiên là ×, không phải là ♯♯, dù rằng ♭♭ là ký hiệu cho cái sau. Ta có F thăng kép ($F^{\times}$) cũng chính là nốt G. Lý do cơ bản là bạn lấy F♯ và thăng nó thêm lần nữa bằng cách chuyển qua phím nốt khác bên phải nó. Cũng như thế, E giáng kép ($E_{\flat\flat}$) là nốt D. Giờ thì bạn đã biết điều này rồi, vậy hãy sắp xếp nó lại trong đầu và quên nó đi. Dấu thăng kép và dấu giáng kép hầu như không bao giờ được sử dụng trong âm nhạc đại chúng, nhưng ít nhất khi biết điều này rồi thì bạn sẽ không bị sốc khi thấy chúng.

Một lần nữa, tôi đề nghị bạn thử làm một bài tập đơn giản trên đàn. Thỉnh thoảng, hãy gõ vào các phím đen và xem bạn có thể gọi tên chúng nhanh hay không! Lần đầu, hãy nghĩ về chúng với dấu thăng, rồi sau đó nhớ đến chúng bằng tên có dấu giáng. Nếu bạn mất nhiều thời gian để gọi tên thì cũng đừng chán nản, khi bắt đầu chơi các giai điệu bạn sẽ thấy rằng mình có dư thời gian để gọi tên một nốt trước khi đánh qua nốt khác vì phần lớn các giai điệu rất chậm. Để ví dụ, hãy ngâm nga 4 nốt đầu của bài *"I Got Rhythm"* của Gershwin vốn là một bài hát nhanh, ta có thể nói như thế. Hãy gõ nhẹ 4 nốt đó với các ngón tay của mình và bạn sẽ nhận thấy thật ngạc nhiên dường như chúng chậm lại so với khi nó được chơi bởi một ban nhạc. Đó là do một ban nhạc thường bao gồm một tay trống, mà ta biết rằng tiếng trống tạo ra cảm giác về tốc độ, nghĩa là cùng giai điệu đó nếu đứng một mình sẽ không có cảm giác như thế. Hơn nữa nếu ban nhạc còn có thêm các cây violin chơi tremolo và những cây kèn clarinet chơi láy rền thì giai điệu nghe như có tốc độ 100 dặm/giờ. Ngay bây giờ tôi có một điều lý thú cho bạn đây: khi bạn ngồi vào đàn và chơi giai điệu nào đó có tốc độ khoảng 2 dặm/giờ, bạn hoặc người nghe bạn sẽ không nghe giống thế đâu. Tai bạn sẽ nghe thấy một cách tiềm thức sự phối nhịp nhanh của ban nhạc, vốn đã liên kết với bài hát đó và sẽ nghe như thể bạn đang chơi các nốt đó nhanh hơn rất nhiều vậy. (Tôi không nói là bạn đang chơi ở tốc độ đó đâu nhé!)

Lý do tôi chỉ ra tempo là ảo giác vì có quá nhiều sự chơi nhạc không thực tế. Quá nhiều người hoảng sợ do cố chơi nhạc chỉ vì ảo giác hơn là thực tại. Việc chơi piano có thể nhìn và nghe như vẻ khó hơn thực tế, nó giống như một trò đánh lừa ma quái tưởng như không có được nhưng vẫn cứ xảy ra, cho tới khi bạn nghe được lời giải thích đơn giản đến ngạc nhiên này.


http://thuvienhoctap.blogspot.com

## QUÃNG

Giờ thì bạn đã biết tên của tất cả các phím đàn piano. Còn ở đây thêm một thứ nữa bạn cần biết, đó là *quãng* hay *khoảng cách* giữa các phím: tất cả các phím nằm sát nhau được xem là cách nhau nửa cung. Nói cách khác, khoảng cách giữa C và C♯ là nửa cung, tương tự, khoảng cách giữa E và F là nửa cung. Việc C và C♯ là phím trắng và phím đen, trong khi E và F đều là phím trắng không gây ra vấn đề gì cả: các phím kề nhau của bất kỳ màu gì đều cách nhau nửa cung.

Tương tự, quãng giữa C và D là một cung, giống như quãng giữa E và F♯. Từ D tới F là quãng của một cung rưỡi; các phím D và F♯ cách nhau hai cung, C và E cũng thế, v.v...

Khái niệm về quãng là một điều mà bạn nên biết nhưng không phải là cái bạn cần phải giữ trong đầu. Qua việc hiểu về quãng, bạn sẽ hiểu logic của các hợp âm được tạo thành như thế nào. Nhưng để chơi các hợp âm bạn không cần đếm các quãng – bạn sẽ chơi nó bằng mắt (thị giác).

Bạn có thể gõ một hợp âm C, ví dụ như thế, cũng nhanh như khi tìm ra C trung. Điều này sẽ trở nên rõ ràng với bạn ở những trang kế.

Để kết thúc bài này, tôi muốn chỉ cho bạn thấy một điều thú vị. Nếu vì một lý do nào đó mà bạn phải ngừng đọc quyển sách này ở ngang đây và không thấy một cây đàn piano nào trong khoảng 10 năm tới, tôi sẵn sàng cá bất cứ thứ gì là bạn vẫn có thể đọc tên mọi nốt trên bàn phím. Tất cả những gì bạn đã học được tới giờ sẽ vẫn còn trong trí bạn luôn.

Vậy bạn thấy đó, học chơi đàn piano không khó. Việc này được cấu thành từ nhiều mẩu thông tin đơn giản, một khi đã học thì không bao giờ quên.



http://thuvienhoctap.blogspot.com

# Bài 2

# CHƠI GIAI ĐIỆU

Bài học này chỉ dành cho những ai không đọc được nốt trên bè ca từ của bài hát. Nếu bạn có thể đọc nốt thì hãy bỏ qua bài này và đi thẳng đến bài tiếp theo.

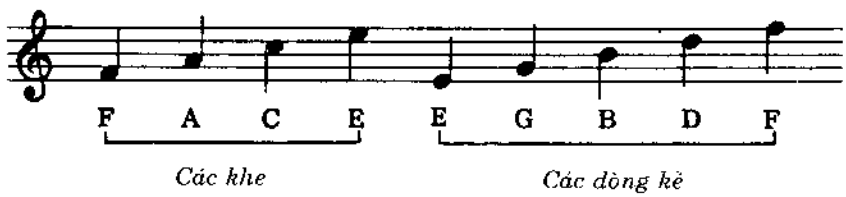
## NỐT NHẠC TRÊN KHUÔNG NHẠC

Bè ca từ của các bài hát hầu như luôn luôn được viết ở khóa Son. Nó trông như thế này:



(Phần cho piano ở tay phải cũng thường được viết ở khóa Son vì tay phải chơi các nốt cao hơn tay trái, trong khi đó khóa Son thích hợp cho các nốt được tạo ra ở nửa trên của bàn phím.)

Các khóa nhạc là ký hiệu đầu tiên xuất hiện trên *khuông nhạc*, khuông nhạc là tên chỉ 5 dòng kẻ và 4 khe mà các nốt được viết vào đó. Tên của các nốt trong *khe (spaces)* của khuông nhạc khóa Son thường được gọi bằng từ "FACE" theo tên các nốt ghép lại như bạn thấy dưới đây:



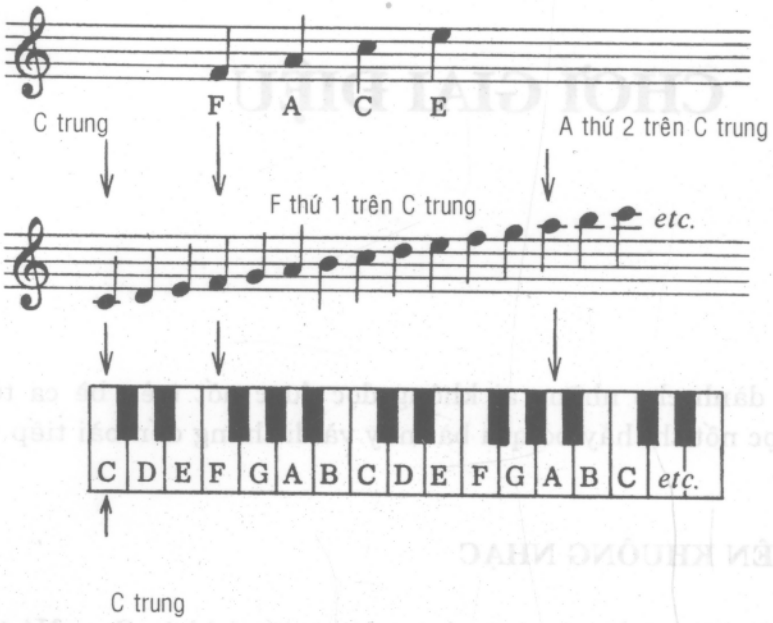

Tên của các nốt nằm trên các *dòng kẻ (lines)* tạo ra một từ tất không thể đọc được (EGBDF), vì thế các cụm từ khác nhau đã được dùng để bạn dễ nhớ. *"Every Good Boy Does Fine"* là một cụm từ mà tôi đã lớn lên cùng, do đó tôi giới thiệu nó cho bạn. Bạn sẽ không cần phải nhớ cụm từ đó mỗi khi nhìn thấy một nốt nằm trên dòng kẻ vì việc nhận ra nốt sẽ nhanh chóng trở thành phản xạ, máy móc thôi.

Như bạn thấy, khe đầu tiên trên khuông nhạc tương ứng với nốt Fa. Vậy F nào đây? Bàn phím có 7 F nhưng khe đầu tiên trên khóa Son thay cho F đầu tiên nằm

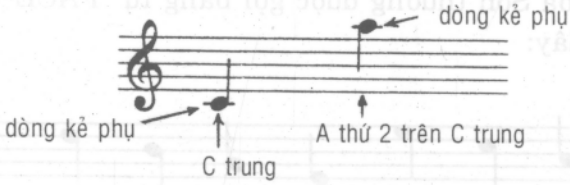


http://thuvienhoctap.blogspot.com
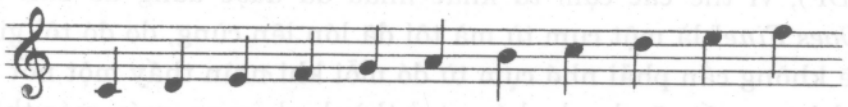
trên C trung.




Từ biểu đồ trên, bạn có thể thấy nốt nhạc trên các dòng kẻ và khe tương ứng với bàn phím đàn piano như thế nào. Cũng thế, biểu đồ cho thấy làm thế nào mà chúng ta có thể mở rộng các dòng kẻ và các khe cả lên trên lẫn xuống dưới 5 dòng kẻ khuông nhạc nhằm biểu diễn những nốt cao hơn và thấp hơn trên đàn piano. Nơi nào cần 1 dòng kẻ, chúng ta chỉ cần vạch một đường kẻ nhỏ, như trong trường hợp của nốt C trung hoặc nốt A thứ 2 trên nốt C trung. Những đường kẻ thêm được gọi là những *đường kẻ phụ (leger line)*.




Hầu như tất cả các giai điệu bạn sẽ chơi đều rơi vào C trung và F thứ 2 trên nó:



Đơn giản là vì các nốt trong dãy đó không chỉ dễ đọc mà còn tốt nhất cho giọng hát trung bình của nhiều người.



http://thuvienhoctap.blogspot.com

## GIAI ĐIỆU ĐẦU TIÊN CỦA BẠN

Ở trang 19, bạn sẽ thấy giai điệu của bài *"Silent night"* trông như bè ca từ của một sách bài hát. Trên nó, bạn sẽ thấy một vật nhắc là tổng hợp khuông nhạc/bàn phím piano để bạn có thể tham khảo nếu quên tên nốt hoặc vị trí của nó trên bàn phím. (Dưới giai điệu, bạn cũng sẽ thấy một hình nhắc hợp âm cho biết các khoảng âm của đàn piano để chơi các hợp âm C, F, G. Cái này sẽ có ích sau khi bạn đã học cách chơi các hợp âm đó trong bài 3. Đừng để ý đến hình nhắc hợp âm vào lúc này.)

Có một số lý do để tôi chọn giai điệu này cho bạn ngay lần đầu tiên. Thứ nhất, tôi chắc chắn rằng bạn phải từng nghe giai điệu này hàng chục lần và đã hoàn toàn quen thuộc với nó. Hai nữa là, nó có thể được chơi chỉ riêng với các phím trắng. Thêm vào đó, trong nó có nhiều sự lặp lại các kiểu nốt trước đó. Ví dụ như, các nốt của 2 *ô nhịp** đầu (gồm từ *"Silent Night"*). Chúng chia nhạc thành những đơn vị gọi là *ô nhịp (measure* hoặc *bar). "Silent Night"* như ở trang 19 có tổng cộng là 24 ô nhịp) được sao lại ngay ở ô nhịp 3, 4 và các nốt cho cụm từ *"Round yon Virgin Mother and Child"* cũng giống như những nốt cho *"Holy Infant so tender and mild"*. Và cuối cùng, giai điệu này không quá cách xa nhau về trường độ, trên bàn phím hầu hết các phím khá gần nhau, và giai điệu chỉ gồm các nốt từ C trung tới F thứ 2 trên nó. Vì vậy, chơi giai điệu này là một cách tương đối dễ cho bạn để học tất cả các nốt trắng mà bạn có thể gặp trong các bè ca từ của hầu hết bài nhạc phổ thông.

Bạn không cần phải chú ý tới các dấu hiệu và ký hiệu của hệ thống ký hiệu âm nhạc mà bạn sẽ gặp phải trong một bản nhạc. Tuy nhiên, trước khi chúng ta học chơi *"Silent Night"*, tôi muốn xác định vài ký hiệu sau đây để bạn không bị chúng làm lẫn lộn. Ví dụ như, ký hiệu ¾ mà bạn thấy trên khuông nhạc ngay sau khóa Son được gọi là *metric signature* (phân số để chỉ nhịp của bài hát). Nó có nghĩa là, bài hát đang trong nhịp ba phần tư (3 phách trong một ô nhịp), sự thật là điều đó sẽ quan trọng chỉ khi bạn chưa từng nghe giai điệu này trước đó.

Tuy nhiên, có một ký hiệu mà bạn nên chú ý để loại trừ khả năng lẫn lộn. Ký hiệu đó được gọi là *dấu nối (tie)* và nó xuất hiện ở cuối bài *"Silent Night"*. Nó là đường hơi cong ở trên từ cuối cùng "peace", ở giữa 2 nốt C trung. Mỗi khi 2 nốt giống hệt nhau được nối lại thì có nghĩa là bạn không cần lặp lại nốt đó; mà chỉ cần chơi nó một lần và sau đó cho nó thêm số phách mà tai bạn sẽ cho biết nó đáng nhận được.

Một đường cong là một dấu nối chỉ khi nó nối các nốt giống hệt nhau. Đường hơi cong dưới 2 nốt đầu tiên trên từ "silent" không phải là một dấu nối; các nốt này khác nhau và vì vậy bạn chơi chúng như bạn chơi bất kỳ nốt nào khác. Trong trường hợp này, đường cong đó được gọi là *dấu luyến (slur)* và thật ra nó chỉ có tác dụng đối với người hát. Nó cho biết rằng 2 nốt đang được bàn đến đều dành cho cùng một âm tiết: "si" trong *"silent"*. Cũng đúng như vậy đối với giai điệu ở từ thứ ba của bài hát, *"holy"*, trong đó một lần nữa 2 nốt cung cấp cho giai điệu của chỉ một âm tiết đơn.

---

*những gạch dọc mà bạn thấy trên khuông nhạc được gọi là gạch nhịp (bar line)*


http://thuvienhoctap.blogspot.com

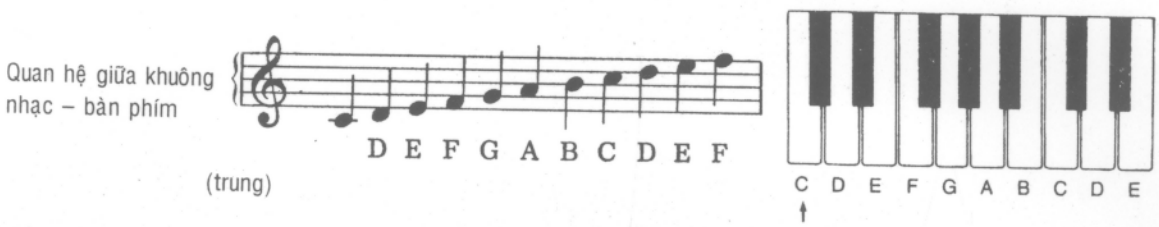
Như vậy là ta đã dành quá nhiều cho dấu nối và dấu luyến. Ít nhất, bây giờ khi bắt gặp một dấu nối bạn biết mình không phải lặp lại nốt được nối; còn dấu luyến thì bạn có thể quên nó được rồi.
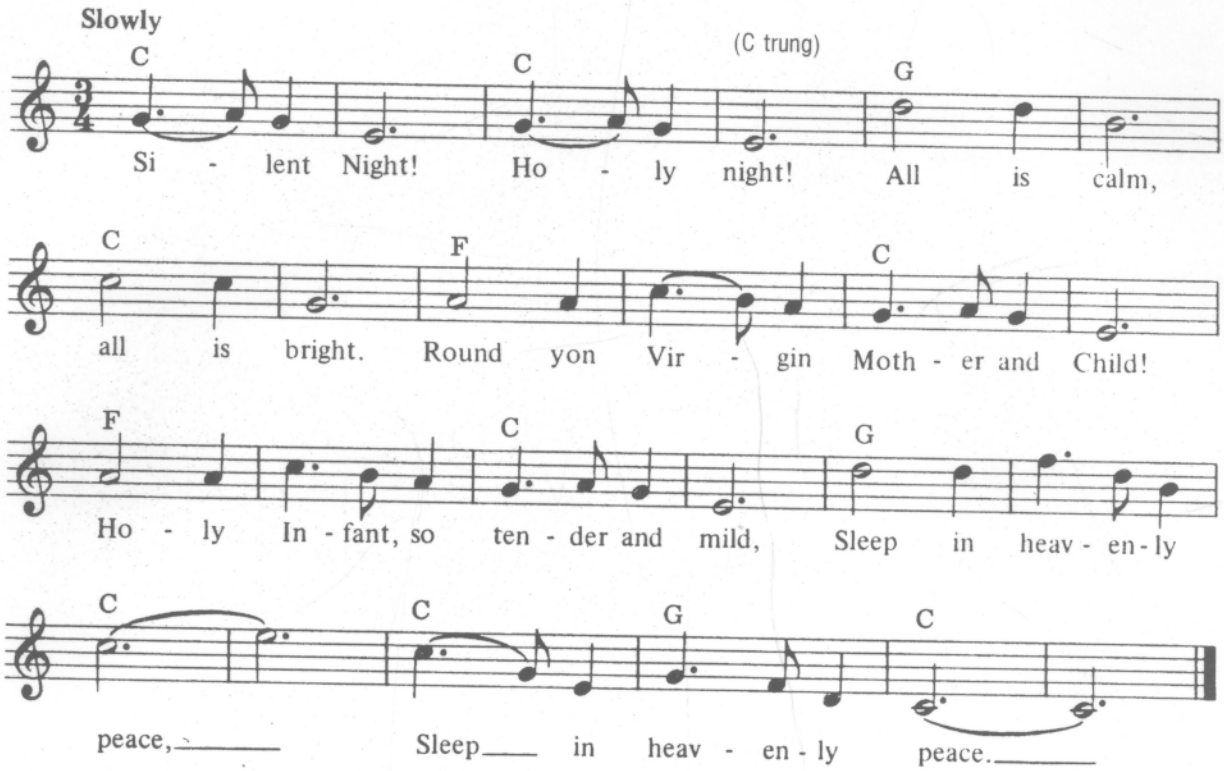
Bây giờ thì bạn sẵn sàng để chơi giai điệu của *"Silent Night"* (trang 19). Hãy giở trang sách đó ra, để trên bàn phím và xem, thật vui biết bao khi mình tìm thấy đúng các nốt. Hãy kiên nhẫn với bản thân và bạn sẽ ngạc nhiên vì các ngón tay của bạn theo đúng chỉ dẫn của bài hát nhanh đến thế. Dùng các ngón tay phải, vì hầu như bạn sẽ luôn dùng tay trái cho các hợp âm. Tuy thế, đừng lo lắng vì phải dùng ngón nào để đánh.

Rốt cuộc thì những cảm giác thông thường sẽ mách bảo bạn nên dùng ngón tay nào ở các lần nhất định. Ví dụ, bạn hãy nhìn vào những nốt giai điệu trên từ *"Virgin Mother and Child"*. Từ âm tiết đầu *"Vir"* tới từ cuối *"Child"* rõ ràng là chúng theo hướng đi xuống, trong âm nhạc nghĩa là từ phải sang trái trên bàn phím. Với cảm giác thông thường, nếu bạn phải chơi các nốt đi xuống từ phải sang trái trên bàn phím, bạn sẽ bắt đầu với ngón tay nào, ngón út hay ngón cái? Hiển nhiên là ngón út rồi.

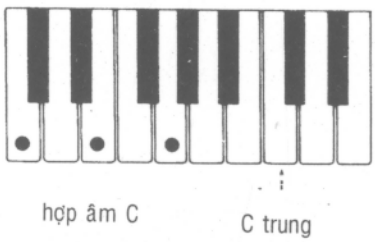
Tuy nhiên, nếu thích chơi cả giai điệu chỉ bằng ngón cái hoặc ngón trỏ hơn, bạn vẫn tạo ra âm thanh đúng. Xét cho cùng, đó cũng là ý định duy nhất đằng sau phương pháp của quyển sách này.

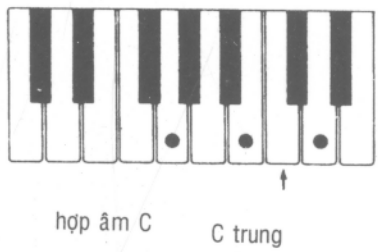

http://thuvienhoctap.blogspot.com

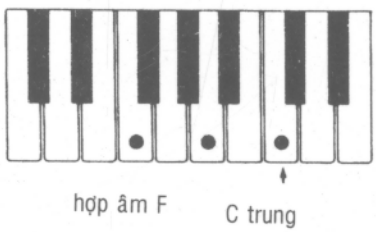









NHỮNG HÌNH NHẤC HỢP ÂM C, F, G

*Những vị trí tốt cho phần đệm của tay trái trên bàn phím*



http://thuvienhoctap.blogspot.com

# BÀI 3

# NHỮNG HỢP ÂM VÀ BÀI HÁT ĐẦU TIÊN

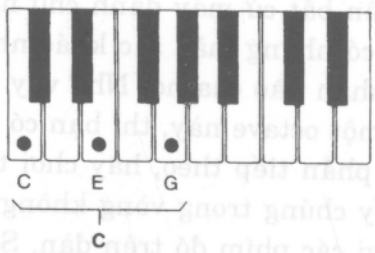
## HỢP ÂM LÀ GÌ?

Tôi cho rằng bây giờ bạn có thể chơi giai điệu bài *"Silent Night"* khá tốt rồi. Để nhanh chóng tạo cho bạn những điều thú vị, tôi sẽ chỉ bạn cách đưa những hợp âm vào bản nhạc bằng tay trái. Một *hợp âm (chord)* là sự kết hợp của 3 âm trở lên vang lên cùng một lúc cho bất cứ khoảng cách nào (được gọi là *quãng*) giữa các âm dựa trên một công thức riêng. (Hai âm vang lên cùng lúc không được xem là hợp âm và chỉ được gọi là quãng). Nếu bạn nhấn được 4 hoặc 5 phím piano bất kỳ cùng lúc, bạn sẽ không tạo ra một hợp âm. Đó là vì quãng giữa các nốt đã không đạt được mối liên hệ có ý nghĩa nhạc lý nào. (Trong vài hình thức nhạc cổ điển cách tân, những chùm nốt như thế, được gọi là chồng âm *(cluster)**, thật ra cũng được xem là những hợp âm. Tuy nhiên, ta không chấp nhận nó trong quyển sách này, vì chúng ta chỉ quan tâm đến các hình thức truyền thống của nhạc phổ thông).

Chúng ta sẽ bắt đầu với mẫu đơn giản, những hợp âm 3 nốt, mà thỉnh thoảng cũng được gọi là *triad (bộ ba)* để phân biệt chúng với những hợp âm 4 nốt mà bạn sẽ chơi rất thường xuyên.

Hãy nhìn vào bè ca từ của *"Silent Night"*, bạn sẽ thấy rằng những chữ viết hoa trên, nó viết ra chỉ 3 hợp âm là C, F và G. Điều này làm cho mọi thứ tương đối dễ dàng vì 3 hợp âm đó được tạo thành theo cùng một cách và trông giống nhau do chúng chỉ gồm những phím trắng trên đàn piano.

Sau này bạn sẽ học công thức tạo thành những hợp âm đó, nhưng bây giờ có lẽ bạn sẽ rất hài lòng để chơi chúng. Đây là hợp âm C:




*xem trang 38



http://thuvienhoctap.blogspot.com

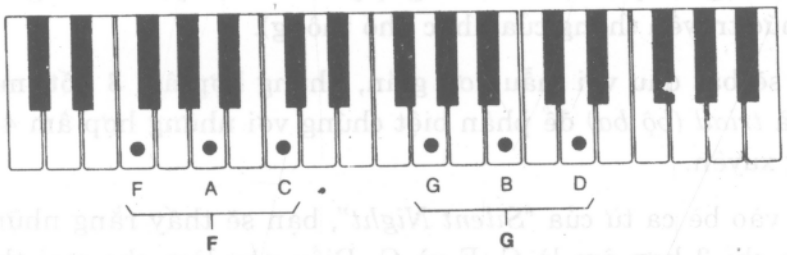
Như bạn thấy, hợp âm C được tạo thành bởi những nốt C, E và G, mà bạn có thể gõ cùng lúc bằng các ngón tay trái của mình. Những ngón tay thường được dùng là ngón út, ngón giữa và ngón cái:



Hãy thử chơi hợp âm C với tay trái, bắt đầu trên bất cứ nốt C nào bạn muốn. Nếu bạn bắt đầu trên ngay nốt C thấp nhất của bàn phím thì âm thanh sẽ hơi đục. Khi đi cùng với các giai điệu, hợp âm C thích hợp hơn cả bắt đầu từ phím C đầu tiên dưới C trung vì 2 lý do: một, nó sẽ nghe hay hơn trong khoảng âm của đàn piano; và hai là, nó sẽ nằm ngoài những phím mà bạn chơi bằng tay phải.

Dù sao đi nữa, cứ chơi vài hợp âm C khác nhau để mắt bạn trở nên quen với hình ảnh của nó. Điều này diễn ra cũng khá nhanh đấy.

Những hợp âm F và G tương tự với kiểu hợp âm C, ngoại trừ chúng bắt đầu với nốt F và G tương ứng.




Nếu có thể chơi những hợp âm C không khó khăn gì, thì bạn sẽ nhận thấy những hợp âm F và G cũng dễ thôi. Khi bạn chơi những hợp âm này ở những vị trí khác nhau trên đàn piano, bạn sẽ bắt đầu nhận ra rằng đàn piano là một chuỗi tuần hoàn, như tôi đã đề cập trước đây. Điều này như thể là bạn có 8 cái máy đánh chữ trong một hàng, tất cả như nhau, ngoại trừ những dải màu sắc khác nhau. Bạn có thể đánh những từ như nhau trên bất cứ máy đánh chữ nào, nhưng trông chúng sẽ khác nhau. Tương tự, bạn có thể có những màu sắc khác nhau từ đàn piano, tùy thuộc vào việc bạn định dùng những phần nào của nó. Như vậy ta có thể nói: một khi đã đánh được một hợp âm nào đó ở một octave này, thì bạn có thể chơi hợp âm đó trên bất cứ octave khác. Trước khi qua phần tiếp theo, hãy chơi thành thạo những hợp âm C, F và G để bạn có thể tìm thấy chúng trong vòng không quá 2 tới 3 giây. Đầu tiên bạn nên thử dùng mắt để định vị các phím đó trên đàn. Sau đó thì bạn chỉ việc đặt ngón tay trên phím mà không cần ấn chúng xuống. Một khi bạn thấy mình có thể đặt tay


http://thuvienhoctap.blogspot.com

đúng vị trí hầu như ngay lập tức thì bạn có thể bắt đầu đánh những hợp âm này. Mục đích qua bài tập này chỉ nhằm nhấn mạnh sự quan trọng của khía cạnh thị giác trong việc chơi piano. Nếu bạn có thể hình dung ra bạn muốn chơi gì thì phần thể hiện sẽ không có vấn đề gì.

## NHỮNG BÀI HÁT ĐẦU TIÊN

Để chơi bài hát đầu tiên bằng cả 2 tay, ta hãy trở lại với bè ca từ của bài *"Silent Night"*. Ta thấy chữ hoa C, F và G rất thường xuất hiện trên khuông nhạc, dĩ nhiên là ký hiệu của các hợp âm guitar. Những ký hiệu đó, như đã được nói ở bài học đầu tiên, cũng có thể được dùng như vật chỉ dẫn cho những hợp âm bạn có thể chơi bằng tay trái.

*"Silent Night"* bắt đầu với một hợp âm C và sự hòa âm đó vẫn được dùng cho đến ô nhịp thứ 15, khi một hợp âm G được ghi. Nhân tiện, C trên ô nhịp thứ 3 trên từ "Holy" có thể bỏ đi được. Đó là vì một hòa âm cho trước vẫn có tác dụng cho đến khi một cái khác được viết ra. Tôi lặp lại C chỉ là một vật nhắc cho những người mới bắt đầu để họ đánh nó lần nữa.

Bây giờ, tôi đề nghị bạn hãy chơi giai điệu *"Silent Night"* nhưng chậm thôi, và nhấn mỗi hợp âm cùng với nốt ở dưới khi hợp âm đó xuất hiện. Nói cách khác, khi bạn chơi đến hợp âm F đầu tiên (ở ô thứ 9), hãy nhấn nó khi bạn thấy nốt giai điệu (A) trên từ "round". (Khi bạn chơi hợp âm F đó, một thế tay tốt là hợp âm bắt đầu với F đầu tiên nằm dưới C trung).

Sau khi bạn đã chơi *"Silent Night"* vài lần và cảm thấy thoải mái mỗi khi chuyển hợp âm như được chỉ dẫn, thỉnh thoảng bạn có thể thử lặp lại một số hợp âm đó cho dù ký hiệu của chúng không lặp lại. Ví dụ như, bạn thử lặp lại hợp âm F khi bạn chơi nốt cuối cùng của ô nhịp thứ 10, hoặc lặp lại hợp âm F khi bạn chơi nốt cuối cùng của ô nhịp thứ 18.

Sau này, chúng ta sẽ tìm ra nhiều phương pháp mà bạn có thể thay đổi cách chơi các hợp âm. Còn bây giờ, hãy tự giới hạn trong biến thể đơn giản của việc chơi chúng không thường xuyên hoặc thường xuyên theo ý bạn.

Bài hát tiếp theo đây tôi muốn giới thiệu để bạn chơi là *"Drink to Me Only With Thine Eyes"*. Bài này cũng gọi ra cùng những hợp âm C, F và G mà giờ bạn đã quen thuộc, nhưng có vài thay đổi là bạn phải chơi nhanh hơn bài *"Silent Night"*.

Cũng vậy, *"Drink to Me"* tạo cơ hội cho bạn có cái nhìn lý thú về cách định vị các hợp âm, đó là việc xác định khoảng âm nào của đàn piano mà bạn sẽ đánh lên. Ví dụ, hợp âm G được ghi trên từ "with" trong ô nhịp thứ 6. Nếu bạn muốn chơi hợp âm G trong khoảng âm của C trung, thì tay trái bạn sẽ đụng phím D ở giai điệu của tay phải. Cách ít phức tạp nhất để giải quyết "vấn đề" này là khi chơi hợp âm G bên tay trái, ta chỉ cần bỏ nốt D đó đi, nốt D sẽ được cung cấp bởi tay phải.

Một cách đơn giản khác để tránh sự đụng chạm giữa tay phải và tay trái (mà không cần chơi những hợp âm ở dưới thấp, những khoảng âm đục của đàn piano) là

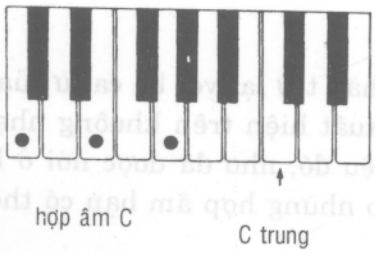


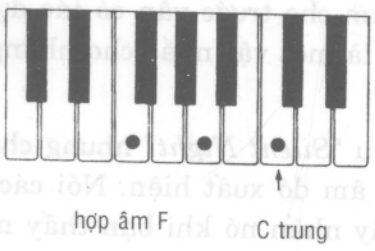
http://thuvienhoctap.blogspot.com

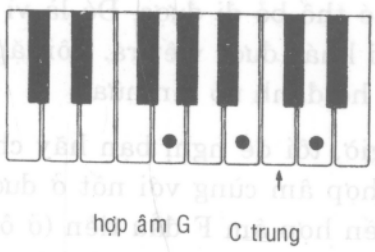
chơi giai điệu cao hơn giai điệu được viết 1 octave. Ví dụ, thay vì bắt *đầu "Drink to Me"* ở E đầu tiên trên C trung như được viết, thì hãy bắt đầu với E thứ hai trên C trung.

NHỮNG HÌNH NHẮC HỢP ÂM C, F, G

*Những vị trí tốt cho phần đệm của tay trái trên bàn phím*
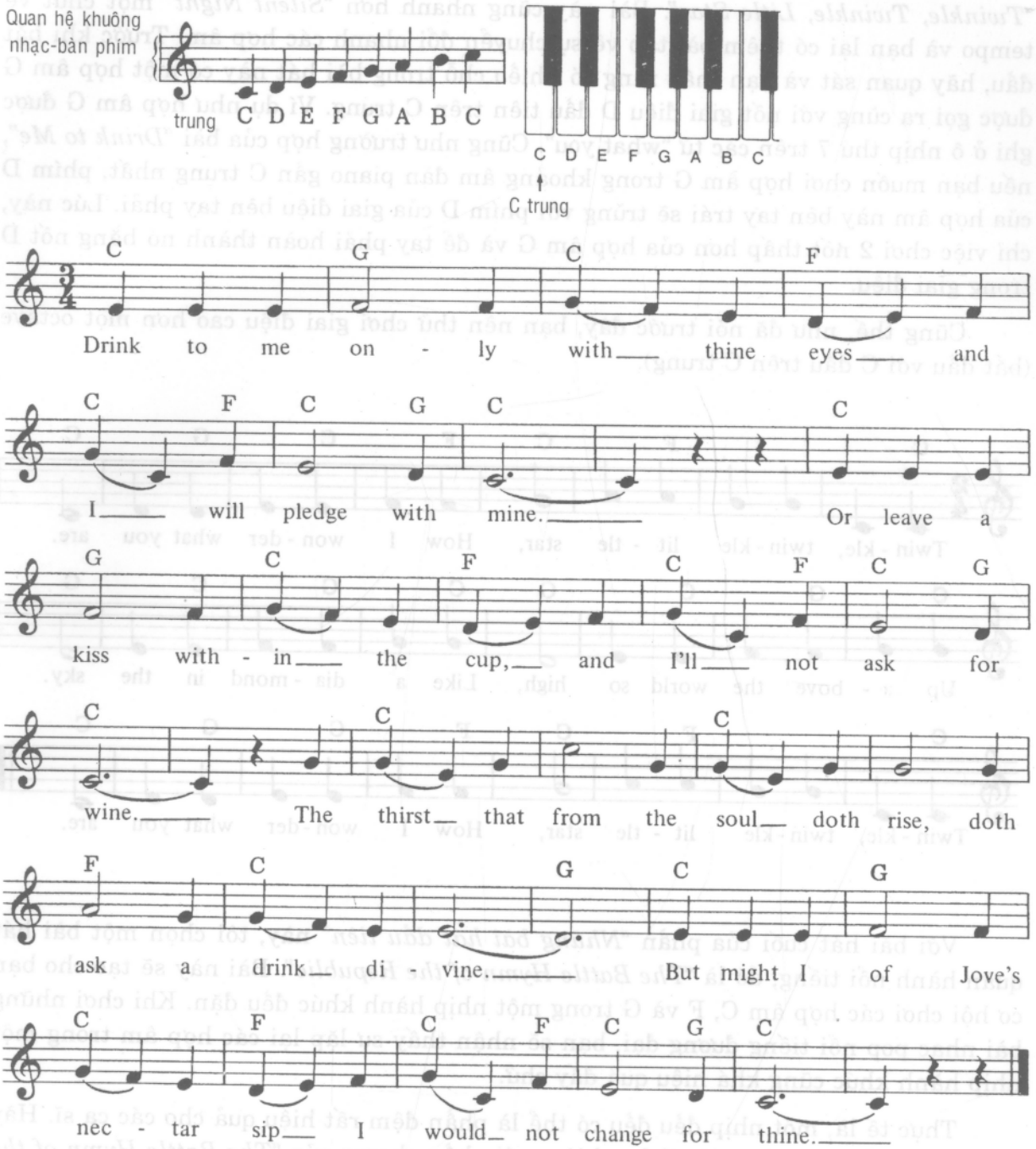





http://thuvienhoctap.blogspot.com

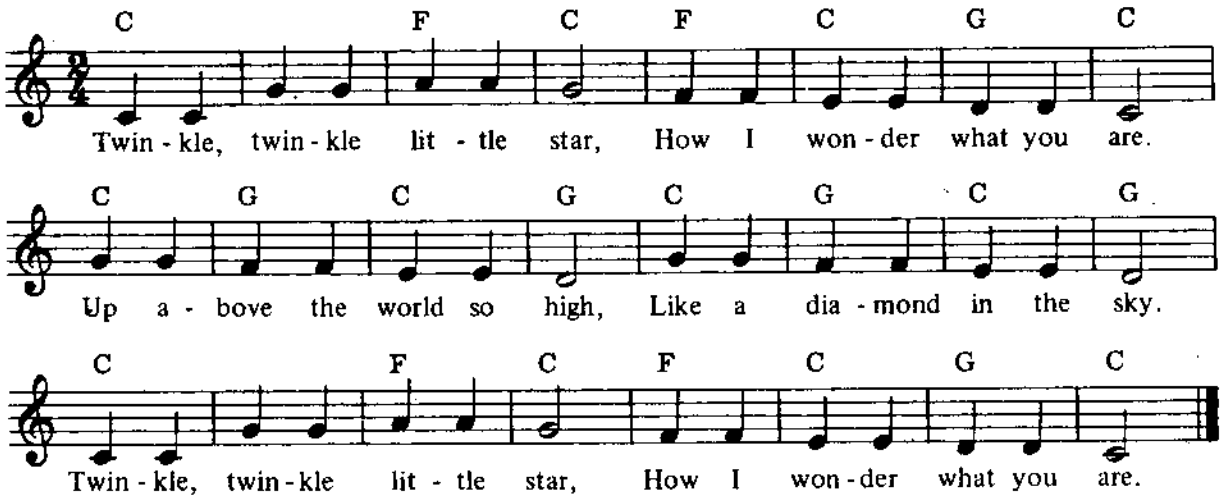





http://thuvienhoctap.blogspot.com

Tiếp theo, tôi muốn giới thiệu bạn chơi một bài hát quen thuộc của trẻ em, *"Twinkle, Twinkle, Litle Star"*. Bài này cũng nhanh hơn *"Silent Night"* một chút về tempo và bạn lại có thêm bài tập về sự chuyển đổi nhanh các hợp âm. Trước khi bắt đầu, hãy quan sát và bạn thấy rằng có nhiều chỗ trong bài hát này có một hợp âm G được gọi ra cùng với nốt giai điệu D đầu tiên trên C trung. Ví dụ như hợp âm G được ghi ở ô nhịp thứ 7 trên các từ "what you". Cũng như trường hợp của bài *"Drink to Me"*, nếu bạn muốn chơi hợp âm G trong khoảng âm đàn piano gần C trung nhất, phím D của hợp âm này bên tay trái sẽ trùng với phím D của giai điệu bên tay phải. Lúc này, chỉ việc chơi 2 nốt thấp hơn của hợp âm G và để tay phải hoàn thành nó bằng nốt D trong giai điệu.

Cũng thế, như đã nói trước đây, bạn nên thử chơi giai điệu cao hơn một octave (bắt đầu với C đầu trên C trung).




Với bài hát cuối của phần *"Những bài hát đầu tiên"* này, tôi chọn một bài hát quân hành nổi tiếng, đó là *"The Battle Hymn of the Republic"*. Bài này sẽ tạo cho bạn cơ hội chơi các hợp âm C, F và G trong một nhịp hành khúc đều đặn. Khi chơi những bài nhạc pop nổi tiếng đương đại, bạn sẽ nhận thấy sự lặp lại các hợp âm trong một nhịp hành khúc cũng khá hiệu quả đấy chứ.

Thực tế là, một nhịp đều đều có thể là phần đệm rất hiệu quả cho các ca sĩ. Hãy thực hiện điều này như một thử nghiệm với phần chorus *của "The Battle Hymn of the Republic"*: chỉ đệm những hợp âm khi bạn hát những từ bên dưới chúng. Ký hiệu / thay cho một phách mà bạn lặp lại hợp âm cuối được ghi. Hãy bấm nốt G trên đàn piano để tìm nốt bắt đầu của giai điệu trên từ *"Glory"*.

Trước khi bạn bắt đầu, chúng ta hãy kiểm tra dòng đầu của phần chorus:

**C** / / / / / / /
Glo – ry, Glory Ha-le–lu – jah!

Dòng trên cho biết bạn đánh hợp âm C 8 lần khi bạn hát "Glo ry, glory,



http://thuvienhoctap.blogspot.com

Halelujah!" Những ký hiệu lặp lại cho ta biết rằng hợp âm C đầu tiên được đánh khi bạn hát âm đầu của "Glory", và hợp âm C thứ hai được đánh khi bạn hát âm thứ hai của từ đó, hợp âm C thứ ba trùng với từ "glory" thứ hai, và v.v... Bây giờ hãy tự đệm khi chơi các hợp âm này ở phần chorus. Hy vọng là, bắt đầu giai điệu với G sẽ khiến bạn thoải mái với âm vực của mình (Sau này bạn sẽ học cách bắt đầu giai điệu ở bất cứ nốt nào mà phù hợp hơn với chính bạn và người khác khi cần thiết).

Như phần intro, hoặc cái thường được gọi là *vamp* (phần đệm ứng tác), bạn có thể đánh hợp âm C 4 lần trước khi bắt đầu hát.

**C** / / / / / / /
Glo - ry, Glory Hal – le-lu - jah!

**F** / / / **C** / / /
Glo - ry, Glory Hal – le-lu - jah!

**C** / / / / / / /
Glo - ry, Glory Hal – le-lu - jah! His

**F** / / **G** **C** / / /
Truth is march – ing on.

Sau khi bạn đã chơi phần đệm trên đây bằng tay trái, cùng lúc đó bạn nên thử nhân đôi các hợp âm bằng tay phải. Cách này sẽ là bài tập tốt cho việc xác định các hợp âm C, F và G trên các khoảng âm khác nhau của đàn piano và giúp bạn trở nên quen với các "màu sắc" khác nhau của âm thanh.

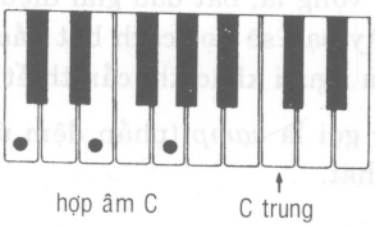
Cách khác để tự mình đệm bằng cả hai tay là chỉ chơi một nốt tên của hợp âm, như C, F hoặc G bằng tay trái trong lúc bạn chơi toàn bộ hợp âm này bên tay phải. Khi bạn làm điều này, bạn không cần lặp lại nốt của tay trái – nốt thấp – mỗi lần bạn đánh hợp âm bên tay phải. Chỉ giữ nốt nền cho đến khi nó phải đổi, hoặc khi phách tự nhiên đến với bạn. Đây là một kiểu đi trước những gì sẽ đến trong quá trình tiến triển chơi piano của bạn.

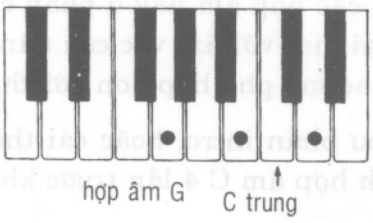
Ở trang 29 là dòng nhạc chính của bài *"The Battle Hymn of the Republic"* trong toàn bộ bài. Lần này hãy chơi giai điệu bằng tay phải. Nói cách khác, "Hãy để các ngón tay của bạn đi dạo".

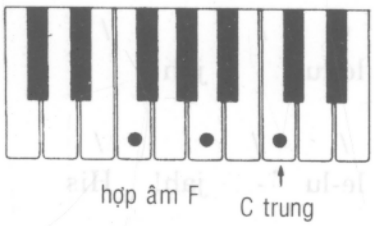

http://thuvienhoctap.blogspot.com

## NHỮNG HÌNH NHẮC HỢP ÂM C, F, G

*Những vị trí tốt cho phần đệm của tay trái trên bàn phím.*
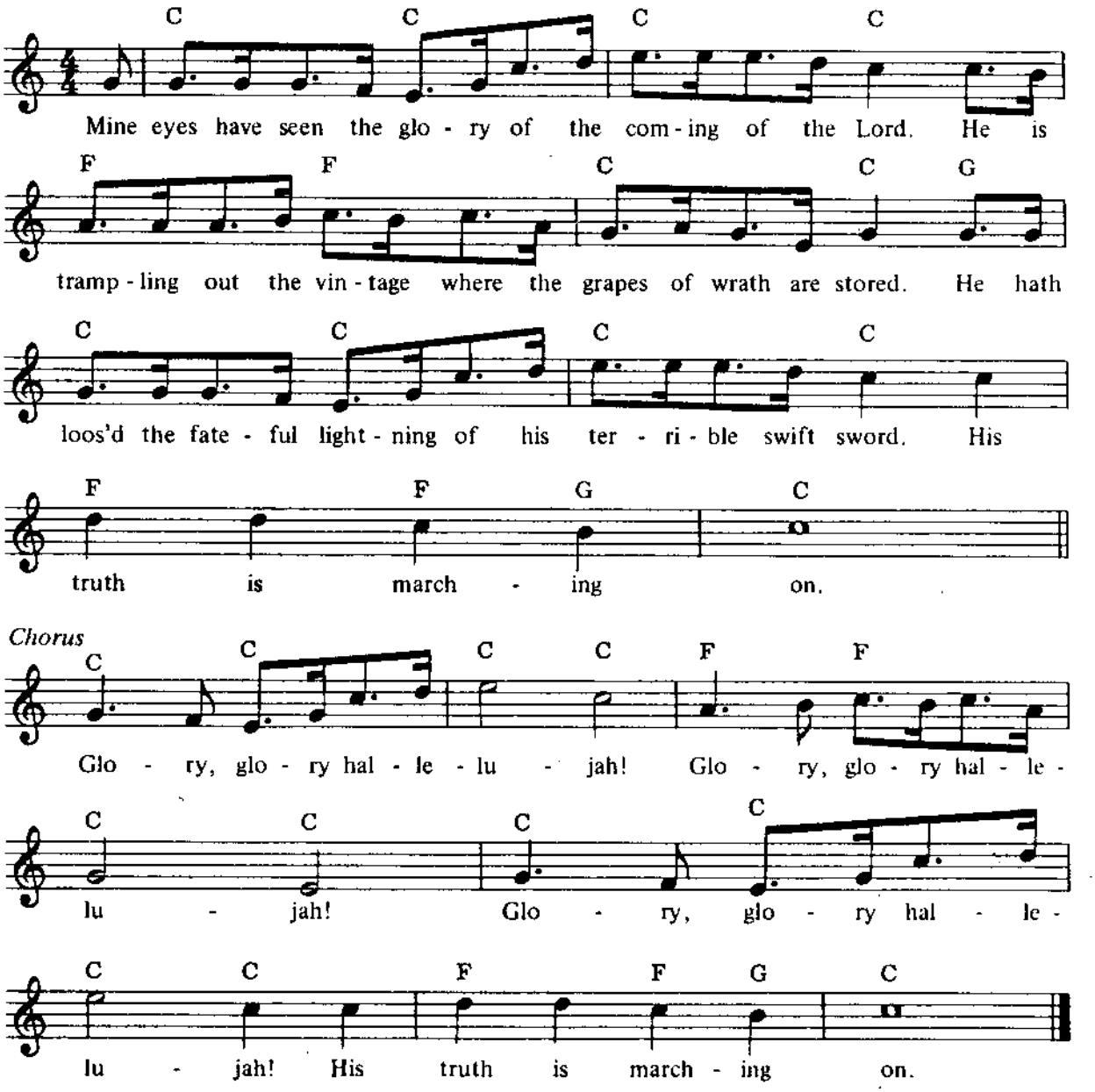





http://thuvienhoctap.blogspot.com






http://thuvienhoctap.blogspot.com

Trước khi chuyển qua bài học tiếp theo, bạn nên thử tự đệm những bài hát khác mà bạn đã học từ trước đến giờ. Hiển nhiên là bạn không thể tạo ra nhịp hành khúc cho giai điệu của bài *"Silent Night"*. Có lẽ, thỉnh thoảng bạn lặp lại một hợp âm sẽ thích hợp hơn ở bài này. Trong bất cứ tình huống nào thì nó cũng là một bài học hữu ích cho phép bạn diễn đạt phù hợp với những gì bạn đã học cho đến nay. Để tiện cho bạn, đây là các dòng lời có viết sẵn hợp âm cho những bài hát trước đây. (Do bạn sẽ lặp lại những hợp âm nào bạn muốn, nên tôi sẽ không ghi ra các hợp âm được nhắc lại). Hãy gõ một phím G trên đàn piano để tìm ra nốt mà giai điệu bắt đầu từ nó.

*Silent Night*

C
Silent Night, Holy night

G C
All is calm, all is bright.

F C
Round yon Virgin Mother and Child

F C
Holy Infant so tender and mild

G C
Sleep in heavenly peace

C G C
Sleep in heavenly peace

*Drink to Me Only With Thine Eyes*

C G C F
Drink to me only with thine eyes and

C F C G C
I will pledge with mine.

C G C F
or leave a kiss with—in the cup—and

C F C G C
I'll not ask for wine.

C C C C
The thirst that from the soul doth rise doth

F C G
Ask a drink divine—.

C G C F
But might I of Jove's nectar sip, I

C F C G C
would not change for thine.

*Twinkle, Twinkle, Little Star*

C F C
Twinkle, twinkle, little star

F C G C
How I wonder what you are.

C G C G
Up a - bove the world so high,

C G C G
Like a diamond in the sky,

C F C
Twinkle, twinkle, little star

G C G C
How I wonder what you are.
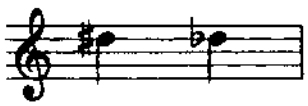


http://thuvienhoctap.blogspot.com

# Bài 4

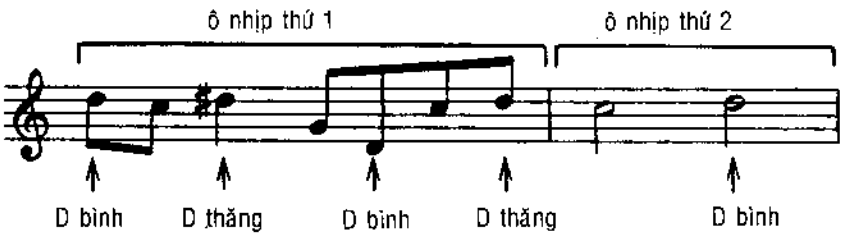
# GỌI TÊN CÁC PHÍM ĐEN

Trong bài 2, bạn đã học gọi tên các phím đen – những tên thăng và giáng trên bàn phím. Vì các phím đen không có tên của chính nó mà nhận tên từ các phím trắng kế bên, chúng được gọi bằng cả 2 tên C thăng, D thăng, F thăng, G thăng, A thăng; hoặc D giáng, E giáng, G giáng, A giáng, B giáng. (xem trang 11 nếu bạn cần ôn lại).

Vì ký hiệu của một dấu thăng là ♯ và của một dấu giáng là ♭, đây là cách một nốt được gọi tên như một tên thăng hoặc giáng trên khuông nhạc:



Một khi một nốt đã được thăng hoặc giáng, hiệu lực của tên gọi thăng hay giáng đó sẽ áp dụng cho phần còn lại của ô nhịp này. Trong minh họa dưới đây, nốt đầu tiên là D thứ hai trên C trung. Vì nó trong trạng thái bình thường (*natural*), nghĩa là, không bị thăng hoặc giáng, nên nó được gọi là D *bình*. Nốt thứ ba có một dấu thăng đứng trước, và vì thế bạn sẽ chơi phím đen ngay bên phải của D thứ hai trên C trung. Dấu thăng cũng có hiệu lực đối với D cuối cùng trong ô nhịp đó để hợp với quy tắc của ký hiệu.
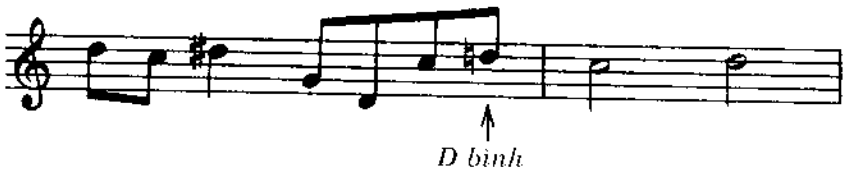



Minh họa trên là một đoạn nhạc chắp vá nhưng nó giải thích được cho ta đôi chút về các quy tắc của ký hiệu. Ví dụ như, nốt thứ 5 trong ví dụ trên là một D nhưng vẫn ở trạng thái bình thường. Chỉ D đặc biệt đã được thay đổi là bị ảnh hưởng bởi tên gọi trong hết ô nhịp đã cho.



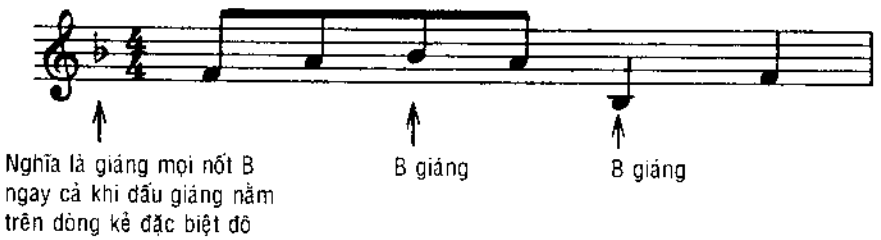
http://thuvienhoctap.blogspot.com

Chính vì tôi muốn D cuối cùng trong ô nhịp đầu trở lại bình thường, tôi phải đặt trước nó một dấu bình, đó là ♮, vì vậy:
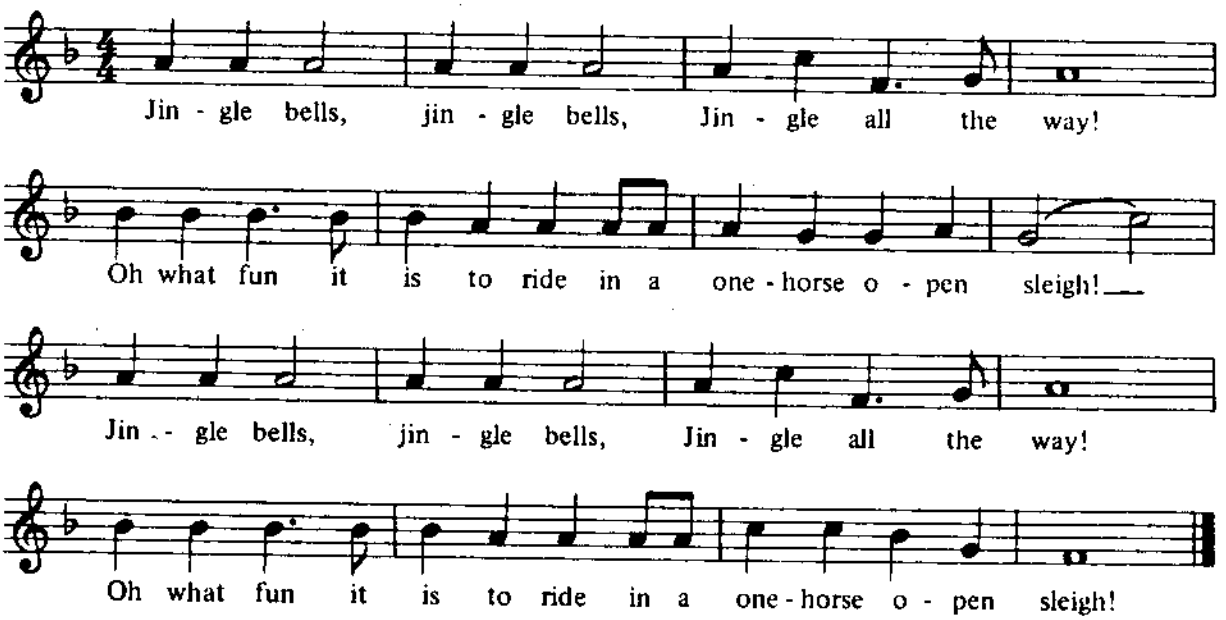



Ba dấu ♯, ♭ và ♮ đôi khi được gọi là *dấu thăng giáng bất thường* vì nó biểu thị cho sự thay đổi từ cái bình thường. Thật ra, cách dùng của nó trong âm nhạc vào thời trước được xem như bất thường, và đó là nguồn gốc của tên gọi này.

Nhiều khi một nhạc sĩ có thể muốn bạn giáng tất cả các nốt B ở một đoạn nào đó, trong trường hợp đó, có một ký hiệu giúp ta không cần phải sử dụng dấu giáng bất thường mỗi khi nốt B xuất hiện. Ký hiệu đó là để cho biết các nốt B trong mọi ô nhịp sau nó đều được giáng:




Ký hiệu trên được gọi là một *dấu khóa* (*key signature*) vì nó biểu thị chìa khóa mà một phần cá biệt được viết trong đó. Ý nghĩa của những dấu khóa này sẽ được giải thích trong bài 7. Còn bây giờ, mối quan tâm duy nhất là bạn biết cách chơi các dấu thăng và giáng khi chúng được ghi trong một bè ca từ.
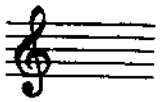
Hãy thử chơi giai điệu của "*Jingle Bells*" với một dấu B giáng trong dấu khóa:
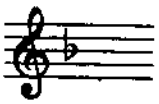





http://thuvienhoctap.blogspot.com
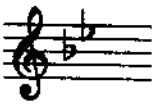
Những dấu khóa thường được dùng nhất mà bạn sẽ chơi qua trong âm nhạc phổ thông của piano là 7 loại sau:
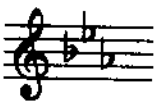


Không có nốt nào được thăng hay giáng



Những nốt B bị giáng
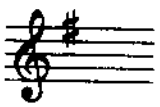


Những nốt B và E bị giáng
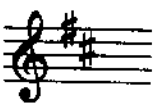


Những nốt B, E và A bị giáng



Những nốt B, E, A và D bị giáng



Những nốt F được thăng
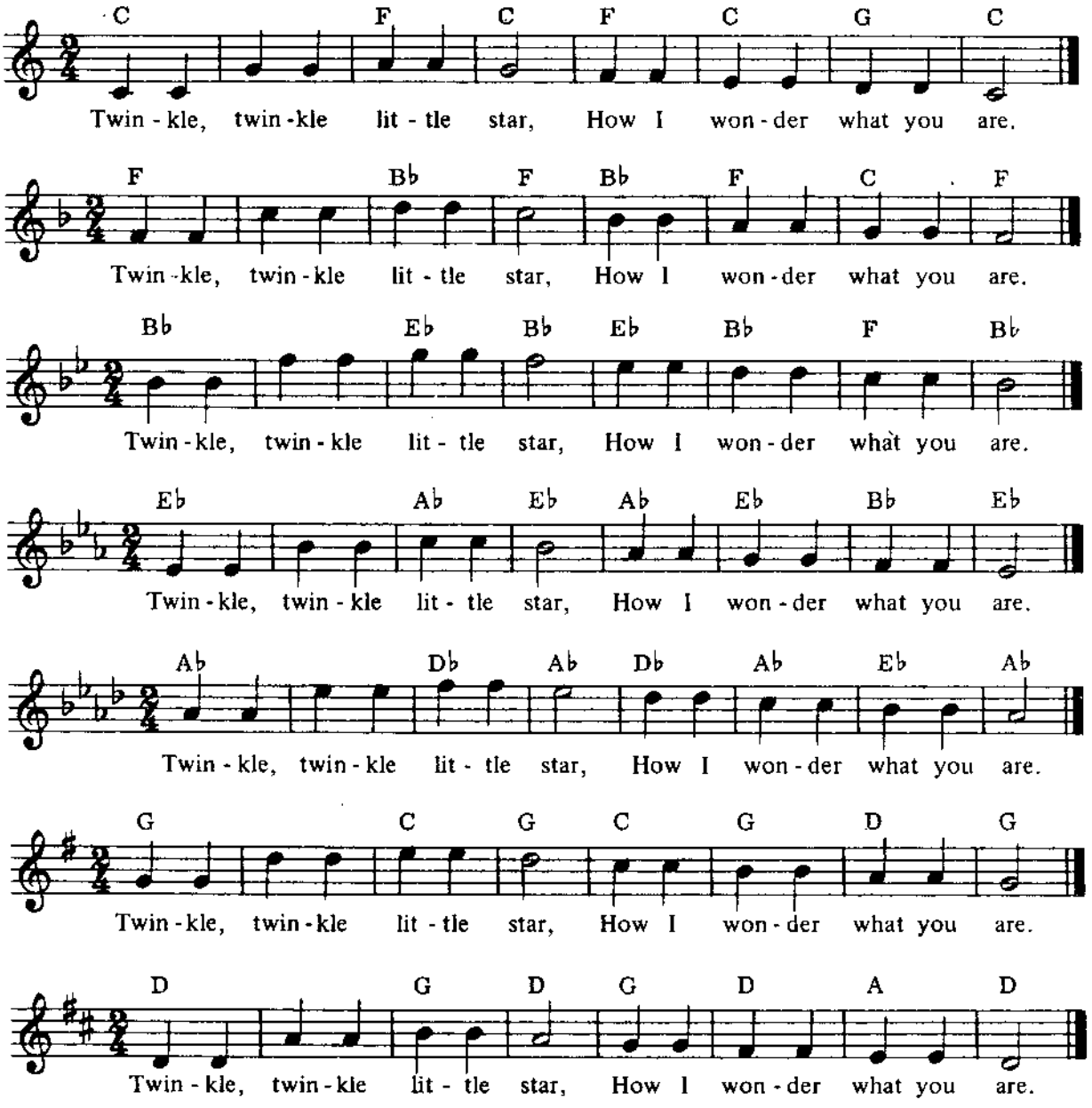


Những nốt F và C được thăng



http://thuvienhoctap.blogspot.com

Như một bài tập đọc các dấu khóa, bạn hãy thử chơi 8 ô nhịp đầu *của "Twinkle, Twinkle, Litle Star"* sử dụng 7 dấu khóa khác nhau mà chúng ta vừa học. (Lúc này thì không cần để ý đến các ký hiệu hợp âm; *chỉ chơi giai điệu bên tay phải.*)






http://thuvienhoctap.blogspot.com

# Bài 5

# THÀNH LẬP CÁC GAM VÀ HỢP ÂM
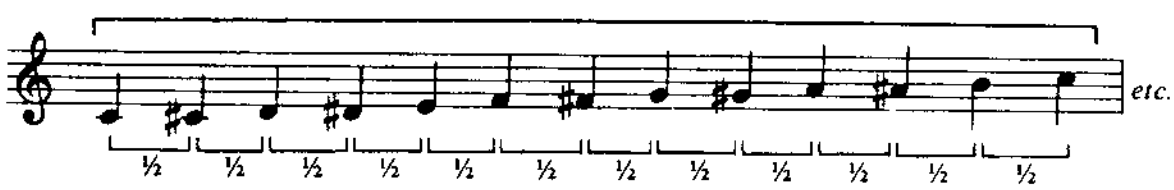
Bây giờ bạn đã biết cách đọc một bè ca từ và chơi các hợp âm C, F và G. Để bạn nhanh chóng chơi được các bài hát bằng cả hai tay, tôi đã chỉ bạn cách chơi các hợp âm C, F, và G theo kiểu học vẹt hơn là theo nguyên tắc. Ý định của tôi khi bắt đầu gấp 3 lần điều đó: để bạn tự chứng tỏ rằng mình đã có đủ khéo léo để chơi các hợp âm và giai điệu cùng nhau; để giúp bạn biết đọc các nốt trên khóa Son theo một cách nhạc lý đầy hứng thú hơn là bạn chỉ biết chơi nốt bằng tay phải; và để bạn tự thấy rằng ngay cả các cách soạn lại đơn giản nhất cũng có thể cho bạn những âm thanh hay đến thế.

Nhiệm vụ trên đã hoàn thành, bây giờ là lúc để giải thích vì sao một hợp âm C là một hợp âm C, tại sao nó là một hợp âm *trưởng*, và những đặc tính chung nào nó có với những hợp âm F và G cũng như tất cả các hợp âm trưởng khác.

## GAM (HAY ÂM GIAI, HOẶC THANG ÂM)

Khoảng vài trăm năm nay, hầu như toàn bộ nền âm nhạc vốn là sản phẩm của nền văn minh phương Tây, đều dựa trên *gam nguyên – diatonic scale* (*âm giai nguyên* cũng là một, kể cả *thang âm nguyên* nếu bạn từng nghe qua từ "thang âm"). Một gam đơn giản chỉ là một chuỗi lên hoặc xuống của các nốt được phát triển theo một công thức riêng. Ví dụ như, một công thức mà đọc ra mọi nốt của gam theo nửa cung (C, C♯, D, D♯, E, F, F♯, G, G♯, v.v... ) được gọi là *gam bán cung (chromatic scale)*. Nếu dùng chữ số, công thức gam bán cung được viết như thế này: ½, ½, ½, ½, ½, ½, v.v..., các phân số thay cho các khoảng cách âm, hoặc quãng, giữa các nốt.

**Gam bán cung**
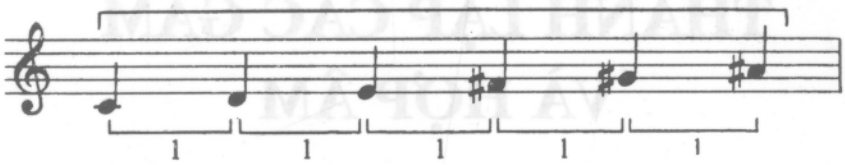




http://thuvienhoctap.blogspot.com

Một gam dựa trên một công thức do các nốt một cung tạo thành (C, D, E, F♯, G♯, A♯, v.v... hoặc 1, 1, 1, 1, 1, v.v...) được gọi là *gam nguyên cung (whole-tone scale).*

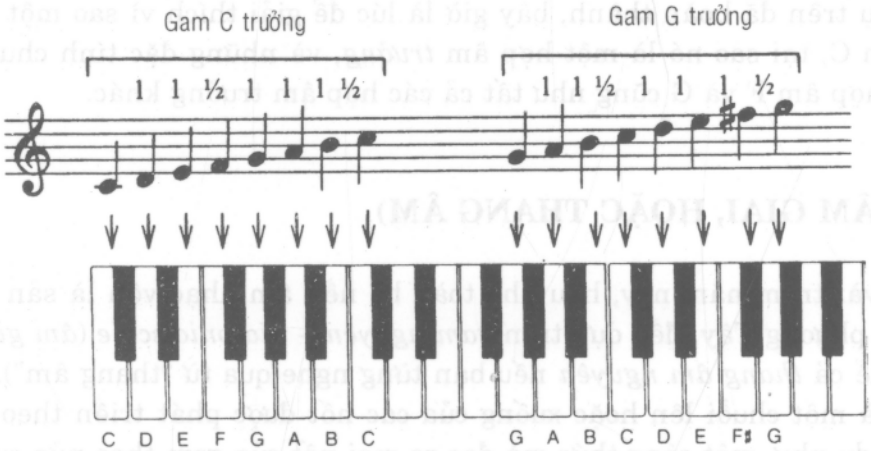
**Gam nguyên cung**




Các hợp âm chúng ta dùng trong âm nhạc phổ thông không dựa trên cả gam bán cung lẫn gam nguyên cung, do vậy bây giờ bạn có thể quên chúng đi được rồi.

Chúng ta xây dựng các hợp âm dựa trên *gam nguyên*. Gam này có hai loại: *điệu trưởng (major)* và *điệu thứ (minior)*. Trong cuốn sách này chúng ta chỉ quan tâm đến *điệu trưởng* vì hiểu về điệu trưởng cũng sẽ giúp bạn chơi bất kỳ hợp âm điệu thứ nào, như bạn sẽ thấy sau này.

Công thức cho *gam nguyên điệu trưởng* (mà các *hợp âm* của chúng ta được tạo thành dựa theo nó) xây dựng trên các quãng này: 1, 1, ½, 1, 1, 1, ½. Không cần biết bắt đầu với phím nào trên đàn, nếu bạn dùng công thức này, thì kết quả là một gam trưởng. Sau đây là những ví dụ về các gam C và G trưởng:
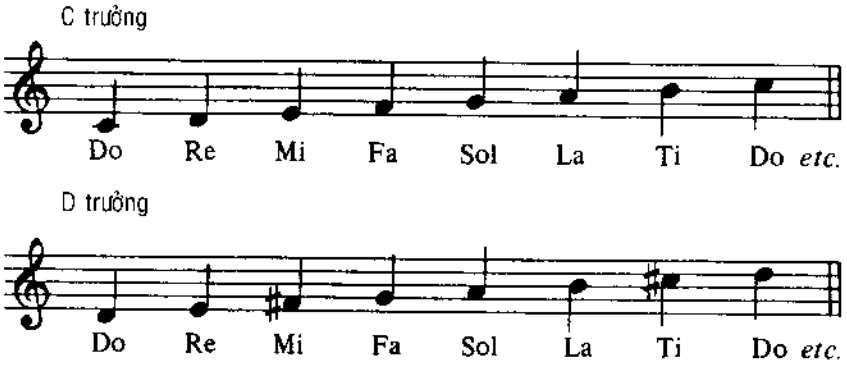



Từ những ví dụ trên, bạn sẽ thấy rằng nếu bắt đầu gam nguyên với nốt C, bạn chỉ chơi những phím trắng hay nốt bình thôi. Nếu bạn bắt đầu ở nốt G, bạn sẽ tự nhận thấy phải chơi một nốt F♯ để phù hợp với công thức nguyên. Thật ra thì bạn không cần phải tập các gam và đếm các quãng (bạn sẽ biết các hợp âm bằng mắt như khi bạn tìm thấy hợp âm C mà không cần tính toán, suy nghĩ), nhưng tôi đề nghị bạn thử tập bài này bây giờ để chắc chắn rằng bạn hiểu nguyên tắc này, nó bao gồm: chơi các gam C trưởng và G trưởng như đã được viết ở trên và tự quan sát công thức 1, 1, ½, 1, 1, 1, ½ được ứng dụng thế nào vào đó.

Sau khi chơi các gam C trưởng và G trưởng, hãy thử tạo một gam nguyên bắt đầu trên bất kỳ nốt nào. Có 12 nốt khác nhau để bạn có thể bắt đầu trên đó và mỗi gam có tỷ lệ phím trắng và phím đen khác nhau. Tôi không nói bạn phải thử hết tất

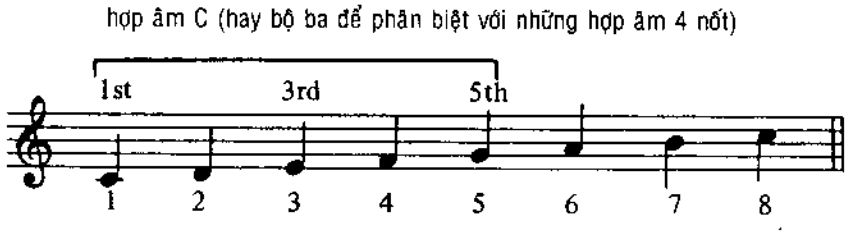

http://thuvienhoctap.blogspot.com

gam có tỷ lệ phím trắng và phím đen khác nhau. Tôi không nói bạn phải thử hết tất cả 12 phím. Các gam trên chỉ cần bắt đầu bằng 2 tới 3 phím khác nhau là đủ để giải thích cho chi tiết quan trọng của gam nguyên: Nếu bạn nghe các nốt của gam theo kiểu giai điệu, chúng sẽ có vẻ quen thuộc: "Do, re, mi, fa, son, la, si, do" mà tất cả chúng ta vẫn nhớ từ những ngày còn đi học. Chi tiết này sẽ trở nên quan trọng từ đây về sau, khi chúng ta bàn về ý nghĩa của việc chơi một nốt này mà không chơi nốt khác. Còn lúc này, điều quan trọng là bạn biết được gam trưởng được tạo thành như thế nào.




## LÀM THẾ NÀO TẠO THÀNH CÁC HỢP ÂM

Các nốt của hợp âm C (C, E và G) gồm nốt đầu tiên, bậc ba và bậc năm của gam C trưởng.




Các hợp âm chúng ta sử dụng ở đây dựa trên một công thức mà đòi hỏi phải dùng các nốt khác nhau của gam nguyên. Vì vậy, các nốt đầu tiên, thứ ba và thứ năm (thường được gọi *là nốt cơ bản*, nốt bậc ba và nốt bậc năm) của gam C trưởng tạo ra hợp âm C trưởng, hoặc *bộ ba* (triad), nếu bạn muốn phân biệt nó với hợp âm bốn nốt.

Vài nhạc sĩ hiện đại xây dựng các hợp âm của họ dựa vào *quãng bán cung*. Đối với họ, một hợp âm C có thể là C, C♯ và D, hoặc một hợp âm F, F♯ và G. Những hợp âm như thế được gọi là *cluster* (chùm nốt) như đã được ghi chú ở phần đầu bài 3. Bạn sẽ không bao giờ thấy nó trong các bài hát yêu thích của bạn! Tuy nhiên, lần tới nếu bạn nghe nhạc hiện đại mà nghe như thể nhạc sĩ đã dùng khuỷu tay để sáng tác trên đàn, bạn sẽ biết nguyên tắc của nó.

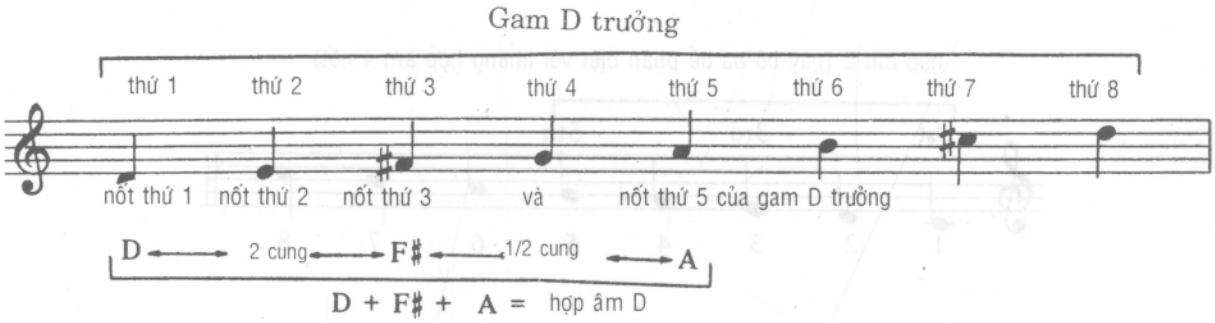

http://thuvienhoctap.blogspot.com

và bậc năm sẽ là F, A và C tạo thành hợp âm F. Tương tự, các nốt của hợp âm G trưởng, thì G, B và D, nhận từ các nốt bậc một, bậc ba và bậc năm của âm giai G trưởng. Cho đến nay, tất cả các hợp âm chúng ta sử dụng đều trên phím trắng. Tuy nhiên, nếu bạn chơi một âm giai trưởng bắt đầu với nốt D, thì nốt bậc ba sẽ là một F♯, một phím đen. Cũng là như thế nếu bạn lập một hợp âm A hoặc một hợp âm E – bạn sẽ thấy một phím đen ở giữa. Vì thế, nếu các hợp âm C, F và G tạo thành một trio (bộ ba) *"All White"* (hợp âm mà có các nốt bậc một, bậc ba và bậc năm *đều là phím trắng*), thì các hợp âm D, E và A là một trio *"Middle Black"* (hợp âm có *một phím đen ở giữa*).

Vì có tới 12 nốt khác nhau để tạo ra các hợp âm trưởng, có lẽ bạn nghĩ rằng khó nhớ được chúng. Nhưng bạn sẽ thấy việc thành lập chúng tương đối dễ vì chúng phân thành những nhóm nhỏ được nhận ra dễ dàng. Thật vậy, chúng được chia thành 4 nhóm bộ ba, 4 nhóm đó có thể gọi là:

1. *All White*: gồm các hợp âm C, F, và G
2. *Middle Black*: gồm các hợp âm D, E, và A
3. *Middle White* (hợp âm có *một phím trắng ở giữa*): gồm các hợp âm E, A, và D.
4. *Individual* (đôi khi tôi gọi nhóm này là *"Marvericks"*): gồm các hợp âm B, B, và G.

Bạn đã chơi nhóm hợp âm đầu tiên. Bây giờ, thử tạo các hợp âm D, E và A của nhóm thứ hai – Middle Black. Mặc dù bạn sẽ thấy những hợp âm đó cũng dễ chơi bằng mắt như các hợp âm C, F, và G nhưng cũng bõ công để xem chúng tương ứng với công thức âm giai trưởng như thế nào:



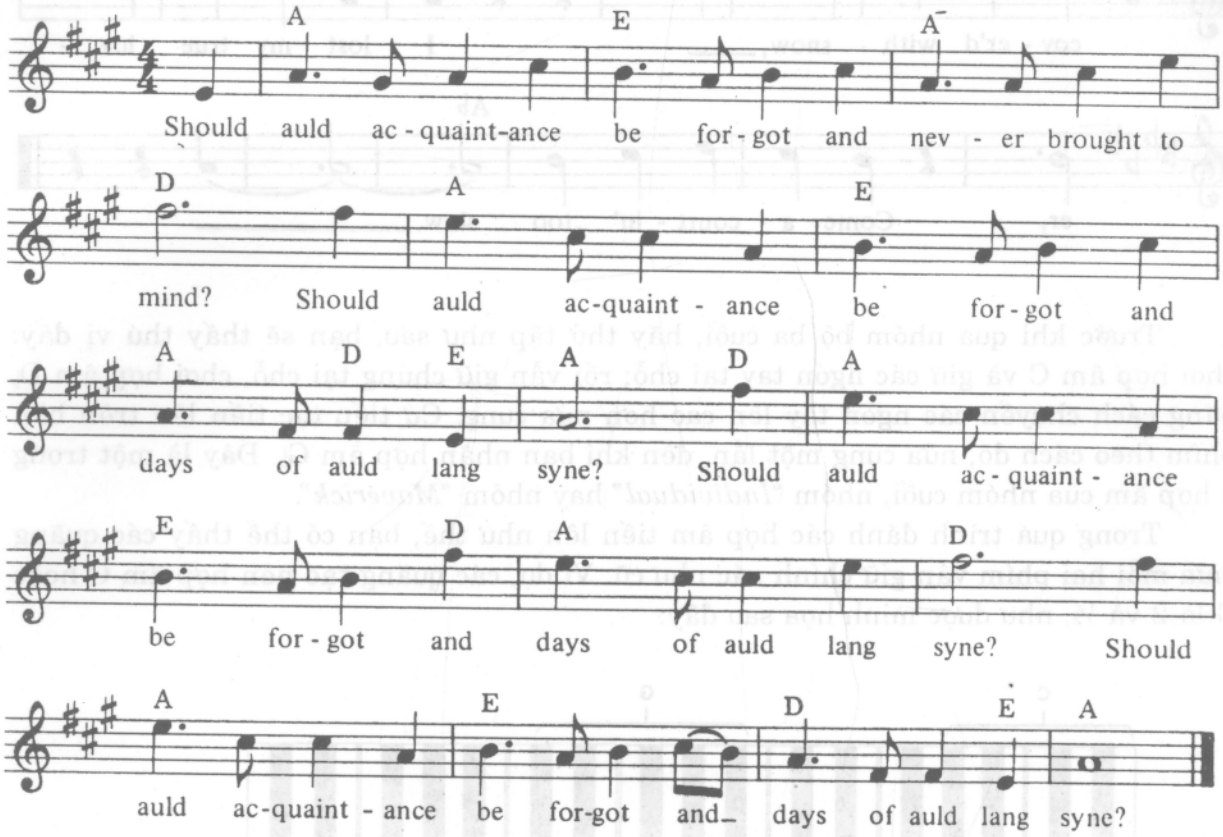

Cũng giống hợp âm D trưởng, các hợp âm E và A sẽ có một phím đen ở giữa, 3 hợp âm trong nhóm trông như thế này:



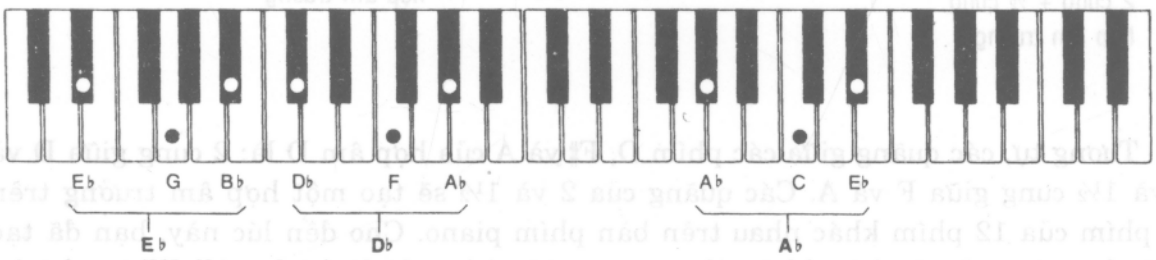



http://thuvienhoctap.blogspot.com

Hãy chơi các hợp âm D, E và A trên đàn và cố gắng gộp chúng thành một nhóm giống như các hợp âm C, F, và G đã được lập thành một nhóm trong trí bạn. Khi bạn cảm thấy mình đã có được hình ảnh thiết lập chắc chắn trong đầu về những hợp âm này rồi, thì hãy chơi dòng xướng âm bè ca từ của bài *"Auld Lang Syne"*, được viết với những hợp âm này.
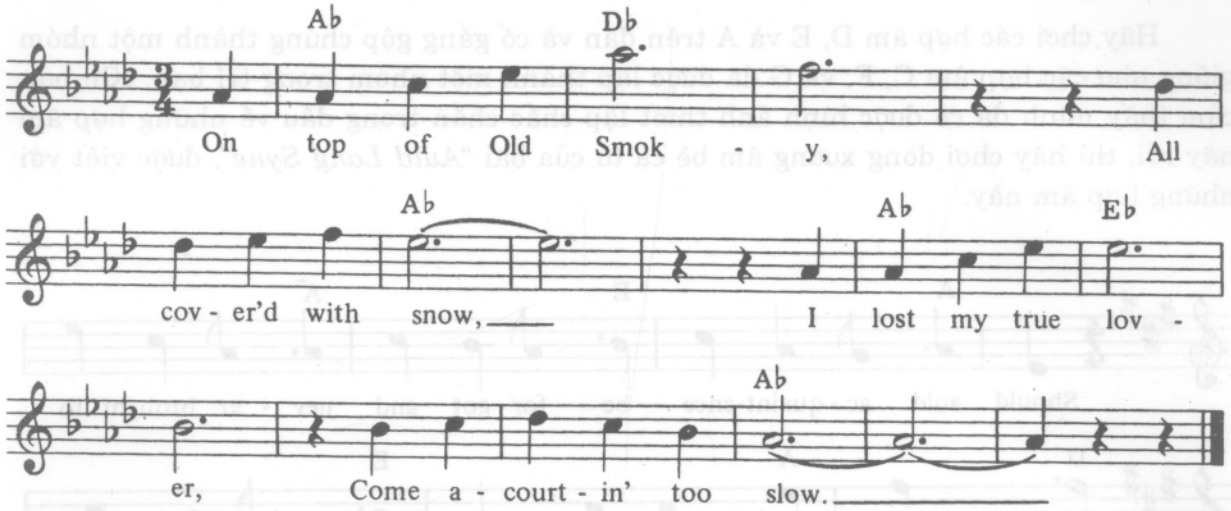



Các hợp âm *"Middle White"*, E♭, A♭, và D♭, được minh họa như sau:




Một lần nữa, sau khi chơi bộ ba của nhóm này vài lần bạn sẽ nhớ chúng bằng mắt. *"On Top of Old Smoky"* là một bài hát tốt để bạn tự làm quen với những hợp âm này. Đây là bè ca từ của nó:

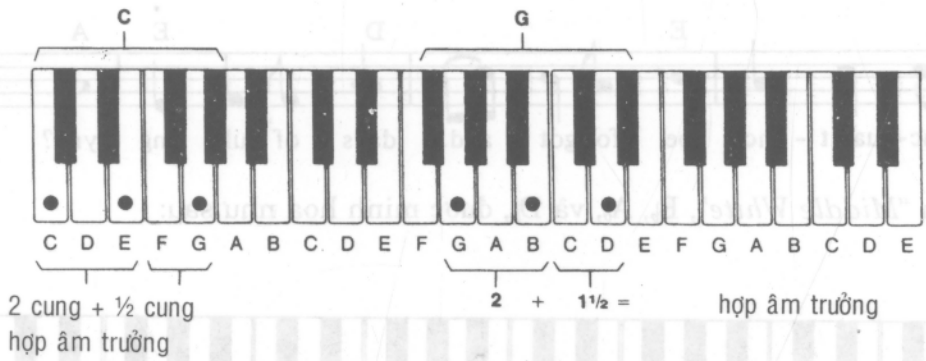


http://thuvienhoctap.blogspot.com




Trước khi qua nhóm bộ ba cuối, hãy thử tập như sau, bạn sẽ thấy thú vị đấy: chơi hợp âm C và giữ các ngón tay tại chỗ; rồi vẫn giữ chúng tại chỗ, chơi hợp âm D♭ bằng cách chuyển các ngón tay lên cao hơn nửa cung. Cứ tiếp tục tiến lên trên bàn phím theo cách đó, nửa cung một lần, đến khi bạn nhấn hợp âm G♭. Đây là một trong 3 hợp âm của nhóm cuối, nhóm *"Individual"* hay nhóm *"Maverick"*.

Trong quá trình đánh các hợp âm tiến lên như thế, bạn có thể thấy các quãng giữa mỗi hai phím vẫn giữ chính xác như cũ. Ví dụ, các quãng tạo nên hợp âm C hoặc G là 2 và ½, như được minh họa sau đây:

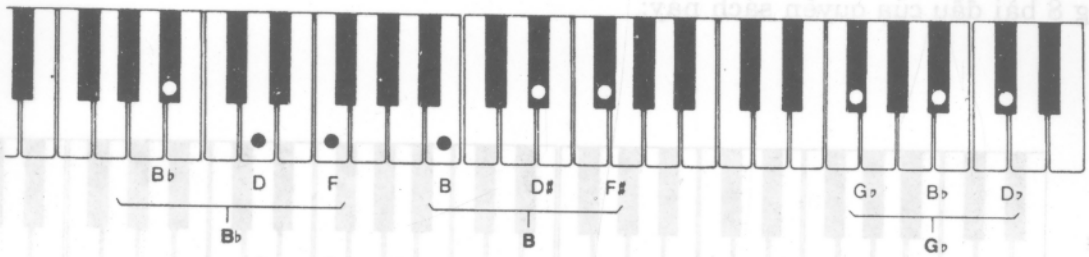



Tương tự, các quãng giữa các phím D, F♯ và A của hợp âm D là: 2 cung giữa D và F♯, và 1½ cung giữa F và A. Các quãng của 2 và 1½ sẽ tạo một hợp âm trưởng trên mọi phím của 12 phím khác nhau trên bàn phím piano. Cho đến lúc này, bạn đã tạo ra các hợp âm của 9 phím khác nhau trong 12 phím, đó là bộ ba All White, bộ ba Middle Black, bộ ba Middle White. Các phím còn lại, G♭, B♭, và B, cấu tạo thành nhóm *"Individual"* (cá thể) hay nhóm *"Mavericks"* (những thành viên không theo khuôn khổ), gọi thế vì mỗi hợp âm trong bộ ba này xuất hiện đơn nhất trên các phím mặc dù áp dụng theo công thức 2 cung, 1½ cung.



http://thuvienhoctap.blogspot.com

Và đây là các hợp âm đó:

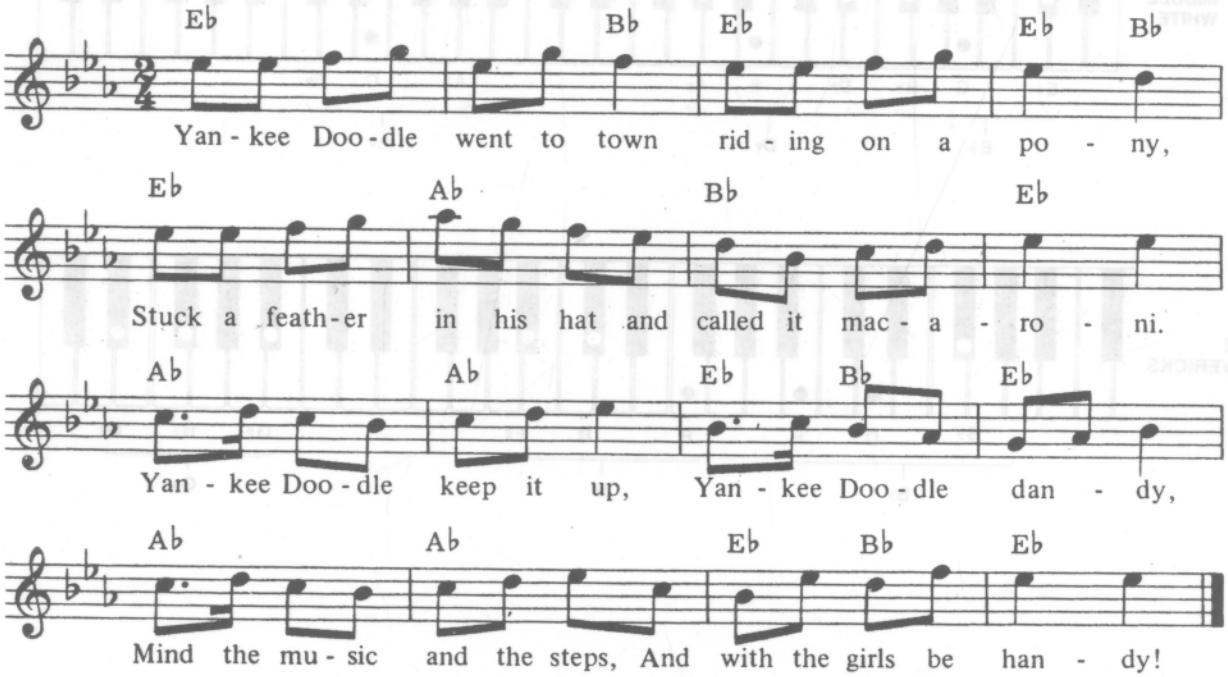



Hợp âm B♭ (một phím đen theo sau 2 phím trắng) và hợp âm B (một phím trắng theo sau 2 phím đen) là các mẫu cá biệt duy nhất; và hợp âm G♭ lại là hợp âm độc nhất chỉ toàn phím đen trong 12 phím.

Hãy đánh các hợp âm sau đi lên vài lần: B♭, B, C; B♭, B, C; B♭, B, C v.v... Nó sẽ khắc sâu trong đầu bạn điều này: các hợp âm B♭, B & C tương tự nhau cho đến khi chúng còn được bạn quan tâm đến, dù là chúng không giống nhau.

Cũng thế, chơi các hợp âm F, G♭, và G đi lên và bạn sẽ thấy logic cấu trúc của hợp âm G trong quan hệ với các hợp âm All-white bên cạnh, hợp âm F và G.

Là một trong bộ ba của nhóm Individual, hợp âm B♭ có lẽ là được sử dụng thường xuyên nhất trong âm nhạc phổ thông. Đây là dòng nhạc chính của *"Yankee Doodle"*, mà không chỉ giúp bạn bắt đầu chơi hợp âm B♭, nhưng còn làm bạn quen thuộc với những giai điệu được viết với 3 dấu khóa giáng.

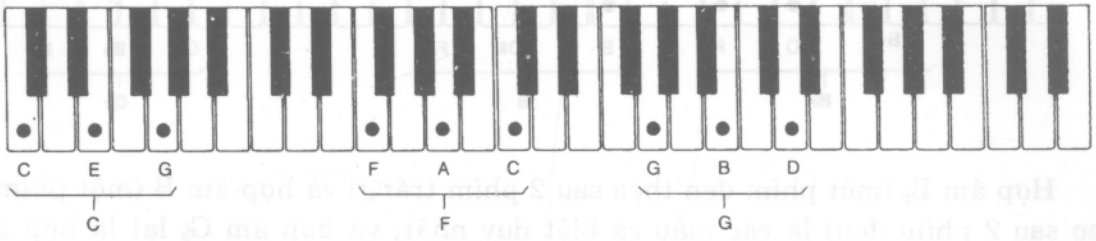




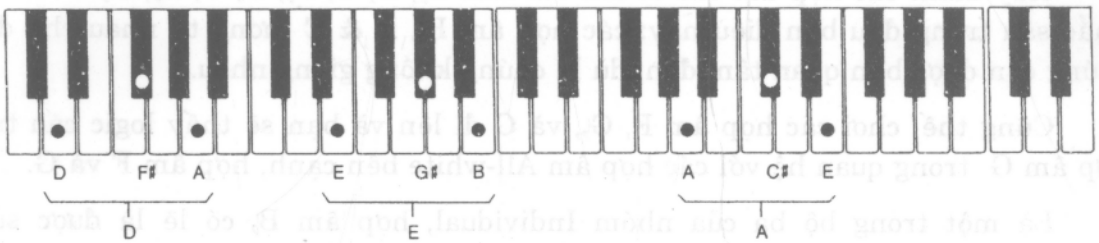

http://thuvienhoctap.blogspot.com

Sau đây là các hình ảnh minh họa cho toàn bộ 12 hợp âm. Nó sẽ phục vụ bạn như một công cụ nhanh chóng và dễ dàng để tham khảo khi chơi bất kỳ bài hát nào trong 8 bài đầu của quyển sách này:

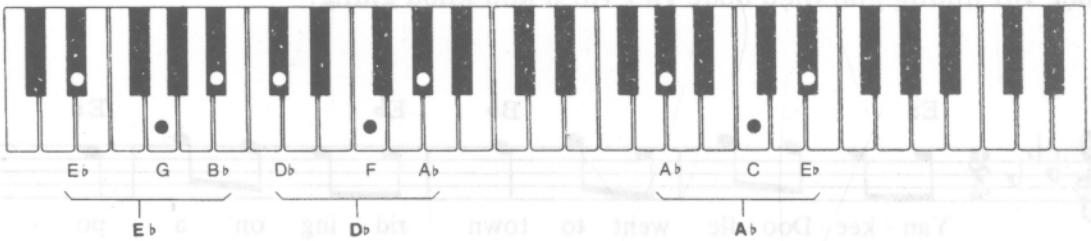
**ALL WHITE**



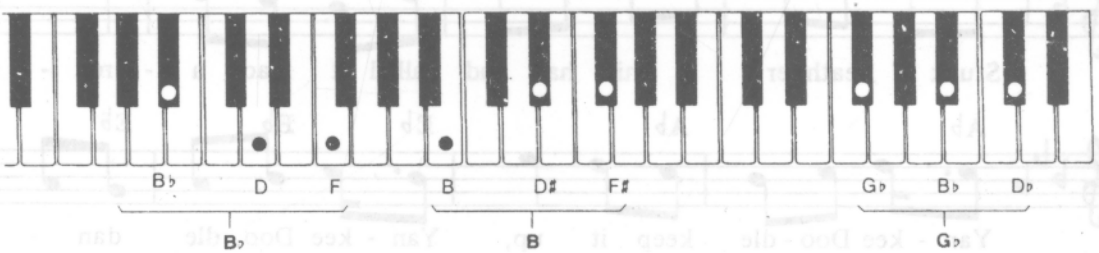

**MIDDLE BLACK**




**MIDDLE WHITE**




**THE MAVERICKS**
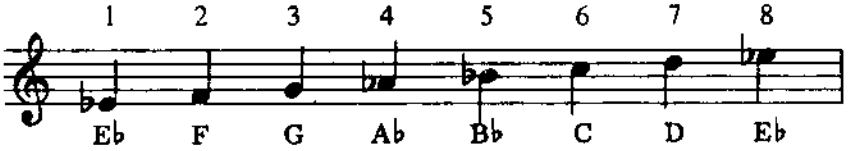





http://thuvienhoctap.blogspot.com
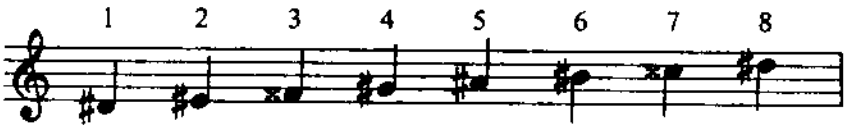
## THĂNG HAY GIÁNG?

Như đã được viết trước đây, phím E♭ cũng có thể được gọi là D♯. Vì thế, nó đi theo hợp âm bắt đầu trên nốt đó có thể gọi là D♯ cũng được. Tuy nhiên, bạn sẽ hiếm khi bắt gặp cái tên đó lắm bởi vì nó phức tạp hơn "đánh vần" theo nhạc lý. Lý do là:

Đây là các nốt của gam E♭ trưởng:




Để tạo ra cùng một gam trên cơ sở của những dấu thăng hơn là giáng (như trên) thì ta sẽ có kết quả như sau:




Bạn có thể thấy, thật cần thiết để viết ra một F thăng kép cũng như là C thăng kép nhằm phù hợp với cấu trúc của gam D♯ trưởng theo thứ tự của nhạc lý. Mặc dù có một F thăng kép, bạn sẽ không tìm thấy nó trong âm nhạc phổ thông mà cuốn sách này đang nói. Sẽ làm cuộc sống đơn giản hơn khi đặt gam này trên cơ sở nốt E♭, ngược lại với D♯. Thử tưởng tượng dấu khóa sẽ trông như thế nào nếu ta dùng D♯ làm cơ sở!



http://thuvienhoctap.blogspot.com

# BÀI 6

# Ý NGHĨA CỦA GIỌNG

Mỗi khi bạn hát hay chơi một gam trưởng (cái mà bạn biết như Do, re, mi, fa, son, la, si, do), có một điều thú vị xảy ra: nốt bắt đầu của gam trở thành trọng tâm của gam, hoặc âm chủ, ấy là người ta nói như vậy. Ví dụ như, nếu bạn chơi âm giai C thì nốt C sẽ trở thành nốt cuối cùng để trở về sự thuận tai đối với bạn; nó giống như một lực hấp dẫn kéo tất cả các nốt khác của âm giai về phía nó.

Hãy chơi gam C trên đàn piano vài lần rồi đánh một mình nốt C 2-3 lần. Sau khi làm thế, hãy đánh nốt B. Hãy nghe xem, có phải âm thanh của nốt đó muốn dẫn bạn tới nốt C để tạo cảm giác thuận tai không. Nếu bạn chỉ đánh nốt B mà không trở về sự thuận tai, có lẽ bạn sẽ có cảm giác đợi tới một nốt khác để dừng lại. (Tôi nói rằng "có lẽ" vì tất cả chúng ta có cảm nhận khác nhau về mối liên hệ của âm. Nếu cảm giác căng và thuận tai không phù hợp với bạn như đã được nói ở trên, thì cũng xin đừng mất tinh thần. Bạn vẫn có đầy đủ khả năng để học chơi những bài hát yêu thích và hiểu được các mẫu có liên quan. Chỉ cần tiếp tục theo tôi trong phần còn lại của quyển sách này!)

Trong tâm trí của bạn, nốt C được thiết lập như âm chủ, vậy hãy gõ nốt D. Một lần nữa bạn có thể cảm thấy rằng C đang tạo lực hút, nó cố gắng kéo bạn về với nó để thoát khỏi trạng thái căng. Các nốt khác trong âm giai sẽ tạo mức độ căng khác nhau đối với sự trở về nốt C. Trong trường hợp này, tôi thấy các nốt G, B và D rời khỏi tôi với cảm giác mạnh mẽ nhất muốn trở về "nhà", trong khi các nốt còn lại A, F và E lại giảm nửa cung trong trật tự đó để tạo sự thuận tai.

Ở trang 34, giai điệu của *"Twinkle, Twinkle, Little Star"* đã được viết trên 7 phím khác nhau, đó là vì nó đã được cấu trúc trên 7 gam trưởng khác nhau. Trong ví dụ đầu, nó dựa trên cơ sở gam C trưởng, một gam không có dấu thăng và giáng. Vì thế dấu khóa không chứa dấu thăng hoặc giáng nào.


http://thuvienhoctap.blogspot.com
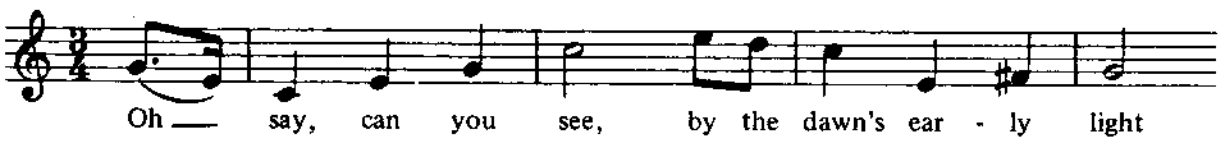
Trong ví dụ thứ hai, bài *"Twinkle, Twinkle, Little Star"* lại ở trên phím F. Trong gam F có một dấu B♭ (nhằm phù hợp với âm nguyên của công thức gam trưởng) và do đó dấu khóa có một B♭.

Khi bạn chơi giai điệu này trên các phím khác nhau, như đã được viết ở trang 34, hãy chú ý xem tai bạn sẵn sàng chấp nhận mỗi nốt khác "âm chủ" như thế nào. Nốt đó thường được gọi là *tonic** (âm chủ) vì nó định rõ giọng có liên quan. Do đó, C là âm chủ trong ví dụ thứ nhất, F là âm chủ trong ví dụ thứ hai, B là âm chủ trong ví dụ thứ ba, v.v...

Giai điệu của *"Twinkle, Twinkle, Little Star"* tình cờ bắt đầu bằng âm chủ của bất kỳ phím nào mà bài hát được viết trên đó. Vì vậy, trong ví dụ cuối ở trang 34, nó bắt đầu trên D, và dấu khóa của 2 dấu thăng phản ánh thực tế âm chủ là phím D. Tuy nhiên, giai điệu không nhất thiết phải bắt đầu bằng âm chủ đạo. *"Drink to Me"*, ở trang 21, dù chơi trên âm chủ đạo là C lại bắt đầu bằng E, nốt thứ ba của gam C. Điều này có nghĩa là, nếu bài hát được viết theo âm chủ F (*dịch giọng* lên F) nó sẽ bắt đầu bằng A, nốt thứ ba của gam F.

*Dịch giọng (transpose)* nghĩa là chơi cùng một bài nhạc, có thể là bài hát hay bản giao hưởng trên một âm chủ khác. Khi bạn chơi *"Twinkle, Twinkle, Little Star"* ở nốt C, như ví dụ đầu ở trang 26, rồi lại chơi nó ở nốt D trong ví dụ cuối, thì bạn đang dịch giọng giai điệu đó. Các quãng giữa từng nốt của giai điệu vẫn giữ nguyên cho dù bạn bắt đầu trên bất cứ nốt nào. Chorus của *"The Battle Hymn of the Republic"* luôn bắt đầu với nốt thứ năm của âm giai của bất kỳ âm chủ nào mà bạn chơi nó. Trên trang 24 nó được viết bằng âm chủ C và vì thế bắt đầu trên G. Giả dụ bạn dịch giọng nó lên E♭ thì nó sẽ bắt đầu ở nốt thứ năm của gam E♭, đó là B♭.

Để kết luận bài học này, khi chúng ta nói rằng một bài nhạc ở âm chủ C có nghĩa là từng nốt và hợp âm của bài được xây dựng theo các nốt của gam C trưởng. Vì không có dấu thăng hay giáng trong gam C trưởng, dấu khóa không chứa dấu thăng hoặc giáng nào. Ví dụ, ở ô nhịp thứ tư của *"Star Spangled Banner"*, được viết bên dưới ở âm chủ C:




Mặc dù không có F♯ trong gam C, điều đó không có nghĩa là ta phải loại trừ việc dùng nó trong ô nhịp thứ tư của giai điệu này. Nốt F♯ sẽ nghe như nó có liên hệ với gam C, vì giọng của giai điệu định rõ C là âm chủ của nó.

---

**hoặc là root – nốt cơ bản – như đã được đề cập đến trong đoạn nói về nốt cơ bản của hợp âm ở trang 37.*



http://thuvienhoctap.blogspot.com

Điều cuối cùng trong đoạn tóm tắt này là nói về sự *dịch giọng*. Vì sao lại chơi một cái gì đó theo âm chủ trái ngược với âm khác? Có nhiều lý do, nhưng chỉ cần 2 lý do đủ cho các mục đích lúc này:

1. Nếu bài nhạc gồm cả lời hát, một âm chủ có thể thích hợp cho phạm vi xướng âm của một người nào đó hơn âm chủ khác. (Để kiểm tra lại điều này, hãy hát *"Twinkle, Twinkle, Little Star"* ở các âm chủ khác nhau đã có ở trang 34).

2. Ở các nhạc cụ cũng thế, vài âm chủ thích hợp hơn âm chủ khác cho các khoảng âm cụ thể của từng loại nhạc cụ. (Bạn có thể tự chứng minh điều này sau khi bắt đầu chơi "bằng tai", các nguyên tắc của những gì bạn sẽ học không lâu nữa).


http://thuvienhoctap.blogspot.com

# Bài 7

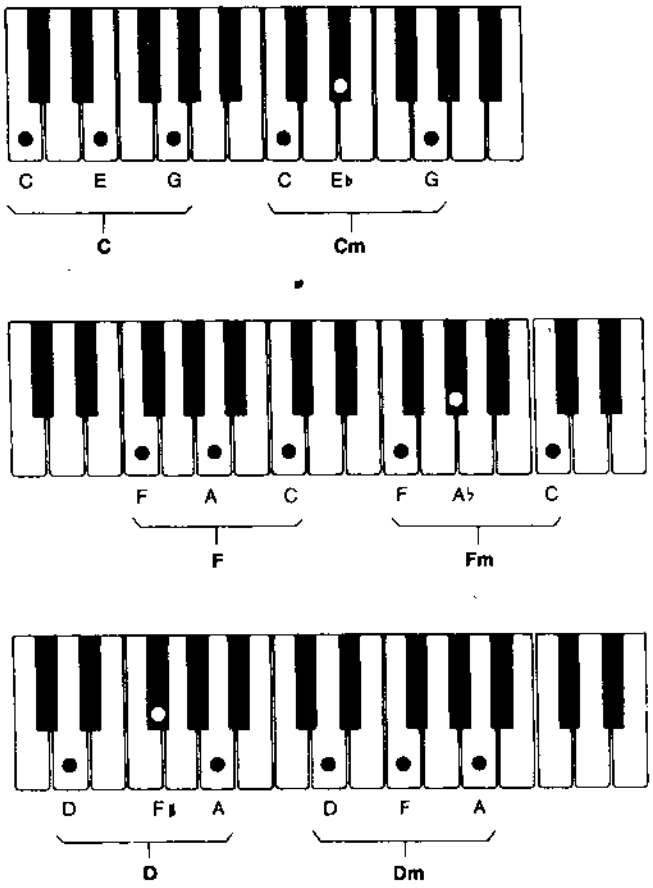
# HỢP ÂM BA

Bạn đã biết cách đàn một hợp âm 3 trưởng, bây giờ bạn sẽ học 4 bước căn bản để tạo ra những hợp âm khác từ hợp âm ba trưởng.

## HỢP ÂM THỨ

Trước tiên là cách chuyển hợp âm trưởng qua hợp âm thứ. Đơn giản là dịch nốt giữa (nốt bậc 3) lên ½ cung. Ví dụ, C, E, G là những nốt của hợp âm C trưởng. Khi dịch nốt giữa, tức là nốt E lên ½ cung, ta có C, E♭, G, và đây là những nốt của hợp âm C thứ, kí hiệu là "Cm". Bạn có thể tìm thấy những kí hiệu này trên những dòng nhạc chép giai điệu bài hát.

Sau đây là một số hợp âm thứ (cạnh những hợp âm trưởng của nó):

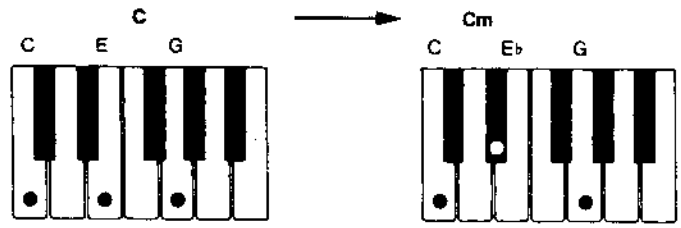




http://thuvienhoctap.blogspot.com

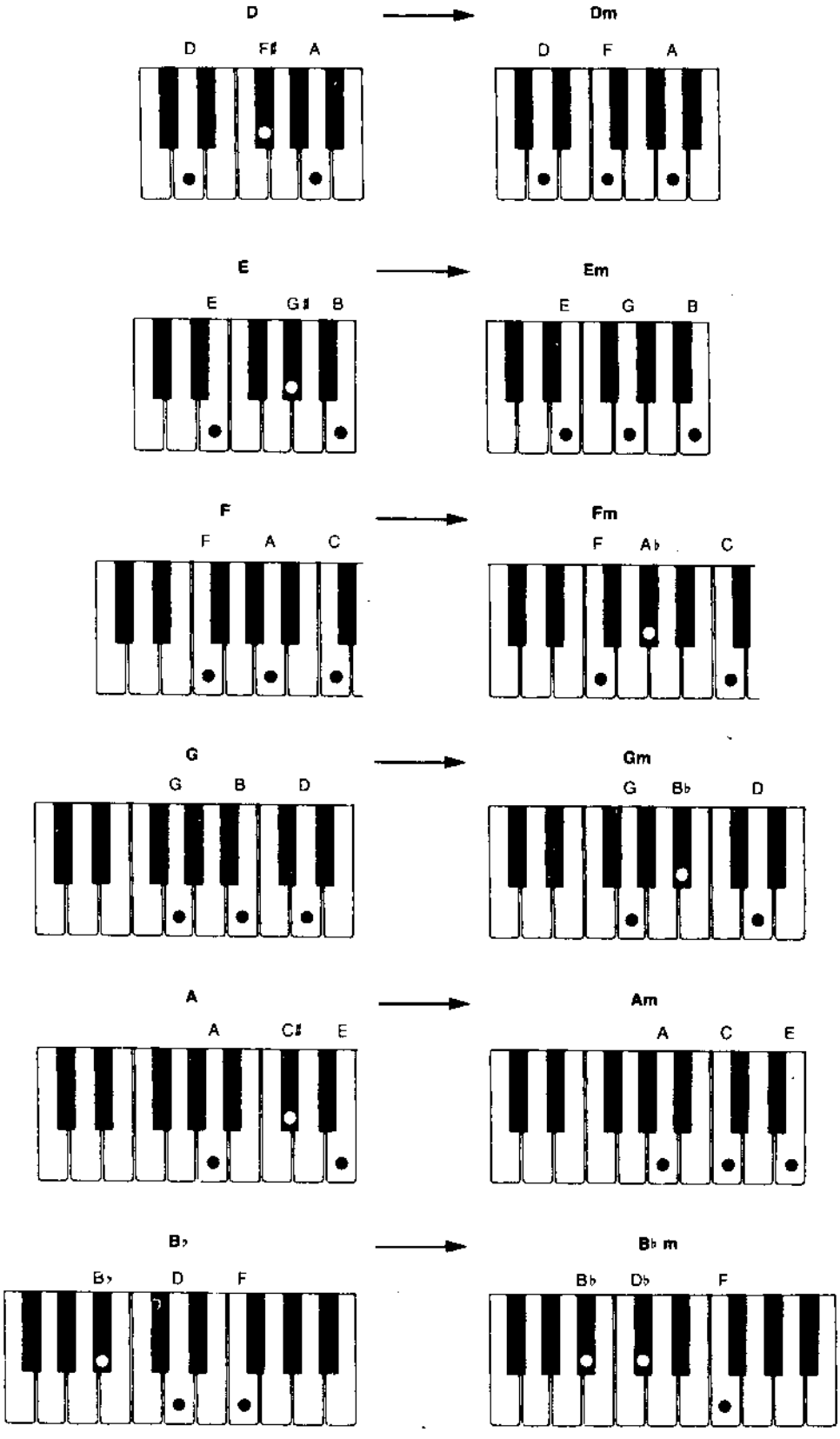
Chú ý rằng D thứ là một hợp âm toàn nốt trắng vì khi bạn dịch nốt F♯ trong hợp âm D trưởng xuống ½ cung để nó trở thành hợp âm thứ thì nó trở thành 1 nốt F trắng.

Khi đã tin chắc rằng mình có thể nhớ được những hợp âm thứ, bạn sẽ học cách để nhận biết chúng ngay tức thì mà không cần thành lập hợp âm trưởng của nó trước. Dưới đây là một số hợp âm thứ thông dụng. Bạn nên chơi qua chúng 1 vài lần cho quen. Tốt hơn hết là bạn nên tập hợp âm trưởng của nó trước.






http://thuvienhoctap.blogspot.com



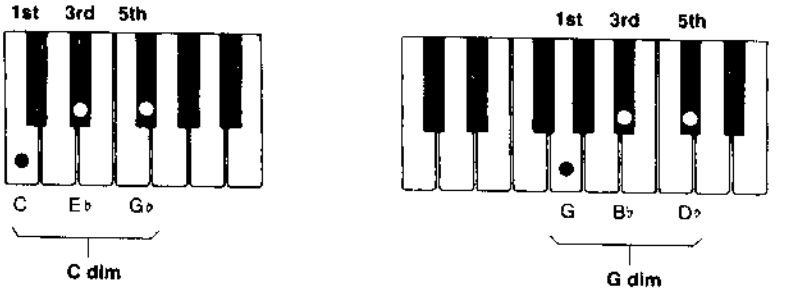



http://thuvienhoctap.blogspot.com

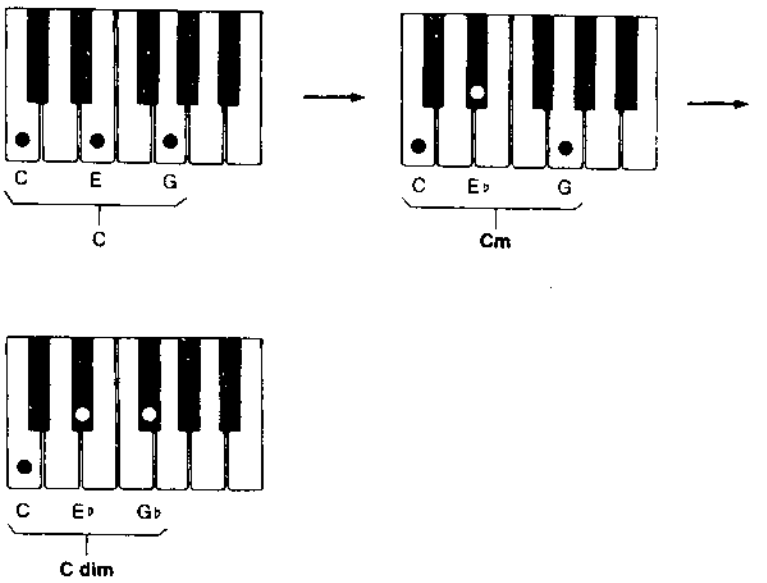
## HỢP ÂM GIẢM

Khi chuyển hợp âm trưởng thành hợp âm thứ bạn chỉ cần dịch nốt bậc 3 xuống ½ cung, còn lúc chuyển thành hợp âm giảm thì bạn phải dịch luôn cả nốt bậc 5 xuống ½ cung. Do đó, hợp âm C giảm (C dim) sẽ gồm những nốt C, E♭ and G♭, còn hợp âm G giảm (G dim) sẽ bao gồm những nốt G, B♭, và D♭.

Như vậy, cả 2 nốt bậc 3 và bậc 5 của hợp âm 3 trưởng đều được hạ xuống ½ cung khi ta chuyển sang 1 hợp âm giảm.




Bây giờ, hãy tập chơi từ hợp âm trưởng sang hợp âm thứ rồi sang hợp âm giảm.



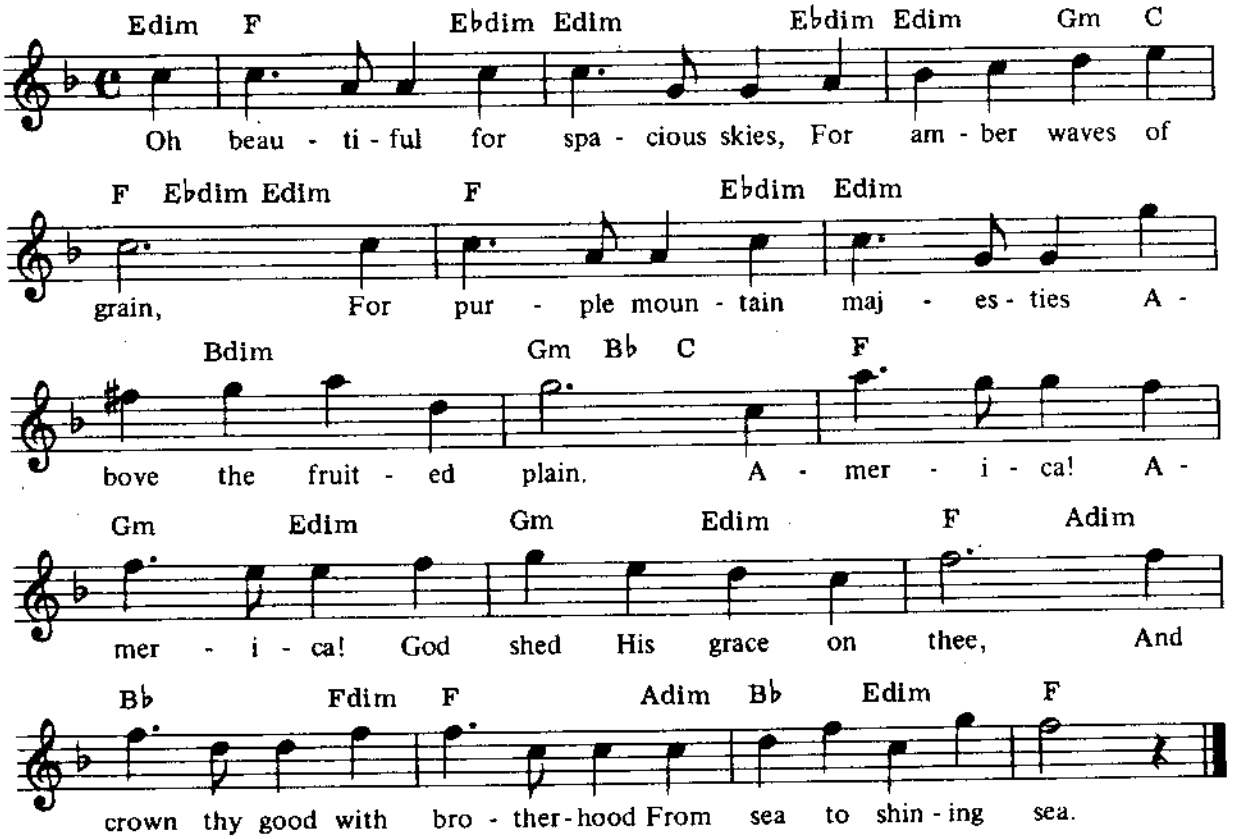


http://thuvienhoctap.blogspot.com

Sau khi chơi hợp âm C một vài lần, bạn hãy thử với những hợp âm sau:

F → Fm → Fdim
G → Gm → Gdim
D → Dm → Ddim
E → Em → Edim
A → Am → Adim

Bản nhạc dưới dây đã được hòa âm, trong đó có cả hợp âm thứ lẫn hợp âm giảm để bạn luyện tập trên bàn phím. Thực ra, bản này nghe hay hơn nếu bạn chỉ chơi một hợp âm ngay đầu mỗi ô nhịp. Có 4 chỗ trong bài này mà bạn bấm hợp âm E♭ giảm rồi bấm hợp âm E giảm ngay sau đó. Từ hợp âm E♭dim bạn chỉ cần dịch cả 3 nốt lên ½ cung sẽ được hợp âm Edim. Bạn nên chơi riêng những hợp âm này một vài lần cho thành thạo trước khi chơi toàn bài.



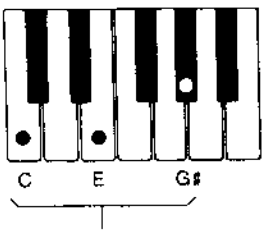


http://thuvienhoctap.blogspot.com

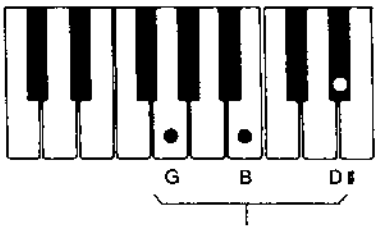
## HỢP ÂM 3 TĂNG VÀ HỢP ÂM 3 SUS

Bên cạnh các hợp âm trưởng, thứ và giảm thông dụng thì các hợp âm tăng và sus cũng thỉnh thoảng được dùng. Chúng được tạo ra một cách dễ dàng từ hợp âm 3 trưởng của nó.

Để tạo ra một hợp âm C tăng từ hợp âm C trưởng, ta chỉ việc dịch nốt bậc 5 của hợp âm C lên ½ cung. Như vậy, các nốt của hợp âm C tăng là G, B và D♯..




C tăng
hay C +




G tăng
hay C +

Những hợp âm tăng thì thích hợp cho những bản nhạc cũ hơn những bản nhạc mới. Nhưng đôi khi nó cũng khá hiệu quả nếu ta dùng đúng chỗ trong nhạc hiện đại.

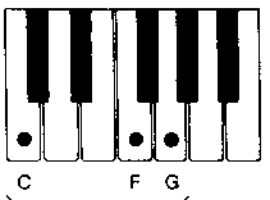
Hợp âm sus là một hợp âm được dùng thường xuyên trong nhạc hiện đại, mỗi người có thể dùng mỗi cách để tạo ra phần hòa âm riêng cho mình.

Để tạo ra một hợp âm sus, bạn chỉ cần dịch nốt bậc 3 của hợp âm 3 trưởng lên ½ cung.

Ví dụ như hợp âm C sus gồm những nốt C, F, G; hay hợp âm Gsus gồm có những nốt G, C, D. Như thế, bạn đã dịch nốt bậc 3 của hợp âm trưởng lên bậc 4, nên kí hiệu của hợp âm sus là "Csus4", hoặc đơn giản hơn là "Csus".

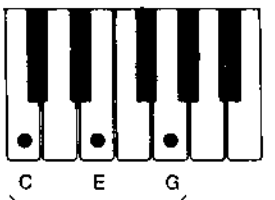
Khi tạo ra một hợp âm sus thực ra ta đang tạo ra một sự bất ổn định trong âm nhạc, và sự bất ổn định này sẽ được giải quyết khi ta quay trở về lại hợp âm trưởng như ban đầu.

căng thẳng




C SUS
OR
C SUS 4

ổn định




C



http://thuvienhoctap.blogspot.com

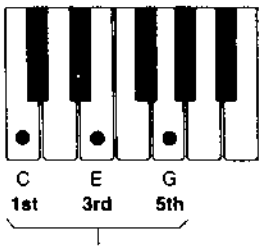
Mặc dù hợp âm sus tạo hiệu quả cao hơn khi chơi dưới dạng hợp âm 4, nhưng có khi chúng cũng rất hay khi chơi ở dạng hợp âm 3. Ví dụ như trong bài *"Silent night"* ở trang 15, một hợp âm G ba được dùng ở ô nhịp thứ 17, trên chữ "sleep". Hãy thử thay thế nó bằng một hợp âm Gsus ba nốt và giải quyết nó tại âm tiết đầu tiên của chữ "heavenly" trong ô nhịp kế tiếp. Thay vì lặp lại.

Tương tự, ở trang 25, hợp âm Gsus ở ô nhịp thứ 2 *"drink to me"* khá hiệu quả. nên giải quyết chúng vào ô nhịp đó, vào âm thứ 2 của từ "only". Những hợp âm như thế có thể dùng ở bất cứ nơi đâu mà giai điệu lặp lại, chẳng hạn như ở trên từ "kiss" ở ô nhịp thứ 10.

Bây giờ bạn đã biết cách làm thế nào để tạo ra các hợp âm trưởng, thứ, tăng, giảm và sus của hợp âm 3. Trước khi qua học hợp âm 4 nốt, là phần hoàn thiện khả năng hòa âm giai điệu của bạn, hãy chơi các hợp âm C, F và G ở năm hình thức: trưởng, thứ, tăng, giảm và sus.

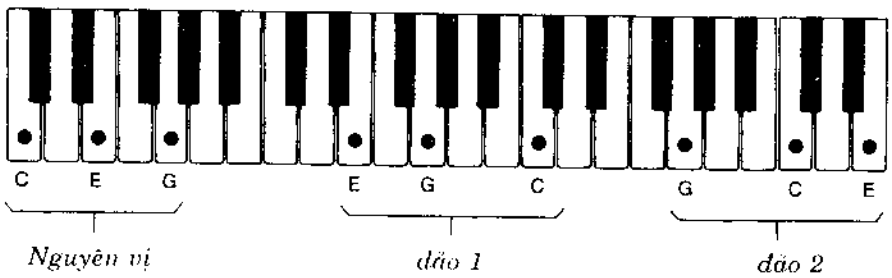
## NHỮNG DẠNG ĐẢO

Các hợp âm vừa học là các hợp âm ở dạng nguyên vị, âm gốc của C trưởng hay C thứ đều là C, nốt bậc một, còn các nốt tiếp theo ở bậc 3 và bậc 5, ta có hợp âm ở dạng nguyên vị.



Hợp âm C ở vị trí nguyên vị

Khi hòa âm, chẳng hạn cho hợp âm C, ta không nhất thiết phải chơi theo thứ tự C, E, G, bạn có thể sắp xếp chúng tùy thích, miễn sao hợp âm đó có ba nốt C, E, G là được. Có thể là E, G, C hay G, C, E thì âm thanh vang lên đều là hợp âm C.

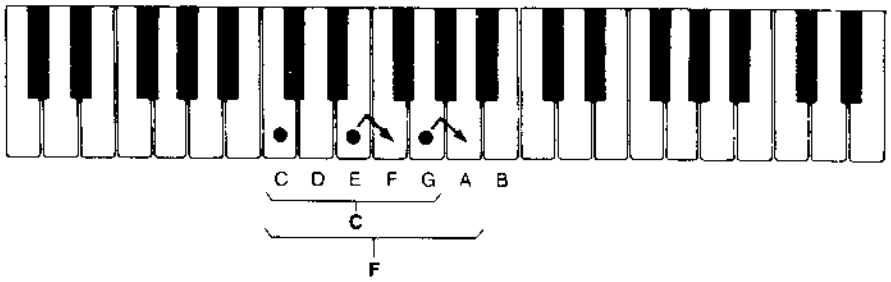



Như vậy, hợp âm ba có thể được chơi theo nhiều cách. Các thể đảo của chúng làm cho âm thanh của hợp âm phong phú và tinh vi hơn. Chúng cũng giúp bạn cảm

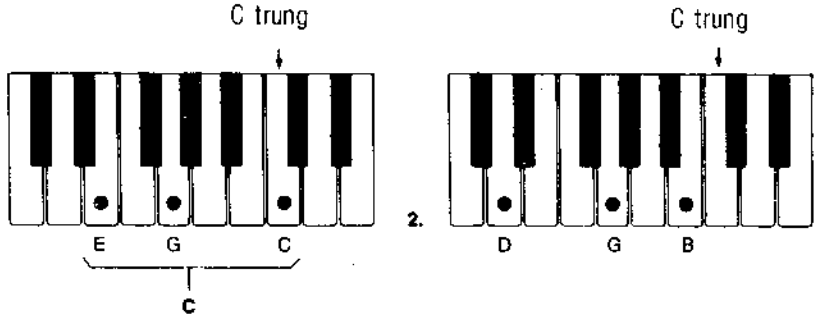


http://thuvienhoctap.blogspot.com

thấy thoải mái và thuận lợi hơn khi chuyển từ hợp âm này sang hợp âm khác. Ví dụ, từ C sang F. Hai hợp âm này có chung nốt C, nên bạn chỉ cần dịch nốt E và nốt G lên F và A, như thế bạn đã chuyển từ hợp âm C sang F một cách nhanh chóng.




Khi đang chơi một thể đảo của hợp âm C với nốt C trung nằm ở trên đầu và bạn muốn chuyển sang hợp âm G mà không muốn tay trái phải vượt lên trên nốt C trung thì bạn nên chuyển từ C đảo một sang G đảo hai.




Tuy nhiên, khi đã chơi các thể đảo của hợp âm một cách thành thạo và bạn cảm thấy di chuyển được dễ dàng thì sẽ không còn quan tâm nhiều đến việc liệu mình nên chơi ở vị trí đảo một hay đảo hai nữa. Quán tính giúp bạn biết nên chơi ở vị trí thích hợp nhất.

Có một thời gian khi mà các người viết nhạc và các nhà soạn nhạc thích đảo các hợp âm hơn là để nguyên vị của nó. Khi đó, kí hiệu của các hợp âm đảo cũng rất đơn giản. Ví dụ, ở dạng đảo hai của C là G, C, E, ta kí hiệu C/G. Nốt G ở phía sau là nốt bass, thay vì nốt C ở hợp âm C nguyên vị. Vì vậy, khi nhìn qua kí hiệu G/B, bạn biết ngay là chơi hợp âm G với nốt B là nốt bass: B, D, G

Những thể đảo ít khi dùng trong hợp âm ba nhưng lại được dùng thường xuyên trong hợp âm bốn. Những hợp âm ba chỉ được đảo cho một lý do hợp lý nhưng các dạng đảo trong hợp âm bốn thì rất hay, bạn nên học kỹ.


http://thuvienhoctap.blogspot.com

# Bài 8

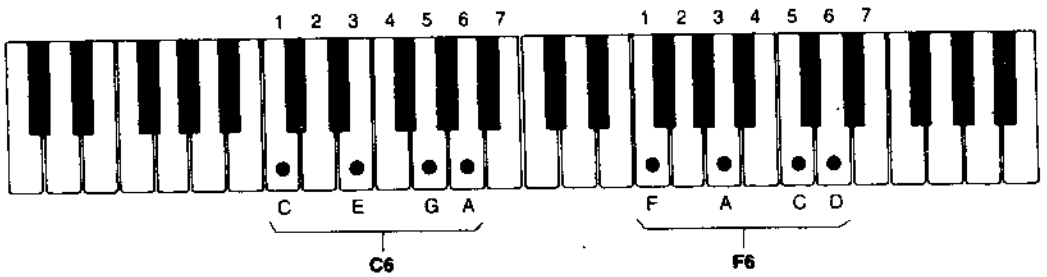
# HỢP ÂM BỐN

Hầu hết những hợp âm bốn nốt đều dễ học như hợp âm ba nốt nhưng đôi khi cách thành lập và tên của chúng thì hơi lộn xộn. Bạn không nên lo lắng khi biết rằng cách thành lập hợp âm ba nốt trong một số trường hợp không thể dùng được cho hợp âm bốn nốt. Đừng nghĩ rằng có lẻ mình chưa nắm vững nền tảng kiến thức khi nhìn thấy tên của một số hợp âm không giống như bạn nghĩ, hơi lộn xộn. Đúng thế, vì đây là một hệ thống bất thường.

Hãy nhớ rằng đấy chỉ là thuật ngữ, rồi bạn sẽ nhận biết chúng một cách dễ dàng hơn. Đầu tiên, bạn cảm thấy rất vụng về khi di chuyển ngón tay. Tuy nhiên, nếu bạn bỏ ra mười phút hay hơn một chút để luyện tập thì bạn sẽ thấy rằng nó cũng dễ như chơi hợp âm ba nốt C, G, hay F vậy.

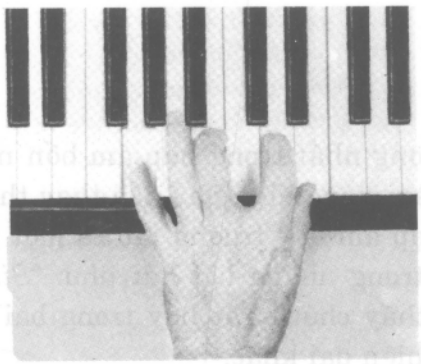
## HỢP ÂM SÁU

Nhóm hợp âm đơn giản nhất trong hợp âm bốn nốt là nhóm hợp âm sáu. Chúng được tạo ra bằng cách thêm nốt bậc sáu trong âm giai vào hợp âm trưởng hay thứ.



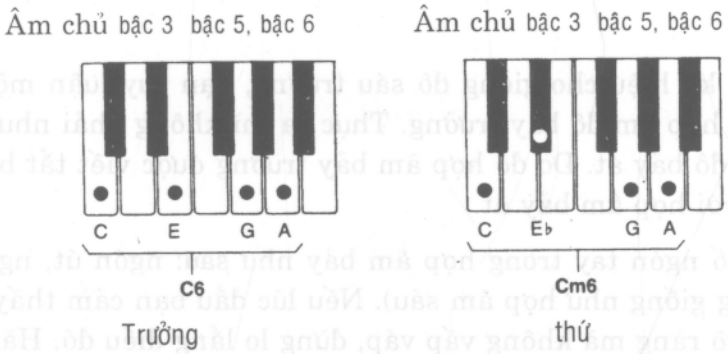

Từ ví dụ trên, bạn thấy rằng hợp âm C sáu, kí hiệu là "C6", gồm các nốt C, E, G và A, A là nốt bậc sáu trong âm giai của C. Bậc sáu trong âm giai của F là D, thế nên hợp âm F6 gồm có F, A, C và D. Cách đơn giản nhất để tìm ra bậc sáu là nhấn ngay nốt nằm trên bậc năm một cung. Ví dụ, khi bạn nhìn thấy nốt G, B, D của hợp âm G trên đàn piano thì bạn cũng thấy ngay được nốt E nằm trên nốt D một cung, và G, B, D và E là nốt của hợp âm G6. Dưới đây là hình minh họa cách đặt ngón tay trong hợp âm sáu nguyên vị mà tôi khuyên bạn nên dùng.


http://thuvienhoctap.blogspot.com



Theo thứ tự trên: ngón út, ngón giữa, ngón trỏ và ngón cái. Cách đặt tay này thuận lợi cho tất cả hợp âm bốn nốt vì ngón số 4 (hay gọi là ngón đeo nhẫn) thường là ngón yếu nhất, nó ít khi được sử dụng ngoại trừ khi bạn chơi rải hay chơi các nốt kế các nốt bạn chơi bằng ngón út.

Sự thay đổi duy nhất mà chúng ta thực hiện trong hợp âm sáu là từ trưởng sang thứ. Chúng ta không tăng hay giảm chúng trong nhạc pop. Cách chuyển từ trưởng sang thứ trong hợp âm sáu cũng giống như trong hợp âm ba: hạ bậc ba xuống một nửa cung.




Chơi các hợp âm ba mà bạn biết và sau đó thêm vào những nốt để chuyển chúng sang hợp âm sáu. Tôi xin gợi ý các hợp âm sau:

C → C6 → Cm6
F → F6 → Fm6
G → G6 → Gm6
E♭ → E♭6 → E♭m6
B♭ → B♭6 → B♭m6
B → B6 → Bm6

Nếu như bạn chơi được sáu nhóm hợp âm trên một cách dễ dàng thuận lợi (có thể bạn phải dừng lại để suy nghĩ trong vài giây), nhưng bạn đã nắm vững cách thành lập hợp âm sáu, và thế là đủ. Bạn sẽ chơi nhanh hơn về sau.



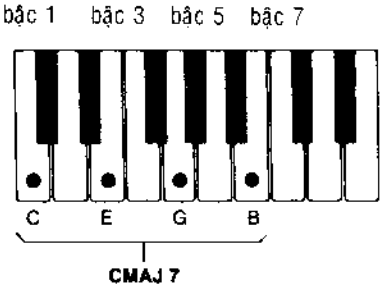
http://thuvienhoctap.blogspot.com

Đừng chán nản nếu bạn chưa chơi được một cách dễ dàng ngay tức thì. Tất cả đều phải luyện tập.

## HỢP ÂM BẢY

Nhóm hợp âm quan trọng nhất trong hợp âm bốn nốt là hợp âm bảy. Thực ra, hầu hết những người chơi đàn piano hiện nay đều thay thế hợp âm C7 cho hợp âm C được in trên đầu bài hát. Hợp âm bảy trưởng tạo ra một hiệu quả mới và mặc dù nó không được thích hợp lắm trong những bài hát như: *"Silent night"* hay *"The Battle Hymn"*. Tuy nhiên bạn lại thấy chúng rất hay trong bài *"Raindrops keep falling on my head"* và những ca khúc hiện đại khác.

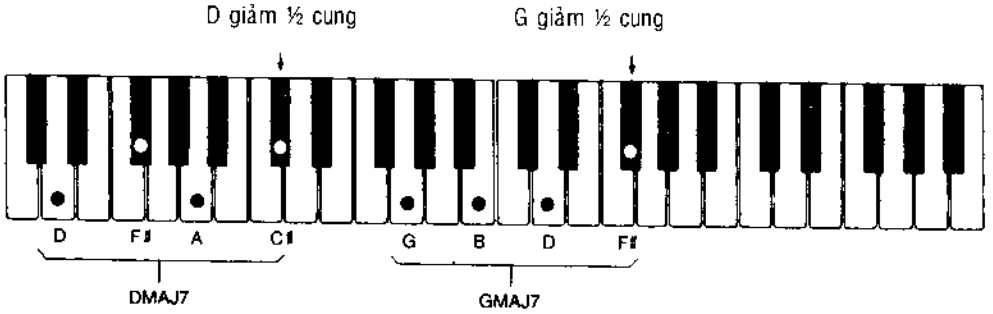
**Hợp âm bảy trưởng:** để thành lập hợp âm đô bảy trưởng bạn thêm nốt bậc bảy trong âm giai của giọng đô vào hợp âm C.




Từ khi C6 làm ký hiệu cho giọng đô sáu trưởng, bạn suy luận một cách hợp lý rằng C7 ký hiệu cho hợp âm đô bảy trưởng. Thực ra thì không phải như thế bởi vì C7 ký hiệu cho hợp âm đô bảy át. Do đó hợp âm bảy trưởng được viết tắt bằng chữ "maj" để tránh nhầm lẫn với hợp âm bảy át.

Tôi xin gợi ý số ngón tay trong hợp âm bảy như sau: ngón út, ngón giữa, ngón trỏ và ngón cái (cũng giống như hợp âm sáu). Nếu lúc đầu bạn cảm thấy khó khăn để chơi được một cách rõ ràng mà không vấp váp, đừng lo lắng điều đó. Hãy luyện tập từ từ rồi bạn sẽ cải thiện được tình trạng đó. Điều khó khăn cho một người mới tập đàn mà không có được một bàn tay khéo léo là hay bị vấp nốt và mất bình tĩnh. Hãy thư giản.

Quan sát nốt bậc bảy trong hợp âm bảy trưởng ta thấy nó luôn luôn thấp hơn nốt gốc trong hợp âm đó một nửa cung. Do đó nốt bậc bảy trong Dmaj7 sẽ là C♯ và Smaj7 sẽ là F♯.

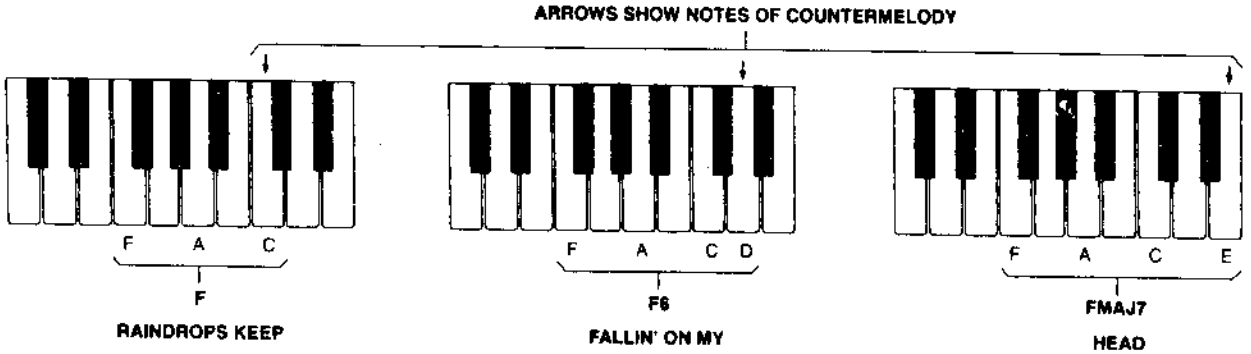




http://thuvienhoctap.blogspot.com

Nốt C♯ và F♯ trong ví dụ dưới đây rất dễ nhìn thấy vì chúng nằm ngay dưới nốt gốc của hợp âm chủ.

Bạn hãy chơi hai ô nhịp đầu của bài *"Raindrops keep falling on my head"* như một bài tập về hợp âm sáu và hợp âm bảy. Chơi hợp âm F của phách đầu trong ô nhịp đầu tiên, chơi hợp âm F6 ở âm đầu của chữ "falling" trong ô nhịp đầu (mặc dù nó không được in trong bài) bằng cách thêm nốt D vào hợp âm F. Sau đó ở phách đầu của ô nhịp thứ hai, chơi hợp âm Fmaj7 trên chữ "head". Nếu bạn dịch ngón tay cái của bàn tay trái từ nốt D trong hợp âm F6 lên một cung là nốt E bạn sẽ có hợp âm Fmaj7.




Khi chơi các hợp âm F, F6 và Fmaj7 ở vị trí nguyên vị, các nốt trên cùng của các hợp âm sẽ di chuyển từ nốt C lên D và E, tạo ra một những giai điệu đi ngược nhau rất hay. Đó là giai điệu phụ khi đi cùng giai điệu chính. Những giai điệu ngược nhau này sẽ được làm nổi bật nếu bạn quay trở về hợp âm F6 ở giữa ô nhịp thứ hai.



http://thuvienhoctap.blogspot.com
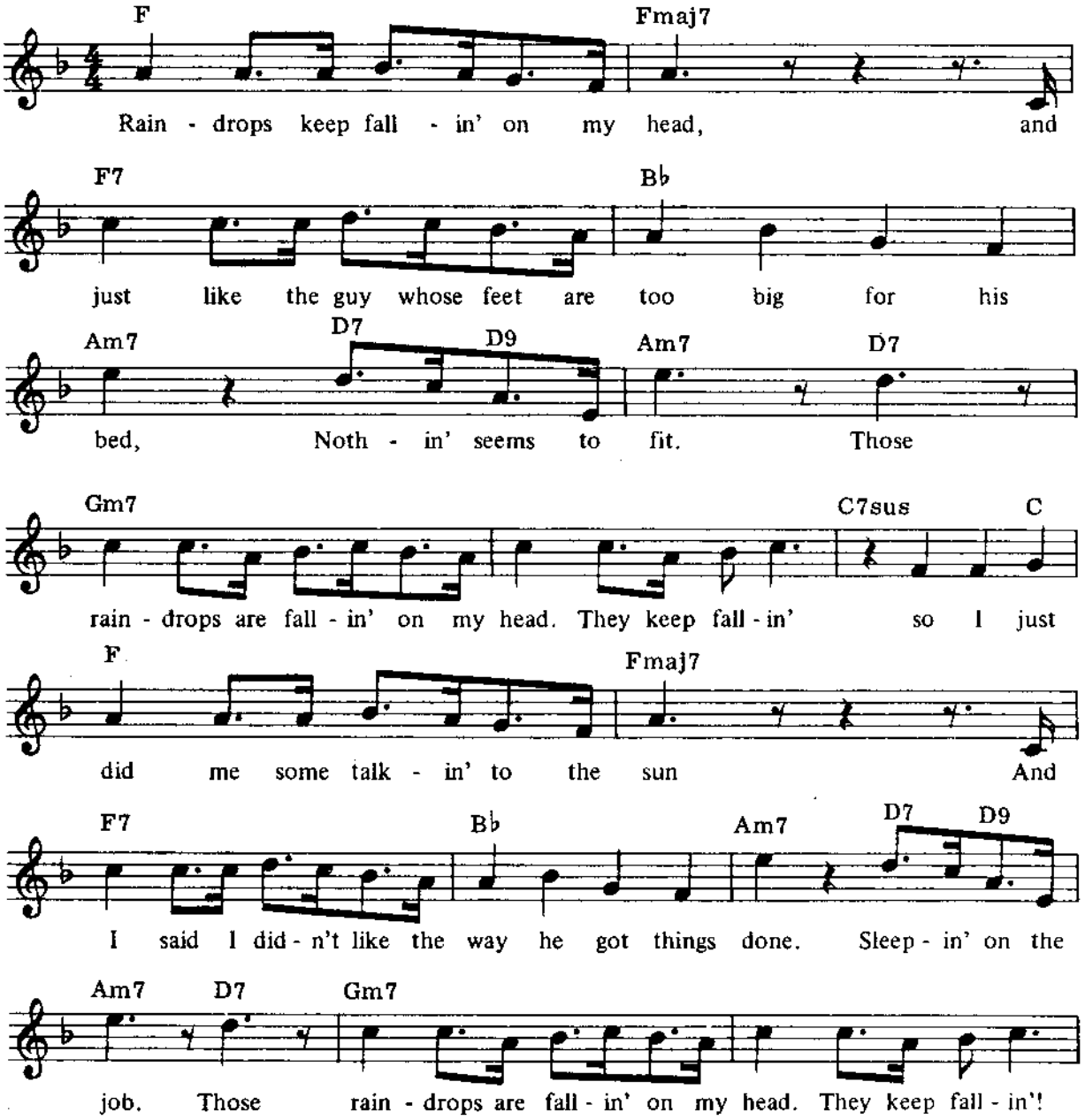
From The 20th Century-Fox Film
"BUTCH CASSIDY AND THE SUNDANCE KID"

# RAINDROPS KEEP FALLIN' ON MY HEAD

Lyric by
HAL DAVID
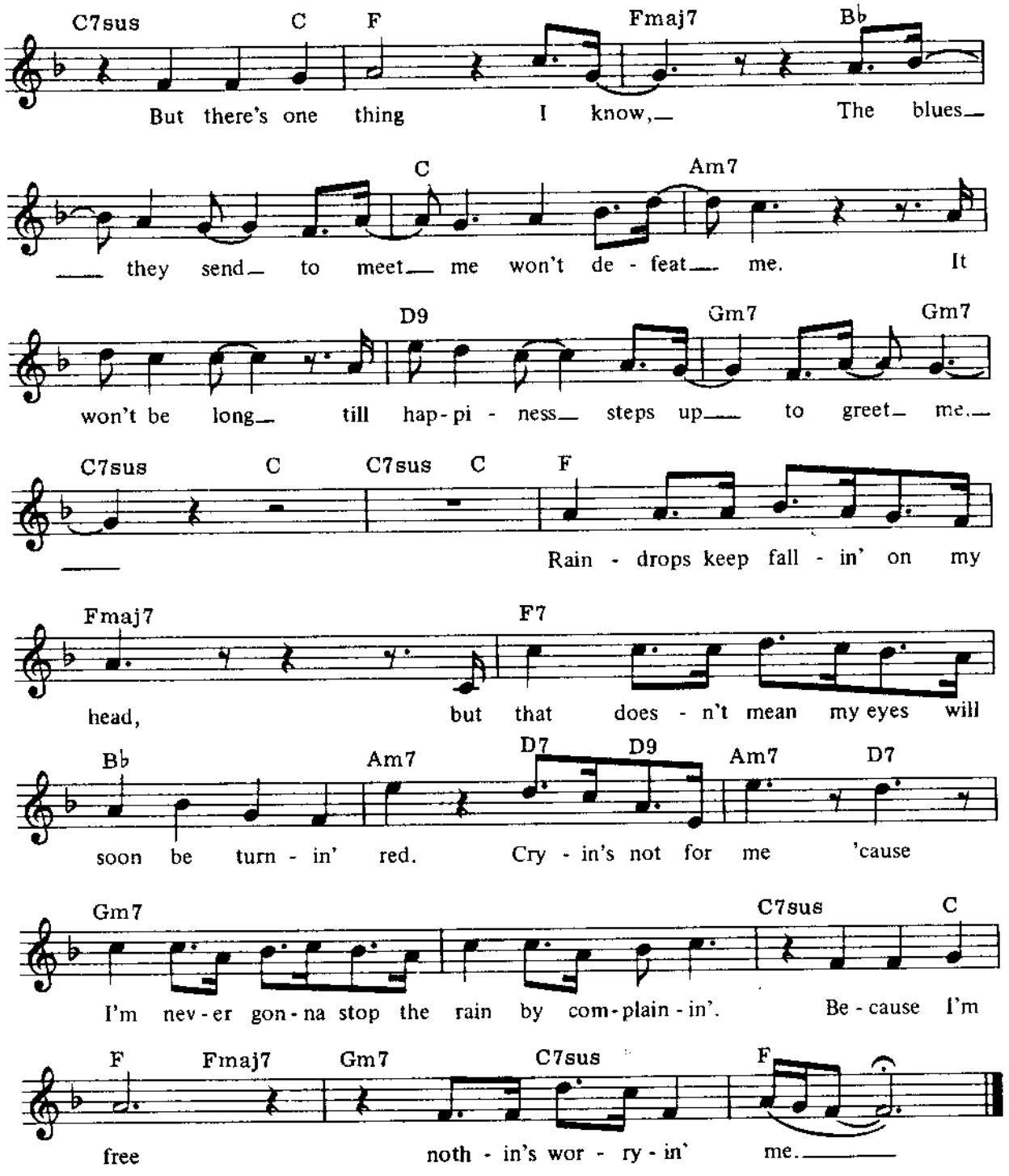
Music by
BURT BACHARACH

**Moderato, rhythmically**






http://thuvienhoctap.blogspot.com



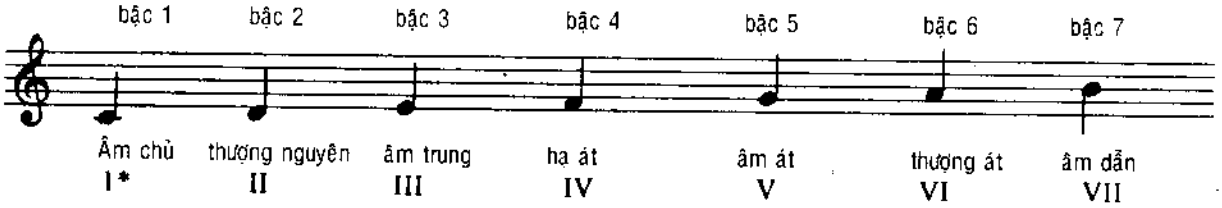


http://thuvienhoctap.blogspot.com

## HỢP ÂM BẢY ÁT

Bây giờ chúng ta học về hợp âm bảy át. Trước tiên tôi sẽ giải thích cho các bạn về nguồn gốc của cái tên này. Đây là một vài kinh nghiệm của tôi mà có thể sẽ có ích cho bạn sau này. Những cái tên sau đây thuộc về ngôn ngữ chuyên môn nên bạn cũng không cần nhớ làm gì, nhưng dù sao cũng nên đọc qua nó.

Mỗi nốt của âm giai trưởng đều có tên giải thích cho mối quan hệ của chúng với phím đàn hay với nốt chủ.

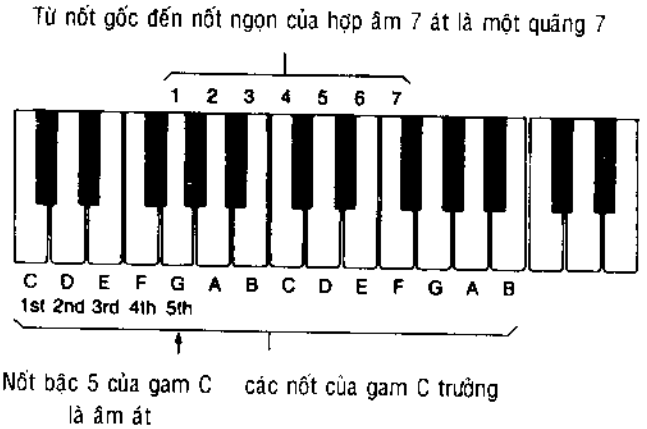



Chữ số La Mã thường được dùng để gọi những hợp âm được xây dựng trên những bậc khác nhau của âm giai.

Các hợp âm C, G, C, F (những hợp âm đầu của bài *"Drink to me"*) ứng với những hợp âm được xây dựng từ các bậc I, V, IV và V của âm giai C.

Những bậc có đóng khung ở ví dụ trên là những bậc quan trọng. Bậc I, bậc IV và bậc V hay âm chủ, âm hạ át và âm át. Các hợp âm được xây dựng trên những nốt này là nền tảng của các bản nhạc từ trước thời Beethoven cho đến thời kỳ âm nhạc Beatles và cho đến sau này nữa. Vấn đề này sẽ được nói nhiều hơn trong những bài tập nghe về sau. Còn bây giờ chúng ta chỉ cần tìm hiểu về âm át và cách sử dụng nó.

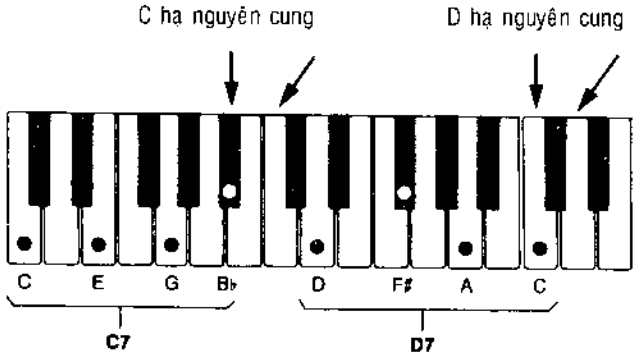
Trong âm giai của C, nốt thứ năm là nốt G hay còn gọi là âm át. Do đó hợp âm 7 át của C sẽ là hợp âm G bảy trưởng hay kí hiệu là G7. Khi đó, ta xem G không phải là nốt đầu tiên của hợp âm G hay nốt thứ hai của âm giai F mà là nốt thứ 5 của âm giai C.






http://thuvienhoctap.blogspot.com

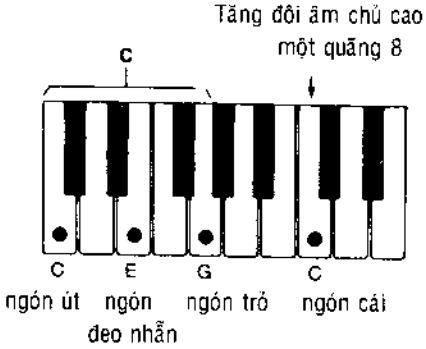
Cách đơn giản nhất để tìm nốt trong bất cứ hợp âm bảy át là hãy nghĩ ngay đến nốt trên cùng cách nốt gốc một cung. Chẳng hạn như D7 có nốt đô là bậc bảy của nó và C7 là B♭.



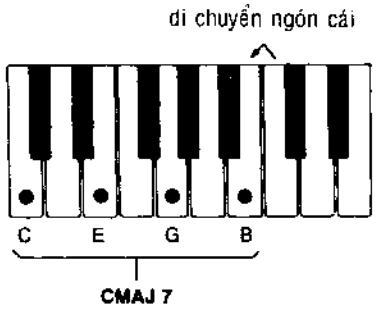

Một cách khác để tìm ra nốt bảy át là so sánh chúng với bậc bảy trưởng. Từ nốt trên cùng của hợp âm bảy trưởng dịch xuống nửa cung.

Gmaj7 = G, B, D, F♯
G7 = G, B, D, F, (½ cung dưới F♯)
Cmaj7 = C, E, G, B
C7 = C, E, G, B♭ (½ cung dưới B)

Để làm quen với mặt nốt của hai hợp âm trên, bạn phải học. Hơn thế nữa, chơi hợp âm với hai nốt chủ với ngón tay cái của bạn và một nốt cao hơn một quãng tám.



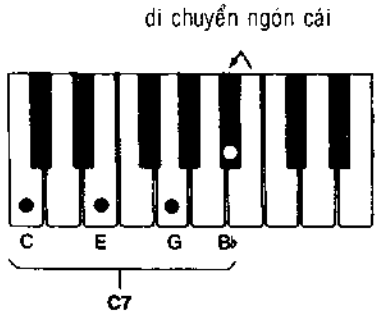

Bây giờ hãy dịch ngón cái của bạn xuống một nửa cung và bạn sẽ có hợp âm bảy trưởng.






http://thuvienhoctap.blogspot.com

Tiếp tục chuyển ngón cái của bạn xuống thêm một nửa cung nữa, bạn sẽ có hợp âm bảy át.




Hãy chơi vòng các hợp âm trên và ở hợp âm ba trưởng thì nên chơi hai nốt chủ cách nhau một quãng tám.

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| C | → | Cmaj7 | → | C7 |
| F | → | Fmaj7 | → | F7 |
| B♭ | → | B♭maj7 | → | B♭7 |
| E♭ | → | E♭maj7 | → | E♭7 |
| G | → | Gmaj7 | → | G7 |
| D | → | Dmaj7 | → | D7 |
| A | → | Amaj7 | → | A7 |

## CHƠI HỢP ÂM BẢY TRƯỞNG VÀ HỢP ÂM BẢY ÁT

Theo ý kiến riêng của mình, tôi cho những học viên học có quyền học đốt giai đoạn đôi chút. Tôi cho phép họ chơi những bản nhạc yêu thích của mình nhưng theo một số quy định sau:

**A.** Nên tránh chơi những hợp âm bảy giảm, tăng, thứ và sus. Nếu khi gặp những hợp âm này thì nên chuyển chúng sang hợp âm ba có chung âm gốc. Chẳng hạn như thay vì chơi hợp âm Cdim7, bạn chơi Cdim hoặc thay Am7 bằng Am.

**B.** Cũng nên tránh chơi những hợp âm chín và chuyển chúng về hợp âm ba.

**C.** Tránh những kí hiệu chỉ có ý nghĩa thêm hay lướt mà buộc ngón tay của bạn xoãi ra quá rộng. Có thể bỏ chúng đi.

**D.** Không cần phải đoán nghĩa của một kí hiệu mới, bởi vì thuật ngữ trong âm nhạc thì không luôn luôn cố định. Có thể bạn sẽ đoán sai.

Bây giờ bạn có thể chơi một bản nhạc theo ý muốn nếu như bạn chắc chắn mình đã đọc kỹ những quy tắc trên. Ít nhất thì bạn cũng luyện tập về những hợp âm mà mình đã học. Nếu như bạn chưa biết đọc nốt trước khi đọc quyển sách này thì bây giờ bạn có thể đọc những giai điệu khác nhau được viết trong sách.



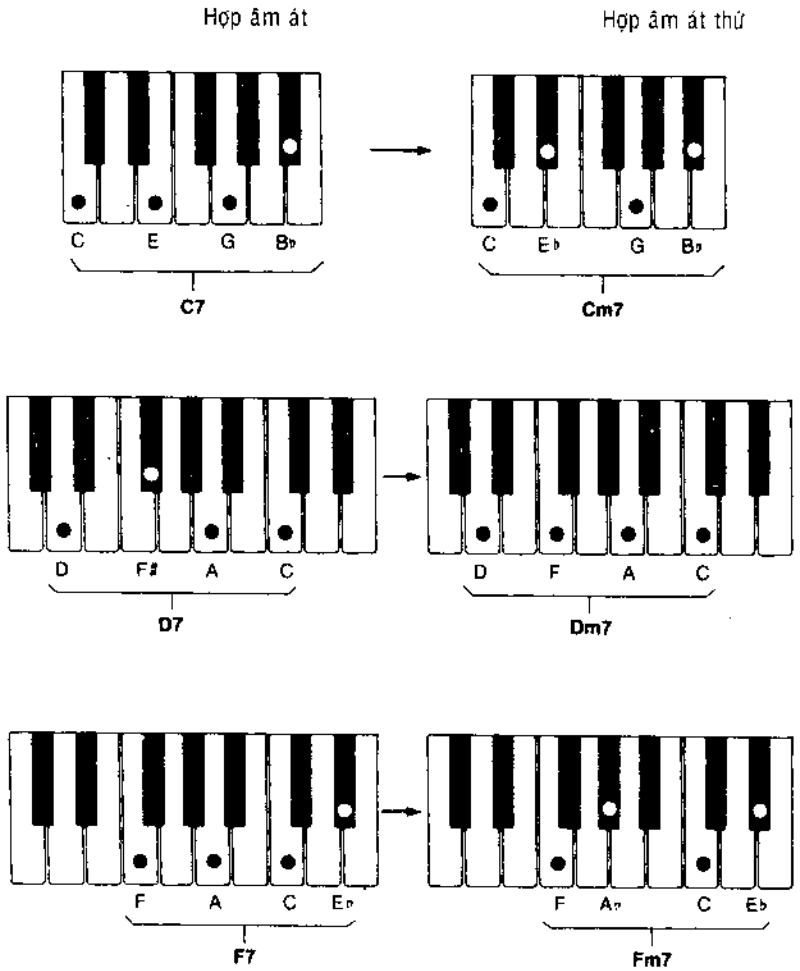
http://thuvienhoctap.blogspot.com

## VÒNG HỢP ÂM BẢY

Cách tốt nhất để xây dựng một vòng hợp âm bảy là hãy nghĩ đến hợp âm bảy át. Ví dụ để tạo ra một hợp âm đô bảy thứ bạn hãy hạ nốt Mi trong hợp âm đô bảy át xuống thành mi giáng, giống như cách bạn chuyển hợp âm đô trưởng sang hợp âm đô thứ.

Nếu bạn dùng hợp âm bảy át làm gốc để thành lập những hợp âm khác như thứ, tăng và sus thì cách làm cũng giống như hợp âm ba (chỉ ngoại trừ duy nhất hợp âm bảy giảm).

Sử dụng hợp âm bảy át làm gốc và đây là cách mà các hợp âm bảy khác được thành lập.



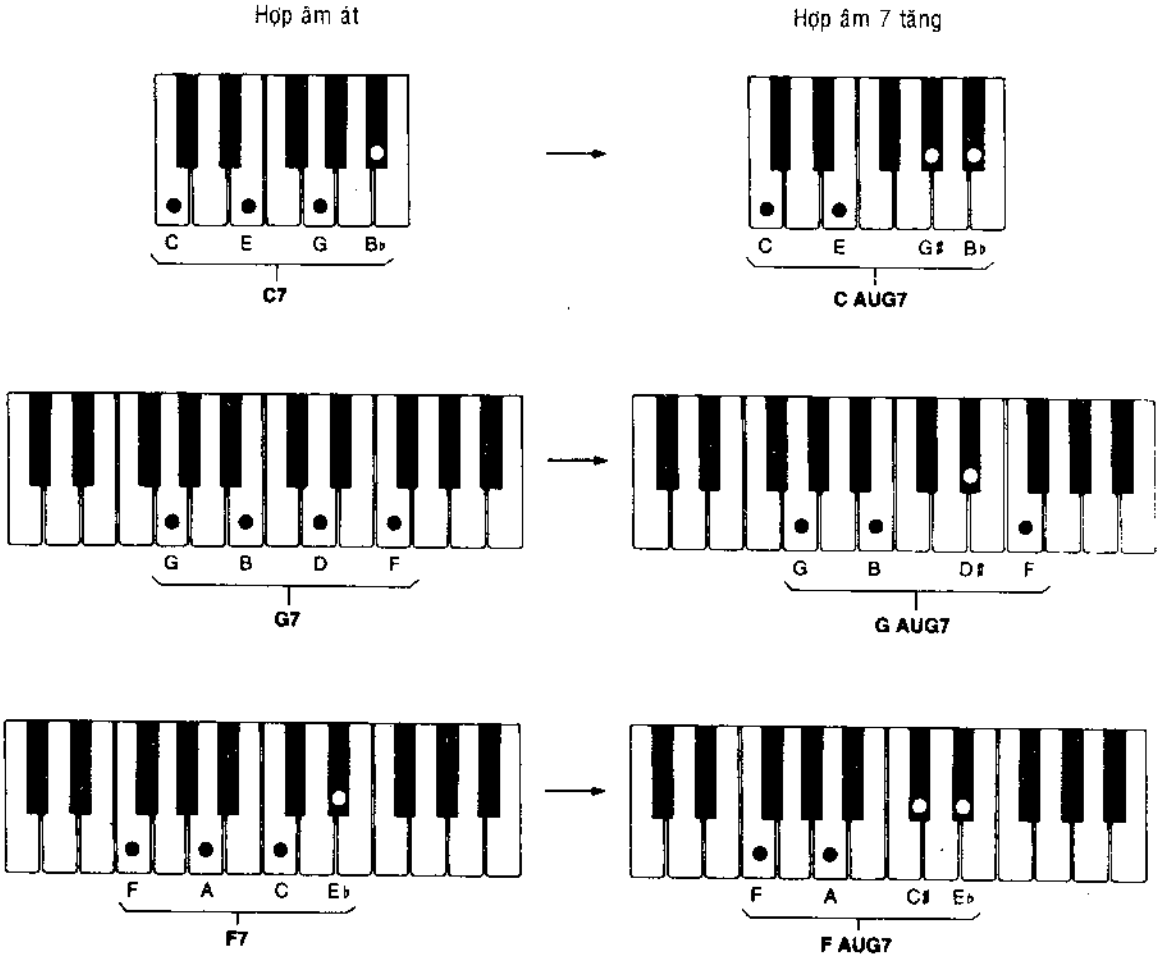



http://thuvienhoctap.blogspot.com

Hãy làm quen với những hợp âm bảy giảm sau:

Em7 (E, G, B,D)
Gm7 (G, B♭, D, F)
Am7 (A, C, E, G,)
Bm7 (B, D, F♯, A)
Bbm7 (B♭, D♭, F, A♭)

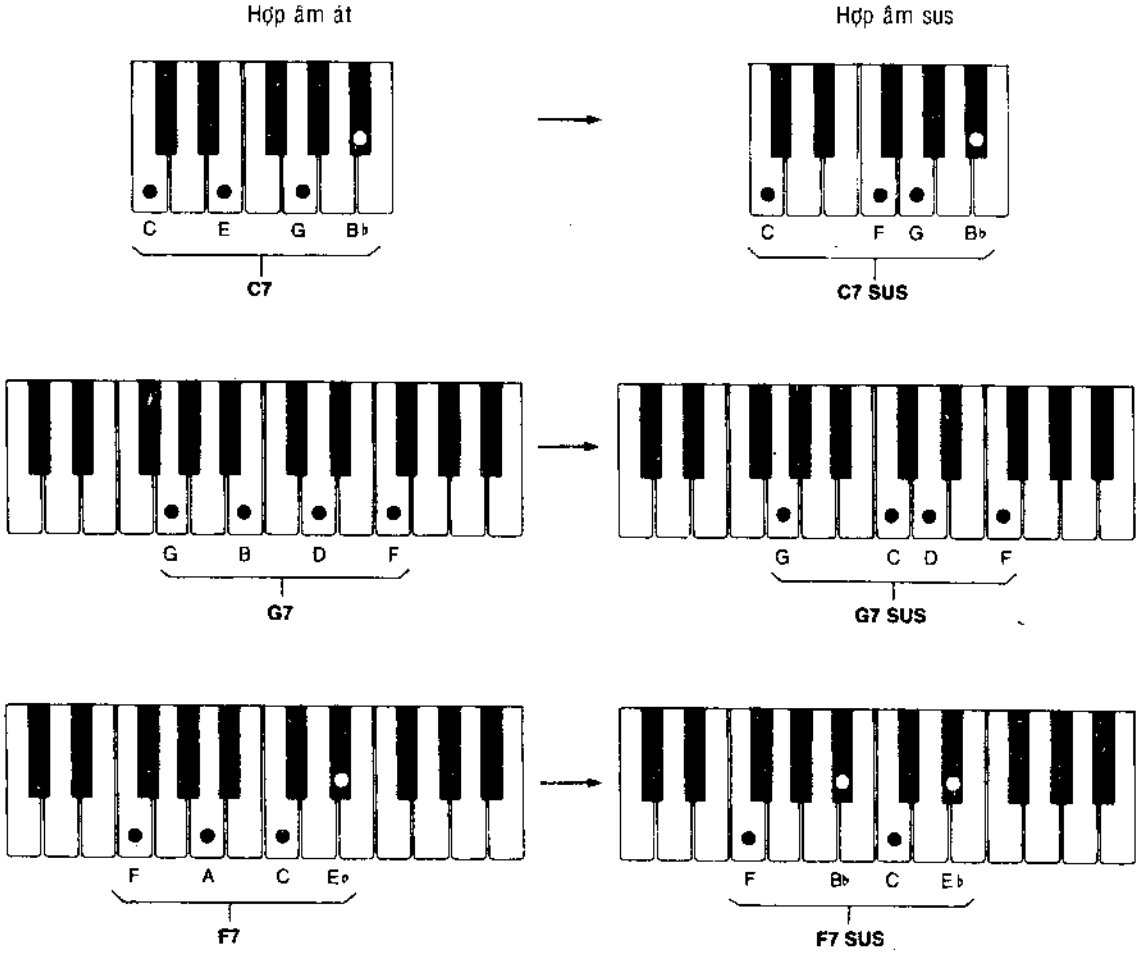
## BA VÍ DỤ VỀ HỢP ÂM BẢY TĂNG






http://thuvienhoctap.blogspot.com

## BA VÍ DỤ VỀ HỢP ÂM BẢY SUS




Hợp âm bảy sus được dùng khá thường xuyên và thậm chí bạn có thể dùng nó ngay cả khi nó không được ghi trong bài. Vì thế, bạn nên chơi những hợp âm sau:

D7sus (D, G, A, C)
E♭7sus (E♭, A♭, B♭, D♭)
B♭7sus (B♭, E♭, F, A♭)

Cách tốt nhất để tìm ra hợp âm bảy sus là hình dung ra hợp âm bảy át trước. Sau đó dịch bậc ba của hợp âm bảy át lên bậc bốn.

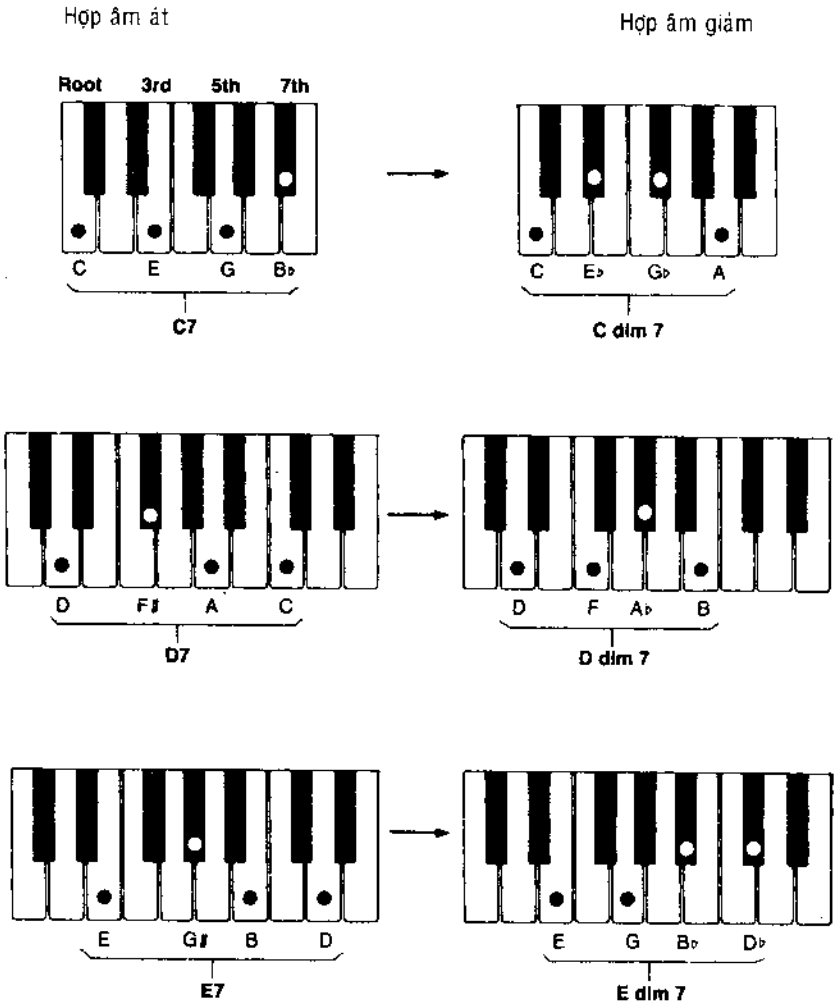
Một bài tập rất thông dụng khác để chơi hợp âm bảy sus là chỉ dịch ngón giữa ở bậc ba của hợp âm bảy át lên bậc bốn, còn các ngón khác thì giữ nguyên. Làm như vậy bạn sẽ luyện tập được cách chuyển một ngón tay trong khi những ngón khác thì giữ và bạn sẽ nhớ được mối quan hệ giữa các hợp âm.



http://thuvienhoctap.blogspot.com

## BA VÍ DỤ VỀ HỢP ÂM BẢY GIẢM

Bây giờ chúng ta sẽ đến với hợp một loại hợp âm ít được dùng nhất trong các hợp âm bảy, đó là hợp âm bảy giảm. Một lần nữa chúng ta lại phải dùng hợp âm bảy át như một cái gốc để tạo nên hợp âm bảy giảm. Trong trường hợp này, tất cả bạn phải làm là hạ bậc ba, bậc năm và bậc bảy xuống nửa cung, như sau:

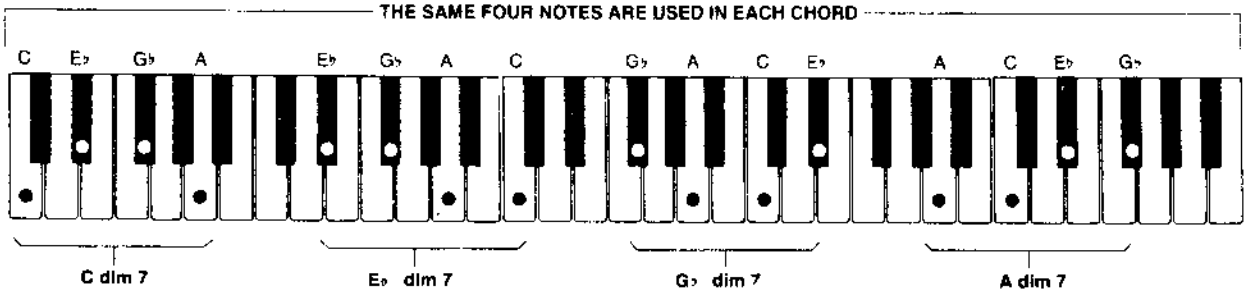



Ba ví dụ trên chỉ là những ví dụ về hợp âm bảy giảm mà bạn cần làm quen. Chín hợp âm bảy giảm khác thì có những hợp âm giống nhau về nốt nhưng cách sắp xếp khác nhau. Ví dụ, hợp âm Gdim7 gồm có G, Bb, Db và E. Hợp âm Edim7 cũng gồm những nốt đó nhưng được xếp theo thứ tự sau: E, G, B♭ và D♭. Hay hợp âm E♭dim7 và hợp âm Cdim7 cũng vậy. Như thế, cứ mỗi ba hợp âm bảy giảm chúng ta có thể chơi bốn cách khác nhau (một vị trí nguyên vị và ba thể đảo). Đây là loại hợp âm duy nhất mà mỗi thể đảo hay nguyên vị có hai tên khác nhau. Một tên ở vị trí nguyên vị và một tên cho vị trí đảo của hợp âm khác.



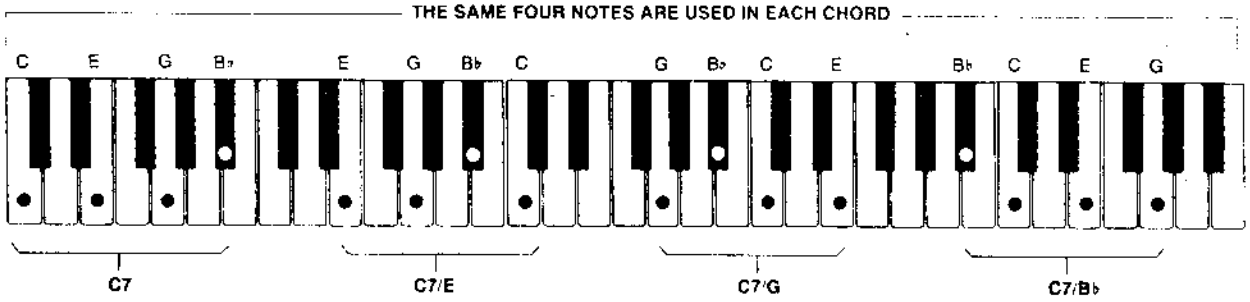
http://thuvienhoctap.blogspot.com

Ví dụ sau đây sẽ làm cho bạn hiểu rõ hơn về vấn đề này.




Mặc dù ba hợp âm trên là các thể đảo của hợp âm Cdim7, chúng có tên nguyên vị riêng của mình, không giống như hợp âm C7 ở dưới. Như thế bạn thấy rằng hợp âm bảy giảm cũng rất dễ nhận biết trên phím đàn.

Các thể đảo của hợp âm C7




Những dạng đảo không có tên nguyên vị của nó một cách đơn giản trong những trường hợp sau.

Có hai sự biến đổi đặc biệt về kí hiệu trong hợp âm bảy. Được dùng thường xuyên nhất là giáng bậc năm. Như C7♭5 hay C7-5, có nghĩa là bạn chơi C, E, G♭ và Bb thay vì C, E, G, B♭. Giáng bậc năm trong hợp âm bảy át tạo ra một âm thanh rất đặc trưng cho âm nhạc hiện đại, và bạn nên cố gắng sử dụng nó ngay cả khi không được ghi trong bài.

Cách biến đổi khác được giải quyết bằng cách thêm vào một nốt ngoài những nốt có trong hợp âm. Ví dụ, nếu bạn đang chơi hợp âm C7 bằng tay trái gồm những nốt C, E, G, phần hợp âm ở hợp âm bảy át bởi vì giai điệu có vài nốt giống như trong hợp âm. Tuy nhiên, nếu như trong phần giai điệu xuất hiện nốt A♭ thì buộc phần hòa âm phải thay đổi. Đối với đàn piano, nếu chỉ có hợp âm C7 xuất hiện trên nối giai điệu A♭, phần hòa âm đúng sẽ được tự động tạo ra. Tuy nhiên, những kí hiệu này chỉ dùng trong ghita, khi ta chỉ đàn hợp âm chứ không đàn giai điệu. Vì vậy, trong đàn ghita, chỉ cần hợp âm C7 là đã đủ để làm đúng phần hòa âm. Nếu thêm vào nốt A♭ thì kí hiệu là C7+ A♭ hay C7addA♭.

Là một người chơi piano, bạn thấy rằng đôi lúc mình không cần quan tâm đến các hợp âm được ghi trong sách. Có thể là bạn sẽ đơn giản hóa chúng đi bằng những hợp âm đơn giản. Chẳng hạn như là chơi hợp âm C7 thay cho C7+A hay C7+A♭ được ghi trong bài.


http://thuvienhoctap.blogspot.com

## HỢP ÂM CHÍN VÀ NHỮNG HỢP ÂM KHÁC

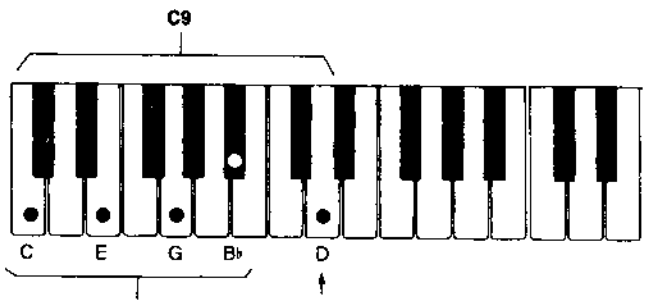
Đôi khi bạn sẽ gặp hợp âm chín như Cmaj9 hay C9 nhưng không thường như hợp âm 11 thậm chí cả hợp âm 13. Mặc dù bạn có thể thay thế hợp âm bảy cho những hợp âm thêm khác (ví dụ như thay C7 cho C9) mà vẫn thấy thích hợp và dễ nghe nhưng bạn cũng nên học qua các hợp âm chín và cấu trúc của nó.

Điều trước tiên mà bạn hình dung ra khi nghe đến hợp âm chín là nốt đầu tiên cách nốt cuối cùng một quãng chín. Như thế nó cũng hơi khó khăn cho các bạn có bàn tay không được dài lắm trong việc xoãi tay ra khi đàn hợp âm chín. Ví dụ trong hợp âm C9 nốt đầu tiên là nốt C và nốt cuối cùng là nốt D cách C một quãng 9. Tốt nhất trong trường hợp này bạn nên đàn nốt C bằng ngón út tay trái và nốt D bằng ngón cái.




quãng 9

Theo lý thuyết, những nốt trong hợp âm chín trưởng và hợp âm chín át tương ứng nhau như sau: C, E, G, B, D và C, E, G, B♭, D. Tôi nói từ lý thuyết ở đây vì không biết rằng có bao nhiêu người chơi đàn có thể đàn hết nốt chỉ với một một bàn tay. Tuy nhiên, nếu dùng tay phải để chơi những nốt còn lại chêm vào trong phần giai điệu thì một hợp âm hoàn chỉnh sẽ xuất hiện.




tay trái

ngón cái tay phải chơi nốt bậc 9 của hợp âm, những ngón còn lại chơi giai điệu.

Có khi nốt thứ chín (chẳng hạn như nốt D trong hợp âm C9) là một phần của giai điệu nhưng bạn lại thấy kí hiệu C9 trong bài. Như lý do đã được đề cập đến ở phần trước, những kí hiệu này dùng cho đàn ghi ta và đàn banjo, vì những loại đàn


http://thuvienhoctap.blogspot.com

này thường được đàn hợp âm chứ ít có giai điệu. Và bạn cũng có thể đàn được cả hợp âm 11 hay 13 với loại đàn này chứ không chỉ mình hợp âm chín. Vì lúc chỉ gảy đàn dây buông bằng tay phải thôi bạn đã có thể đàn được hai quãng tám. Nhưng hãy thử đàn hai quãng tám bằng một tay trong đàn piano thử xem? có được không?

Thực ra, khi bạn chơi giai điệu tay phải và hợp âm tay trái có nghĩa là: Nếu bạn chỉ chơi hợp âm bảy ở vị trí hợp âm có số cao hơn thì có thể sẽ tạo ra được một hiệu quả như mong muốn. Giai điệu sẽ được thêm vào những quãng ngoài cần thiết.

Một khi bản đã hiểu về hợp âm bảy thì hợp âm chín hoàn toàn không khó cho bạn. Tất cả những gì phải làm là bạn thêm vào một nốt bậc chín sau nốt bậc bảy của hợp âm bảy và bạn đã có một hợp âm chín. Ví dụ khi thêm D vào C7, bạn có C9; khi thêm D vào Cm7, bạn có Cm9.

Hợp âm chín thông dụng nhất là hợp âm chín át giáng bậc chín. Ví dụ, C, E, G, Bb, Db là hợp âm C9 trong đó có nốt bậc chín là nốt D bị giáng ½ cung. Hợp âm này được kí hiệu là C7♭9 hay C7-9.

Hợp âm chín thì quá rộng để một bàn tay có kích thước trung bình có thể chơi được bằng một tay. Do đó, chúng thường được tách ra để chơi bằng hai tay như đã nói ở phần trước.

Bây giờ, bạn bắt đầu ôn tập những gì đã học qua bài hát *"Autumn Leaves"*. Trong bài có ví dụ về hợp âm đứng sau hợp âm bảy át. Đó là hợp âm chủ của nó. Ví dụ như hãy để ý hợp âm D7 được giải quyết về hợp âm G như thế nào. Hay hợp âm B7 giải quyết về hợp âm Em ra sao. Đi từ G qua D hay B qua E đều là đi từ bậc V qua bậc I. Nốt B là âm át của âm giai mi trưởng hay thứ và do đó một hợp âm bảy át.

Hai điểm cần chú ý khác trong bài này là: đầu tiên, ký hiệu B7-9 gần cuối bài và ở trên chữ "miss" được xem như B7 bởi vì nốt C trong phần giai điệu thay thế cho bậc 9 của hợp âm. Điều này đã được nói đến trước đây là giai điệu thường cung cấp những nốt cho hợp âm bảy để tạo thành hợp âm mười một.

Điểm thứ hai cần chú ý là kết lần một và kết lần hai được sắp xếp trong hai ô nhịp cuối. Nếu bạn có những thắc mắc nào về điểm này thì hãy lật trang 99 ở đó sẽ giải thích cho bạn một cách rõ ràng hơn.

Tôi hy vọng bạn thích chơi bài nhạc trên, nó rất có lợi cho bạn.


http://thuvienhoctap.blogspot.com
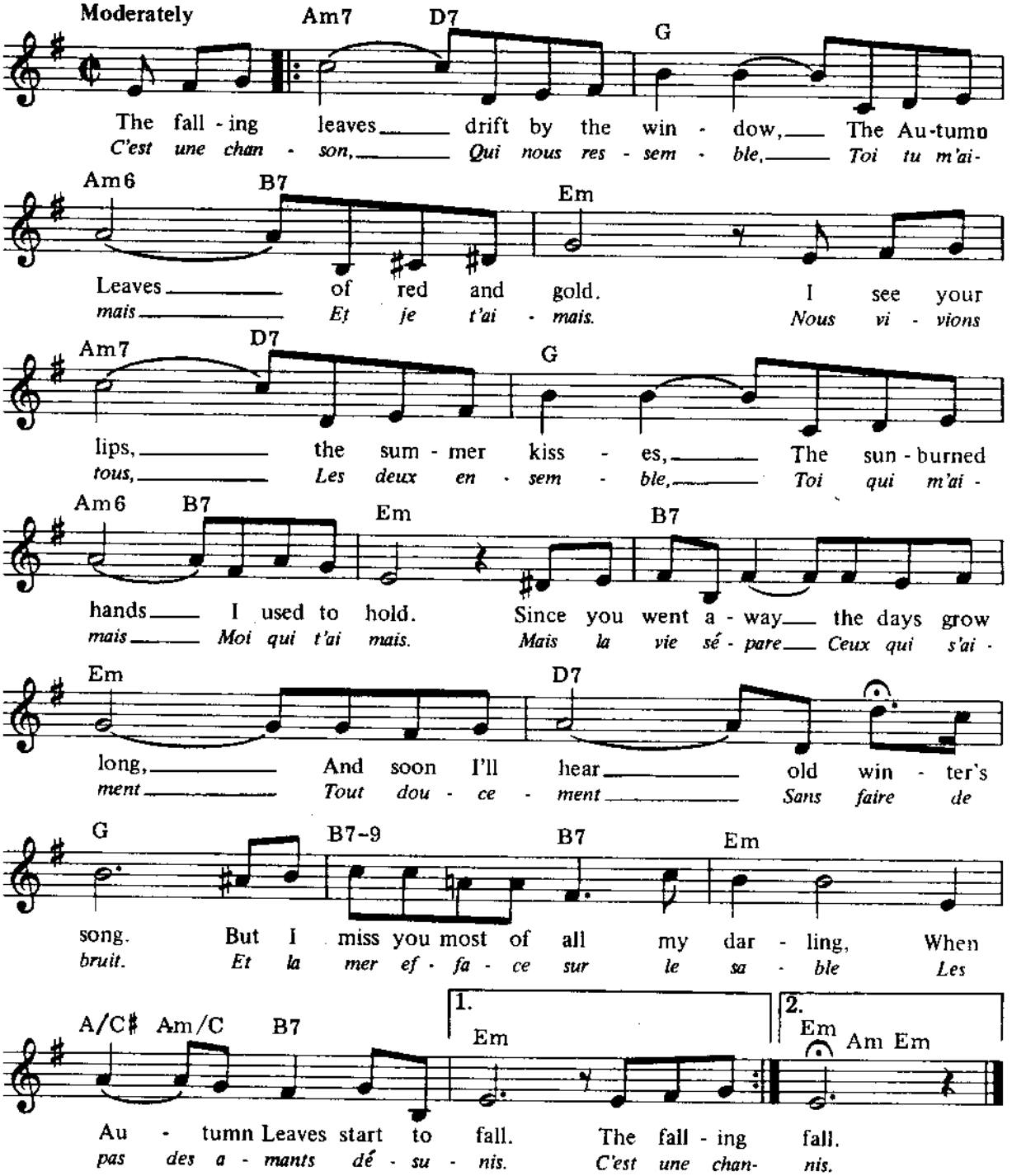
# AUTUMN LEAVES

*(Les Feuilles Mortes)*

English Lyric by JOHNNY MERCER

French Lyric by JACQUES PREVERT

Music by JOSEPH KOSMA



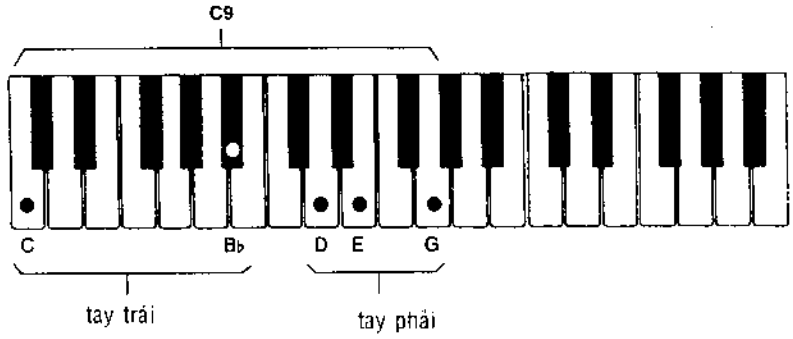


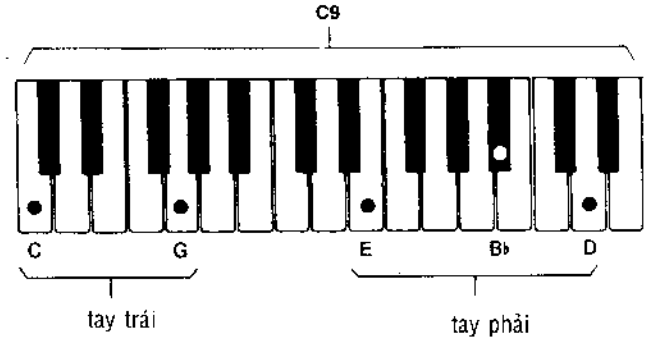

http://thuvienhoctap.blogspot.com

## GIỌNG

Thứ tự trong những nốt của hợp âm được chơi gọi là giọng. Giọng của hợp âm chín ở trang 64 được gọi là họ hàng vì mỗi nốt trong hợp âm đều có quan hệ thân thiết với nhau. Các dạng đảo như E, G, B♭, D hay G, B♭, C, D, E của hợp âm chín cũng là một ví dụ về giọng. Hầu hết những người chơi đàn piano thích diễn khúc dạo đầu bằng cả hai tay như hình minh họa dưới đây:

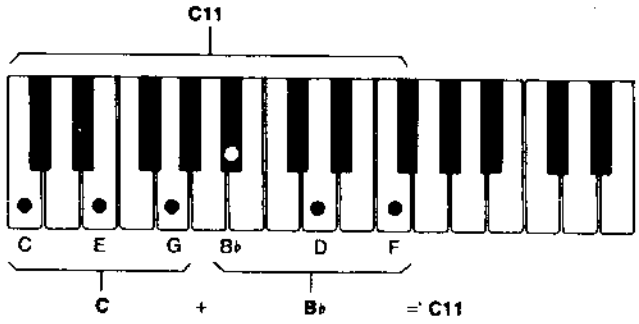
## GIỌNG CỦA C9




Thường thì một số nốt của hợp âm chín được bỏ đi. Ví dụ như nếu nốt G hay E trong hình minh họa trên được bỏ đi thì hợp âm phát ra tai ta nghe cũng giống như hợp âm chín.

Về điểm này, nếu bạn muốn giải quyết được hết phần hợp âm trong bài *"Raindrops keep fallin' on my head"*. Bạn có thể bỏ đi một số hợp âm mà đã được làm đầy đủ bởi giai điệu. Chẳng hạn như hợp âm D9 ở ô nhịp thứ 15, trên từ "seems", Bậc chín của hợp âm đã được nốt E ở phần giai điệu thay thế ngay sau đó.




Khi gặp những hợp âm có số lớn hơn hợp âm chín như hợp âm 11 hay 13 thì đó là những hợp âm ghép. Có nghĩa là ta chơi đồng thời hai hợp âm. Ví dụ như hợp âm C11 thực chất là hợp âm C và


http://thuvienhoctap.blogspot.com

hợp âm B♭ ghép lại.

Những kí hiệu mà bạn thấy trên là dành cho đàn ghita chứ không phải cho piano. Như đã nói trước đây. Khi chơi các nốt ở giai điệu, bạn đã thêm các bậc 11 hay 13 cho các hợp âm bảy và chín như các nốt thay thế. Trong mọi trường hợp, cách thành lập hợp âm 11 hay 13 cũng giống như cách thành lập hợp âm chín. Bạn chỉ cần thêm nốt bậc chín vào hợp âm bảy, bạn đã có ngay hợp âm chín (trưởng hay thứ gì cũng vậy). Hoặc thêm bậc 11 vào hợp âm chín thì bạn sẽ có hợp âm 11.

Bạn hiếm khi mà chơi được hợp âm 11 và 13, nên hãy thay thế chúng bằng hợp âm bảy và bạn sẽ thấy âm thanh cũng hay không kém. Hoặc khi gặp hợp âm C11addA♭, thì thêm vào hợp âm bảy nốt A♭ nếu nó không có trong phần giai điệu. Đôi khi, một số nhà soạn nhạc đem tất cả những tài chuyên môn của mình vào trong bài nhạc để rồi làm phức tạp thêm bài nhạc một cách quá mức. Bạn không nên bị hoảng sợ trước những kí hiệu phức tạp đó. Hãy dùng những kiến thức đã học để làm đơn giản hóa chúng đi.


http://thuvienhoctap.blogspot.com

# BÀI 9

# THỂ LOẠI NHẠC JAZZ TRONG ĐÀN PIANO

Có rất nhiều thể loại nhạc hay mà bạn phải biết nếu bạn nghe nhạc của Teddy Wilson, Oscar Peterson, Dorothy Donnegan, Marion Mcpartland, George Shearing... cùng một bài nhạc, mỗi người chơi đàn có cách chơi khác nhau mà không làm mất đi tính chất của bài nhạc. Mặc dù mục đích của bạn không phải là trở thành một nghệ sĩ biểu diễn vĩ đại nhưng học một vài thể loại nhạc khác nhau sẽ làm tăng khả năng thưởng thức và khả năng chơi nhạc của bạn sẽ có tính chuyên môn hơn.

## NHẠC SWING

Thay vì chơi thẳng một hợp âm, có nghĩa là đàn tất cả các nốt của hợp âm xuống một lần rồi giữ ngón tay cho hợp âm vang lên, bạn có thể chơi theo kiểu nhạc swing. Hãy thử lấy hợp âm F làm ví dụ. Trong nhịp 4/4 thì mỗi ô nhịp có 4 phách, mỗi phách bằng một đập. Hãy đàn duy nhất một nốt F ở khoảng âm thấp hơn ở phách đầu tiên, sau đó nhấc tay lên và chơi một hợp âm đầy đủ (F, A, C) ở khoảng âm cao hơn trong phách thứ hai. Một lần nữa đưa tay xuống nhưng hãy chơi bậc năm, trong trường hợp này là nốt C ở phách thứ ba. Cuối cùng là một hợp âm đầy đủ ở phách thứ tư.

Thường thì bạn chỉ chơi luân phiên bậc 1 và bậc 5 ở vị trí bass. Ví dụ như bài *"Raindrops"* thì ở giọng F. Do đó, F và C7 là hợp âm chủ và hợp âm át nên bậc 1 và 5 luân phiên nhau ở vị trí bass. Trong những trường hợp khác, hãy tự phán đoán xem liệu có nên chơi bậc 5 ở vị trí bass không hay chỉ lặp lại C. Trong nhiều trường hợp, vì hợp âm chuyển quá nhanh nên bạn chỉ có đủ thời gian để chơi nốt chủ và hợp âm một lần. Ví dụ như ở ô nhịp thứ sáu của bài *"Raindrops"*, hợp âm Am7 kéo dài từ phách một qua phách hai và hợp âm D7 ở phách ba và bốn. Ở đây, nốt A thấp được đàn ở phách một, hợp âm Am7 ở phách hai, D thấp ở phách ba và hợp âm D7 ở phách bốn.

Một số điểm khác mà bạn có thể áp dụng để làm phong phú thêm cho phong cách chơi đàn của mình là: bạn có thể chơi các thể đảo của hợp âm chứ không chỉ riêng với vị trí nguyên vị. Và bạn cũng có thể chơi nốt bass bằng một quãng tám thay vì chỉ một nốt.

Hãy luyện tập với nhiều hợp âm khác nhau, luân phiên bậc một và bậc năm ở vị trí bass. Bạn sẽ dần quen với các giọng khác nhau và sẽ bớt bỡ ngỡ khi chơi đàn.

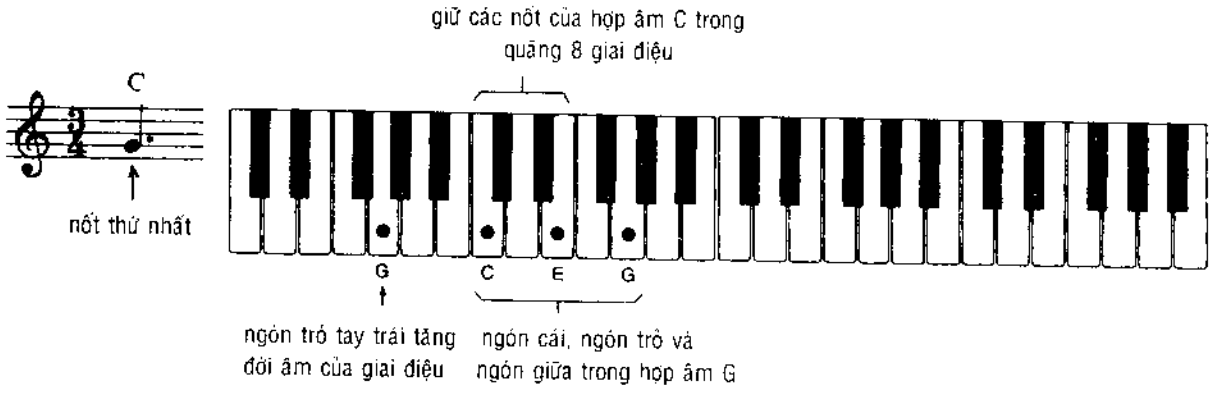
Khi bài nhạc ở nhịp ¾, chẳng hạn như điệu valse, thì bạn sẽ chơi nốt chủ ở

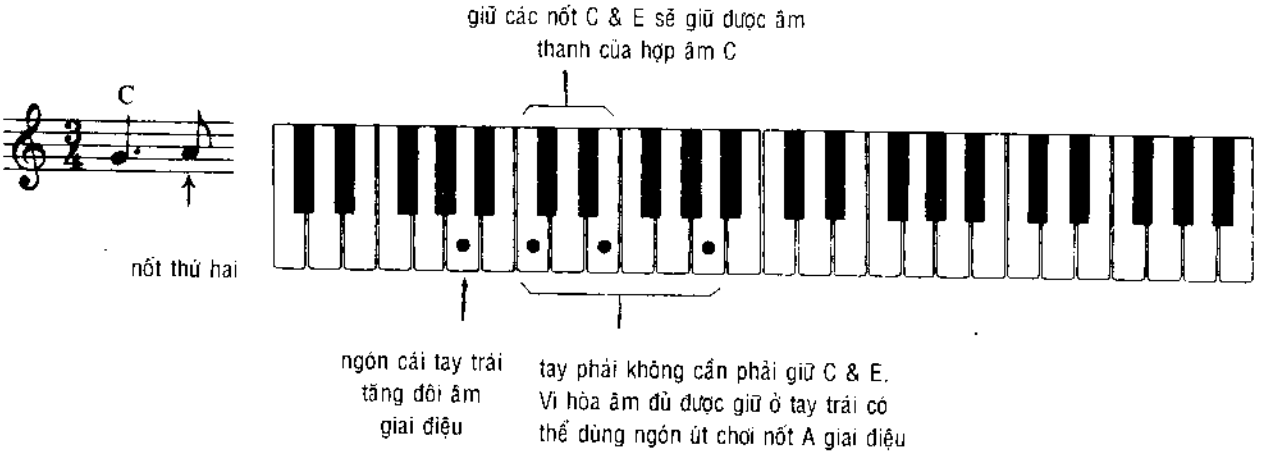

http://thuvienhoctap.blogspot.com

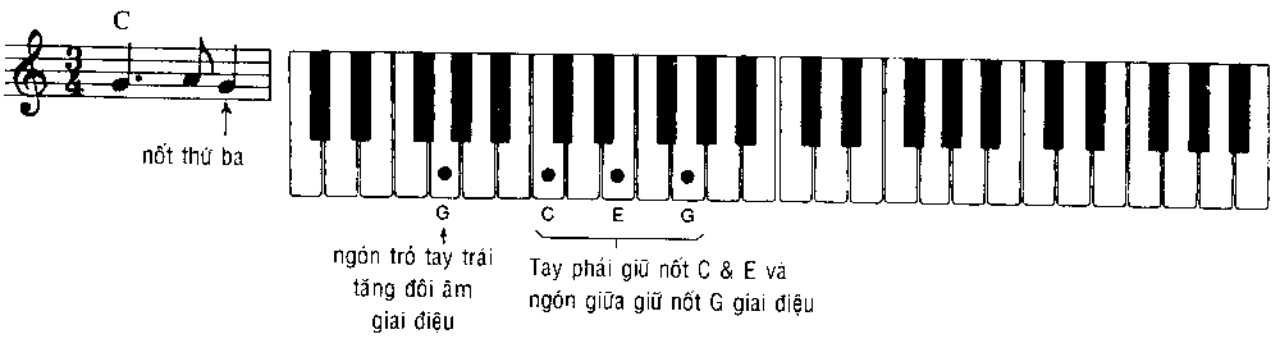
phách thứ nhất, hợp âm ở phách thứ hai và thứ ba. Khi hợp âm không chuyển sau ba phách đó, bạn có thể chơi bậc năm thay vì lặp lại nốt chủ trong phách tiếp theo. Như thế, bạn đã chơi nốt chủ ở phách một, hợp âm ở phách hai, hợp âm ở phách ba rồi bậc năm ở phách một của ô nhịp tiếp theo, hợp âm ở phách hai, hợp âm ở phách ba...

## HỢP ÂM BLOCK

Đây là một thể loại mà George shearing sử dụng khá hiệu quả.

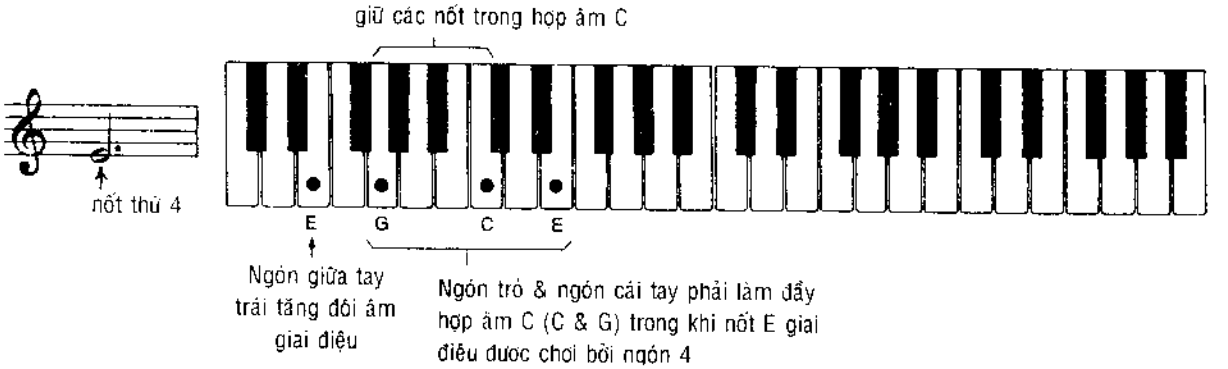




http://thuvienhoctap.blogspot.com

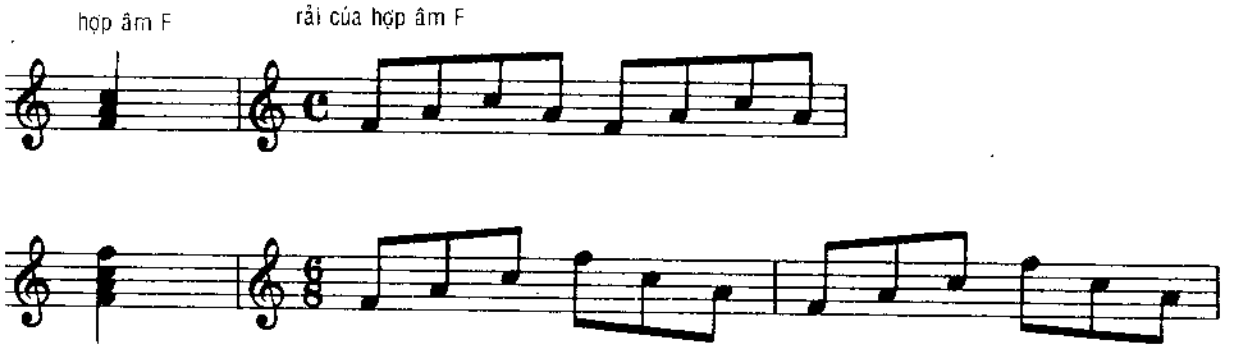



Khi sử dụng hợp âm block, bạn nên lưu ý trách chơi đầy nốt quá để cho âm thanh mà bạn tạo ra không bị trở thành "một mớ hỗn độn". Ví dụ, bạn có thể bỏ ít nhất một nốt trong hợp âm Gdim7 mà vẫn không bị mất đi phần hòa âm mà tay bạn có thể di chuyển dễ dàng hơn.

Sử dụng hợp âm block giúp cho bạn tìm ra các nốt của hợp âm rất nhanh. Cũng nâng cao khả năng sử dụng các vị trí đảo khác nhau của hợp âm cho bạn. Và nhấn mạnh rằng đàn piano là một loạt các quãng tám giống hệt nhau lặp đi lặp lại nhưng ở âm vực cao hơn nên bạn có thể làm mọi thứ mình muốn mà không bị giới hạn trong một quãng tám.

## HỢP ÂM RẢI

Hợp âm rải thì âm thanh nghe hay hơn hợp âm thường. Sau đây là một số ví dụ về hợp âm F ở dạng hợp âm rải:

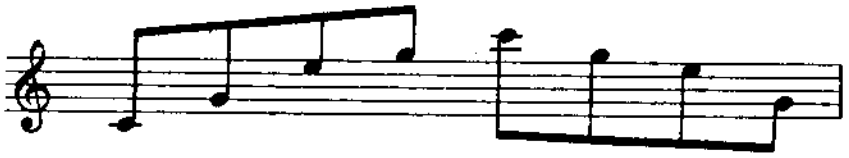



Mặc dù tôi thể hiện trên khóa sol cao nhưng hợp âm rải thường được chơi ở âm vực thấp kèm theo giai điệu. Ví dụ trên ở vị trí nguyên vị. Và ví dụ ở phía trên tạo ra một hiệu quả âm nhạc Mozart khi chơi bằng tay trái và thấp hơn giai điệu tay phải một quãng tám. Hãy thử chơi cách đó với hai ô nhịp đầu của bài *"Raindrops"*.

Thường thì các người chơi đàn piano hay chơi các hợp âm rải rộng trên một quãng tám. Chẳng hạn như hợp âm C sau:



http://thuvienhoctap.blogspot.com



Hãy thử áp dụng ví dụ trên vào bài *"Silent night"*. Vì bài này nhịp ¾ nên bạn chỉ chơi sáu nốt đầu của hợp âm rải trên (một phách có hai nốt) trong ô nhịp đầu và ô nhịp tiếp theo cũng thế cho đến khi chuyển sang hợp âm khác (trong bài này là hợp âm G) thì chuyển hợp âm nhưng vẫn chơi theo lối này.

## HÒA ÂM

Giáng bậc năm của hợp âm bảy là một đặc trưng của các thể loại âm nhạc hiện đại. Và nốt giáng này cũng thường được dùng làm nốt bass. Ví dụ như hợp âm C7♭5 sẽ được chơi theo thứ tự như sau: G♭, B♭, C và E thay cho C, E, G♭ và B♭.

Hợp âm bảy được xây dựng trên âm át nên có tên là hợp âm bảy át. Hợp âm này tạo ra xu hướng cảm giác bị hút về hợp âm chủ. Do đó, khi hợp âm C7 vang lên thì bạn có cảm giác rất muốn nghe hợp âm F (bởi vì C là âm át của âm giai F). Hãy tưởng tượng xem nếu các nhà viết nhạc không muốn giải quyết về hợp âm chủ liền mà muốn kéo dài và tạo ra một lối hòa âm mà bạn không hình dung trước được.

Những người chơi đàn ngày nay thường hay thay thế hợp âm C sau hợp âm G7 bằng hợp âm C bảy trưởng. Có nghĩa là thay vì chơi C, E, G thì họ lại chơi C, E, G, B. Như đã nói ở trên thì lối chơi nốt bậc năm giảm ở vị trí bass trong hợp âm bảy át cũng rất thông dụng ngày nay. Như vậy, khi chơi từ hợp âm bảy sang hợp âm chủ thì ta thường chơi từ D♭, F, G, B sang C, E, G, B. Trong trường hợp này, ngón út và ngón giữa bàn tay trái chơi nốt D♭ và nốt F sẽ trượt xuống ½ cung để vào nốt C và nốt E, trong khi ngón trỏ và ngón cái giữ nguyên vị trí nốt G và nốt B.

Như đã nói trước đây, khi nghe hợp âm bảy át thì bạn vẫn hình dung đến hợp âm chủ của nó. Để thử nghiệm điều này cho bản thân thì bạn hãy chơi hợp âm G7 bốn năm lần gì đấy, sau đó chơi hợp âm C hay thậm chí chỉ là nốt C thôi bạn cũng đã làm giảm bớt sự căng thẳng được tạo ra bởi hợp âm bảy át trước đó. Bạn có cảm giác như một cái thở phào nhẹ nhõm vậy. Sự tiến triển át - chủ hay V7–I là nền tảng của môn hòa âm trong âm nhạc phương tây hàng thế kỷ qua.

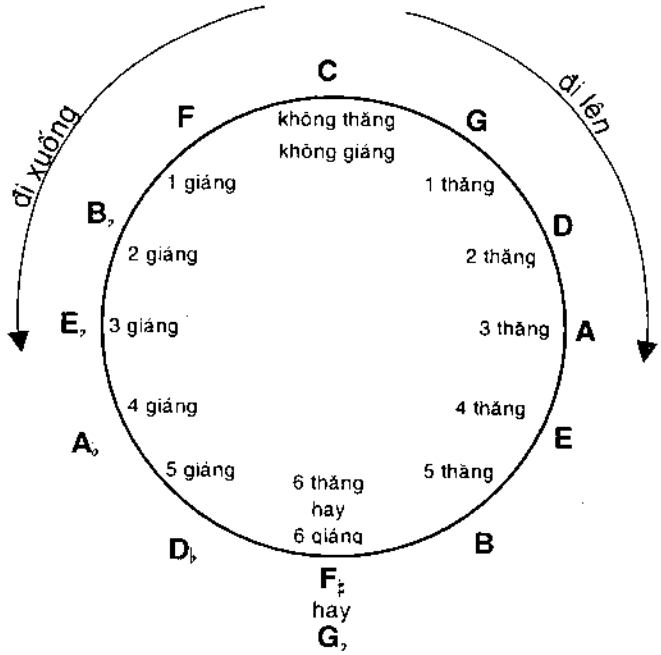
Một điều thú vị là hợp âm chủ sau hợp âm át lại được xem như là hợp âm át và lại tạo nên một xu hướng đi tìm hợp âm chủ mới. Nói cách khác, thay vì chơi hợp âm chủ C sau hợp âm G7, bạn lại chơi hợp âm C7. Hợp âm này sẽ tạo ra một xu hướng mới buộc bạn đi tìm một hợp âm chủ mới, đó là F. Nhưng nếu bạn tiếp tục giải quyết qua F7 thì vòng hợp âm cứ tiếp tục. Như bạn thấy, nếu cứ tiếp tục mãi như vậy (qua G7, C7, F7, B♭7...) bạn có thể làm thành một vòng các hợp âm bảy gọi là vòng của các



http://thuvienhoctap.blogspot.com

bậc năm. Nó được gọi như vậy là vì khi bạn bắt đầu bất kì một nốt nào và tăng chúng lên bằng các bậc năm (ví dụ như C – G – D – A...) hoặc giảm chúng xuống cũng bằng các bậc năm (như C – F – $B_\flat$ – $E_\flat$) ... bạn sẽ xuyên suốt được một vòng gồm 12 giọng, rồi trở về vị trí ban đầu.

Vòng này được miêu tả như sau :




Một điều quan trọng cần nhớ là vòng hợp âm bảy thường đi theo chiều ngược chiều kim đồng hồ. Hãy chú ý đến cách sử dụng trong bài *"Raindrops keep fallin' on my head"* và *"Moon river"*.

Khi các nhà soạn nhạc hòa âm các bài hát, họ không nhất thiết phải đi hết cả vòng hợp âm. Nhưng bạn có thể tìm thấy một đoạn có 4 hay 5 hợp âm gì đấy tiến triển theo cách này trong bất kỳ bài nhạc nào. Ví dụ như trong một bài giọng C thì bạn thấy hợp âm đi từ A7 sang D7, sau đó là G7 và về kết ở hợp âm C chủ.

Ta cũng có thể áp dụng vòng hợp âm này cho hợp âm bảy thứ và bảy át. Chẳng hạn như trong giọng F, bạn có thể thấy D7 theo sau Am7 (thay cho A7), và tiếp theo là Gm7 (thay cho G7), và cuối cùng là C7 trước khi về hợp âm F chủ. Bài *"Raindrops keep fallin' on my head"* (trang 60) cũng được hòa âm theo cách này.

Hãy nhìn vào ô nhịp thứ 6, trên từ "fit" và bạn sẽ thấy kí hiệu Am7. Tiếp theo sau là D7, Gm7, C7sus (thêm hợp âm sus vào trước hợp âm C7 thường lệ để làm cho bài nhạc thêm hấp dẫn, thú vị) và trở về hợp âm chủ F. Như vậy, A-D-G-C-F là vòng các hợp âm năm theo ngược chiều kim đồng hồ.



http://thuvienhoctap.blogspot.com

Có khi bạn không nhận ra vòng hợp âm năm ngay tức thì vì đôi khi những hợp âm chuyển được cài vào để cho hấp dẫn thêm (hợp âm C7sus giữa hợp âm Gm7 và C7 trong bài *"Raindrops"* là một ví dụ). Cũng không lâu cho bạn để biết cách tự hòa âm một bản nhạc. Lúc đó, bạn sẽ biết thêm vào những phần hòa âm thú vị cho bản nhạc, lựa chọn những hợp âm thích hợp nhất trong vòng hợp âm bảy theo ý kiến riêng của mình. Ví dụ, thay vì chơi hợp âm D7, bạn cố gắng để đặt trước hợp âm này một A7 hay Am7, cũng có thể là G7 hay Gm7 nếu như nó không có trong bài. Điều quan trọng là bạn nhận biết được khi nào bị trật ra ngoài vòng hợp âm và lúc đó âm thanh rất lộn xộn. Khi đó bạn không nên tiếp tục mà hãy tìm lấy một cơ hội thuận lợi khác để dùng nó.

Bây giờ đã đến lúc bạn có thể chơi được bài *"Moon river"*. Bài này cũng sử dụng vòng hợp âm "đa năng" như các bài khác mà tôi từng biết. Hãy nhìn vào ô nhịp thứ 14, trên chữ "goin'" và bạn sẽ thấy kí hiệu F♯n7 – 5. F♯ là hợp âm bắt đầu của vòng hợp âm. Sơ đồ của các hợp âm là F♯, B, E, A, D, G và C. Như thế đã quá nửa vòng hợp âm đầy đủ theo ngược chiều kim đồng hồ.

Henry Macini đã sử dụng bậc bốn một cách vô cùng khéo léo. Ở giọng C, đó là hợp âm F, Và nó xuất hiện trong ô nhịp thứ ba trên từ "wider" (tôi chơi hợp âm F7 đối với hợp âm F). Một điều mà làm cho tôi vô cùng thích thú nữa là cách dùng F đối lại B trong giai điệu.
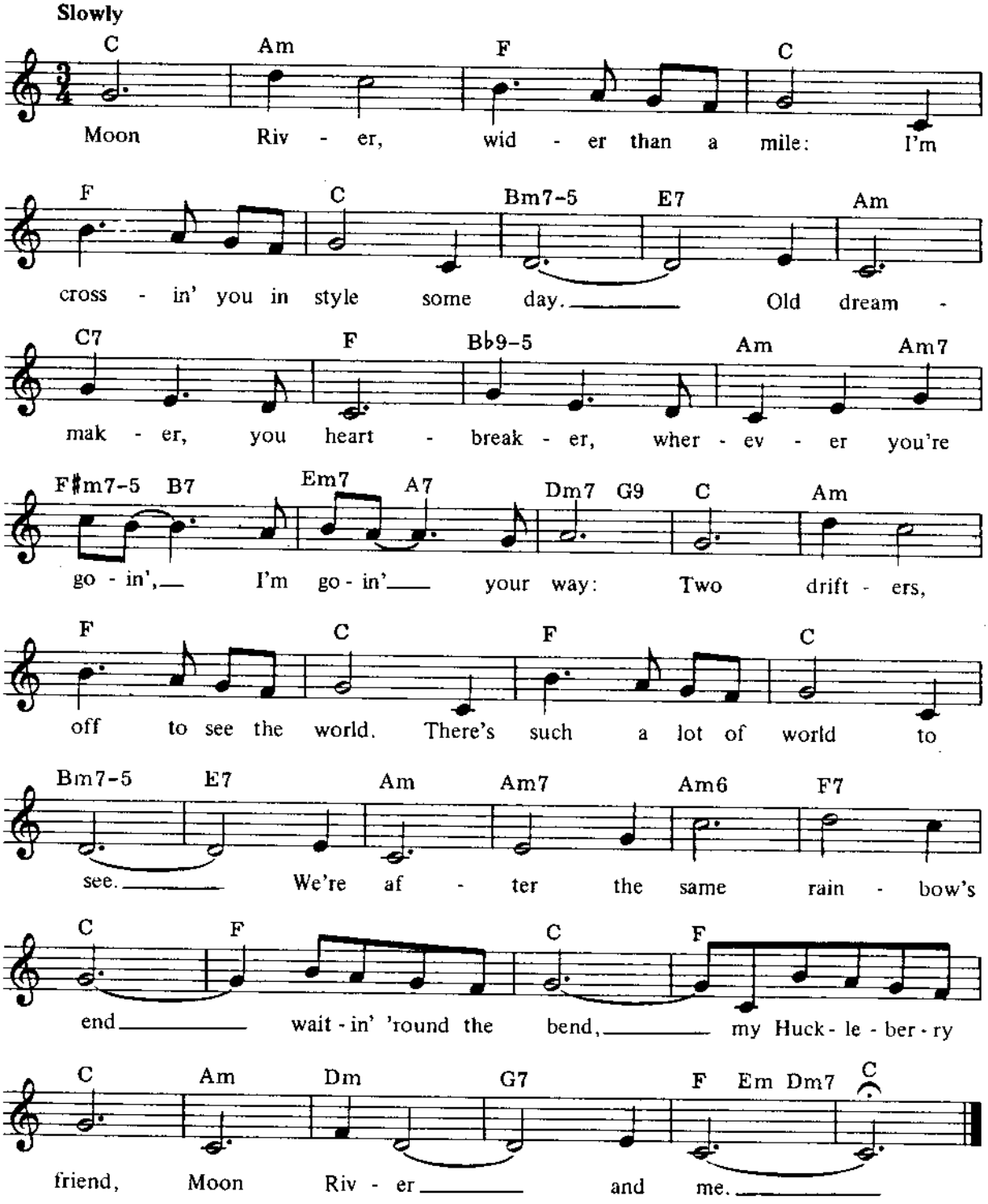


http://thuvienhoctap.blogspot.com

# MOON RIVER

Words by
JOHNNY MERCER

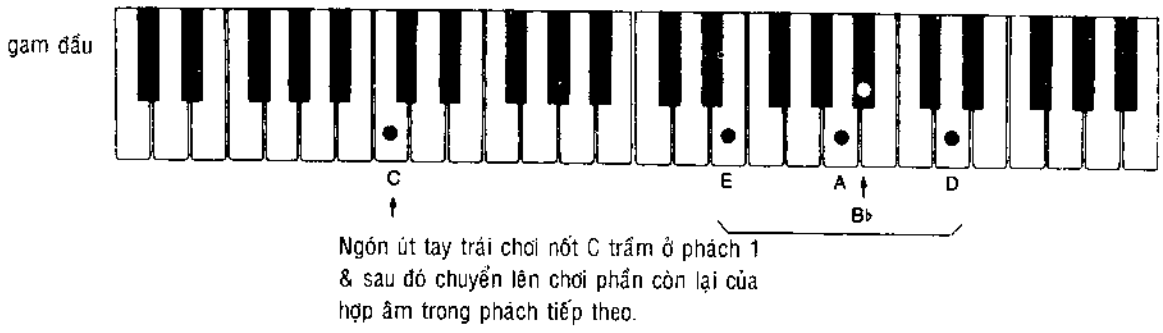
Music by
HENRY MANCINI

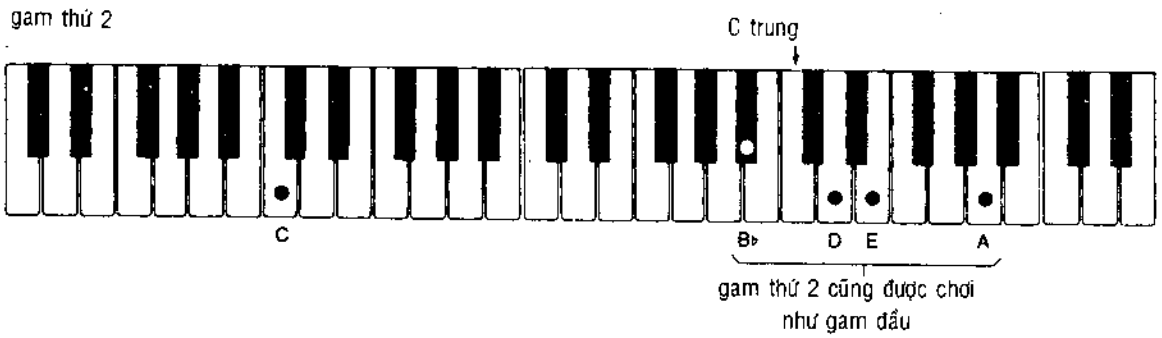





http://thuvienhoctap.blogspot.com

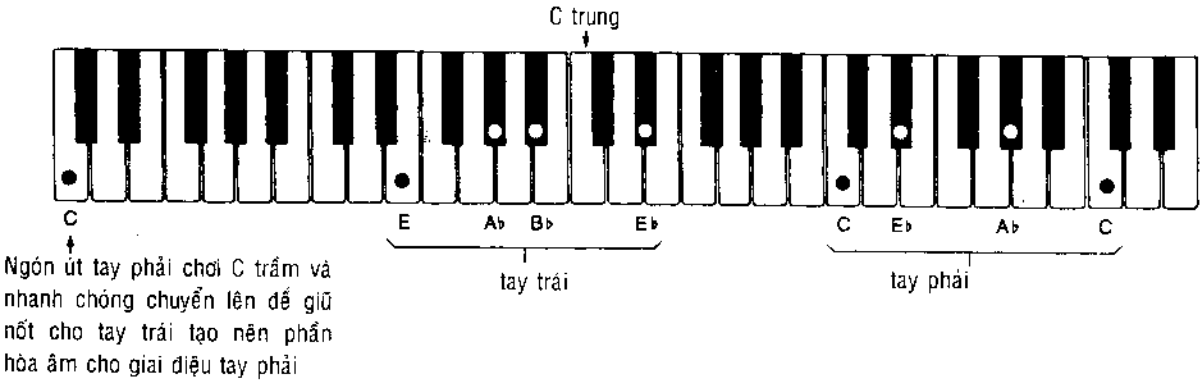
Những nhạc công nhạc jazz luyện tập những hợp âm khác nhau bằng cách chơi vòng các hợp âm năm. Theo cách này, họ có thể chơi được bất cứ hợp âm nào trong bất cứ giọng nào.




Khi các nhạc công nhạc jazz luyện tập các giọng trên, họ đã đi hết vòng hợp âm năm. Chẳng hạn, sau khi chơi ví dụ về giọng C ở ví dụ trên, họ sẽ chơi F ở vị trí bass và A, D, E♭ và G ở trên. Sau đó họ tiếp tục chơi B♭ ...

Bạn đã tìm ra một hợp âm cho riêng mình? Nếu có thì bạn hãy tập chúng qua vòng hợp âm năm, như thế bạn có thể sử dụng trong bất cứ giọng nào mà bạn gặp. Có một lần, một giáo viên nhạc jazz mà tôi gặp gần đây đã chỉ cho tôi một hợp âm có thể thay thế cho cho C7 và C9:





http://thuvienhoctap.blogspot.com

Bạn có thể thử thay thế những hợp âm này cho những hợp âm khác và thử chúng trong những giọng khác nhau. Chẳng hạn như thay thế G♭7 cho C7, hay Am6 cho B7. Thậm chí bạn có thể làm theo ý thích của mình mà không cần phải làm theo những hợp âm của người khác.

## NHỊP ĐIỆU

Bạn có thể viết đầy hết một quyển sách như thế này nếu như chỉ cần đưa ra một định nghĩa ngắn về nhịp điệu trong nhạc jazz mà được phát triển từ những năm 1900 đến giờ. Dix ieland, swing, rhythm và blues, be-bop, rock'n'roll, chưa kể đến soft rock, hard rock, punk rock, new ware và reggae... Còn có những điệu blues cũ, boogie-woogie từ những nước khác nhau và cool jazz, hot jazz và disco.
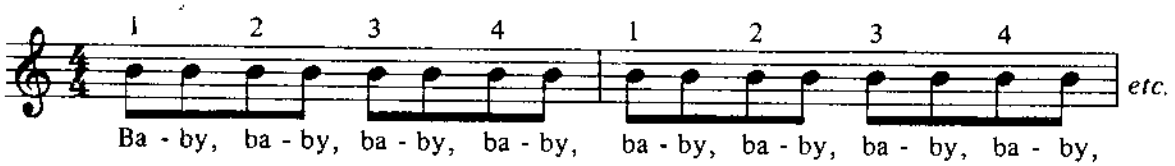
Có một thể loại rất phổ biến được biết để qua ban nhạc Beatles, đó là soft rock (hay ballad rock).

Thể loại này được sử dụng rộng rãi trong những thập niên 30, 40 bởi Gershwin, Rodgers và Porter chẳng hạn. Và cũng rất phổ biến trong nhạc pop ngày nay. Nó được gọi là soft rock là để phân biệt với hard rock, một thể loại dùng nhiều nhạc cụ điện, âm thanh ghita điện cực đại. Những bài Hard rock được ưa chuộng là những bài có âm thanh nhạc cụ khàn khàn, ngược lại với những gì nhẹ nhàng, ca từ than vãn. Chẳng hạn như bài *"Yesterday"* hay *"Michelle"* của Beatles.

Một đặc trưng riêng của nhạc rock là nhịp của nó. Như kiểu 1, 2, 3; 1, 2, 3, trong điệu valse. Nhạc rock có 8 nốt trong một ô nhịp 4/4, bạn có thể nhận biết nhạc rock theo kiểu đó cho dù bạn không biết đó là tám nốt gì.

Một đặc trưng quan trọng khác trong nhạc rock là sự đảo phách hay còn gọi là sự nhấn lệch. Mặc dù hai đặc điểm trên khó có thể nói bằng văn xuôi nếu như không có đàn piano, nhưng tôi tin bạn sẽ không những hiểu mà còn chơi được nhạc rock nếu như bạn thích và theo đuổi nó.

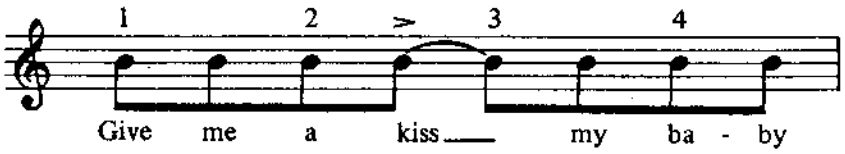
Để bắt đầu, bạn hãy nói "baby" 4 lần theo tốc độ nói bình thường, bạn sẽ phát âm rõ ràng 8 âm tiết tượng trưng cho tám nốt trong mỗi ô nhịp. Điều này được minh họa như sau:




Những con số ở trên là số phách hay là những đập xuất hiện trong ô nhịp một cách tự nhiên. Tôi dùng từ "một cách tự nhiên" ở đây là vì đặc trưng của nhạc rock là thay đổi vị trí trọng âm của nốt ra ngoài vị trí của phách đập chứ không nằm trong vị trí đập của phách. Để hiểu điều này, bạn hãy trở về nhịp điệu ghi trên đầu chữ "baby"
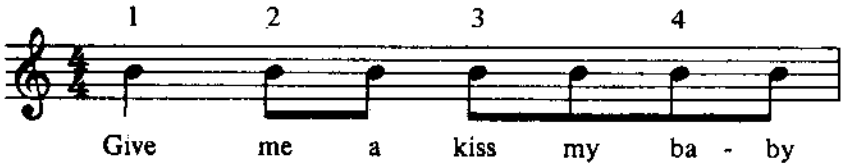

http://thuvienhoctap.blogspot.com

và vỗ tay 8 lần cho 8 nốt, trong khi nhịp chân chỉ 4 lần cho những phách tự nhiên. Như thế, bạn chỉ nhịp chân vào âm tiết đầu của từ "baby" là âm "ba", trong khi bạn vỗ tay cho cả hai âm tiết. Khi bạn làm được điều này một cách dễ dàng thì hãy chú ý đến hình minh họa dưới đây:




Hãy nhịp chân như ví dụ trước, còn vỗ tay thì không. Hãy giữ tay ở nốt 4 và không đàn nốt năm, để âm thanh ngân dài. Còn khi vỗ tay ở nốt số bốn, hãy nhấn mạnh hơn những nốt khác vì có dấu nhấn trên đầu nó. Để làm bài tập này dễ dàng hơn, bạn hãy nói *"Give me a kiss, my baby"* và nhấn ở từ *"kiss"* rồi để cho ngân dài qua nốt sau. Dấu nhấn ở đây được ghi ở phách yếu, không phải là một dấu nhấn bình thường. Đó là ví dụ về đảo phách.

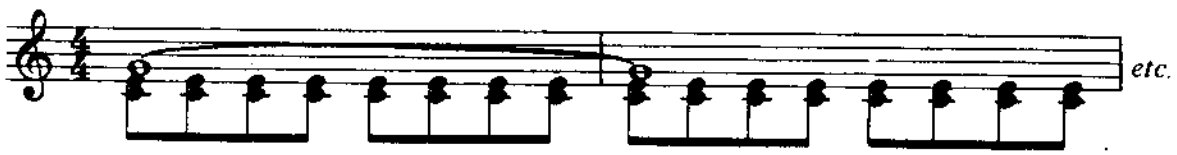
Dưới đây là một ví dụ không dùng đảo phách:




Ở ví dụ trên, không có dấu nhấn tại phách yếu hay dấu nối ở phách mạnh như trong ví dụ trước. Từ *"give"* chiếm hai nốt thay vì một nốt như ở ví dụ trước. Còn từ *"kiss"* vào ngay phách thứ ba, phách mạnh tự nhiên.

Đảo phách không cần thiết phải xuất hiện trong mọi ô nhịp của các bài nhạc rock. Thật ra thì một vài ô nhịp không cần đảo phách, nhưng dù sớm hay muộn thì đảo phách cũng xuất hiện bởi đảo phách là đặc trưng của nhạc rock, và dựa vào ca từ của nó nữa.

Bây giờ, bạn đã biết một chút ít qua sự giải thích về nhạc rock và bạn có thể chơi nó. Đầu tiên hãy dùng hợp âm C, hãy dùng ngón bốn của bàn tay phải bấm và giữ nốt G trên C trung, trong khi ngón cái và ngón trỏ bấm nốt C trung và nốt E trên nốt C trung tám lần.
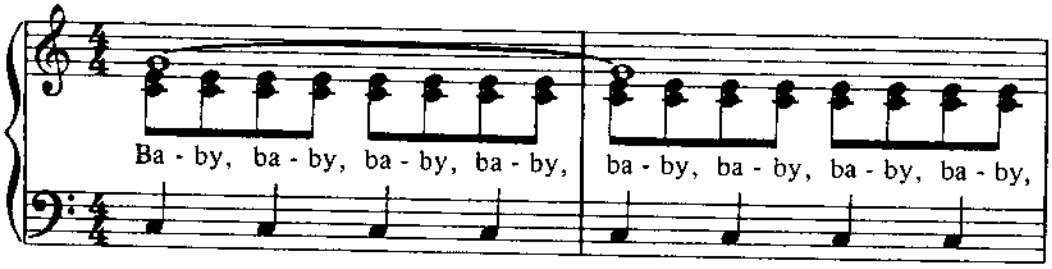





http://thuvienhoctap.blogspot.com

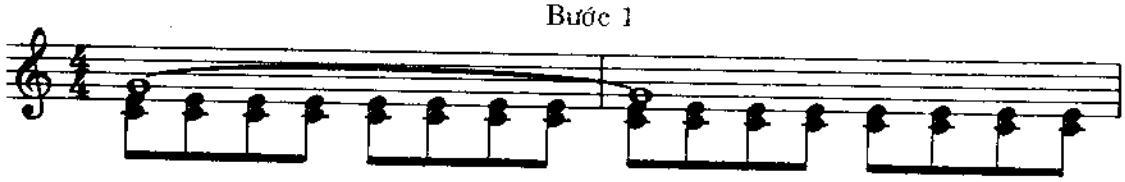
Bạn có thể vừa hát "baby, baby, baby, baby" vừa đàn và bạn sẽ cảm thấy được 4 phách ở đầu mỗi âm tiết. Sau mỗi hai ô nhịp, bạn có thể lặp lại nốt G với ngón bốn.

Bước tiếp theo là dùng tay trái để nhấn bốn phách trong mỗi ô nhịp. Bạn có thể làm thế bằng cách chơi nốt C đầu tiên dưới C trung ở âm tiết đầu tiên của mỗi chữ "baby". Như được ví dụ sau đây:

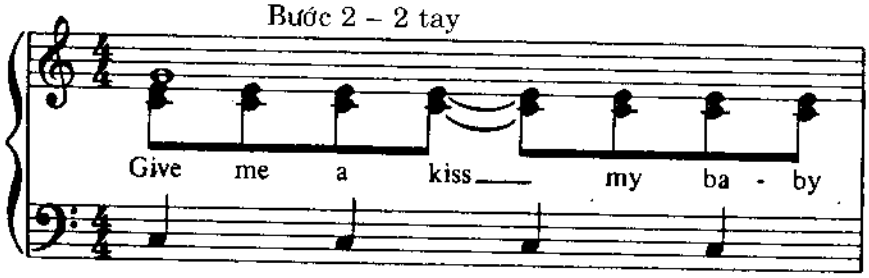



Sau khi làm vậy với hợp âm C, hãy thử với các hợp âm khác như F, G, hợp âm bảy, thứ... cho đến khi bạn cảm thấy thoải mái với điệu rock không đảo phách. Tiếp theo là bạn hãy thử chơi điệu rock có đảo phách.

Bước 1



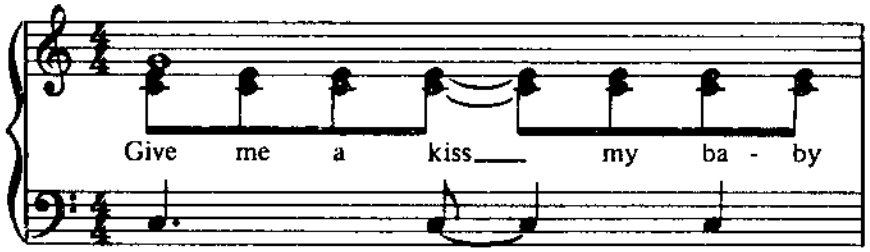
Bước 2 – 2 tay




Chú ý trong ví dụ này bạn chơi phách thứ ba bằng tay trái trong khi tay phải giữ nốt có dấu nối. Nhấn phách thứ ba để làm rõ cảm giác về đảo phách.

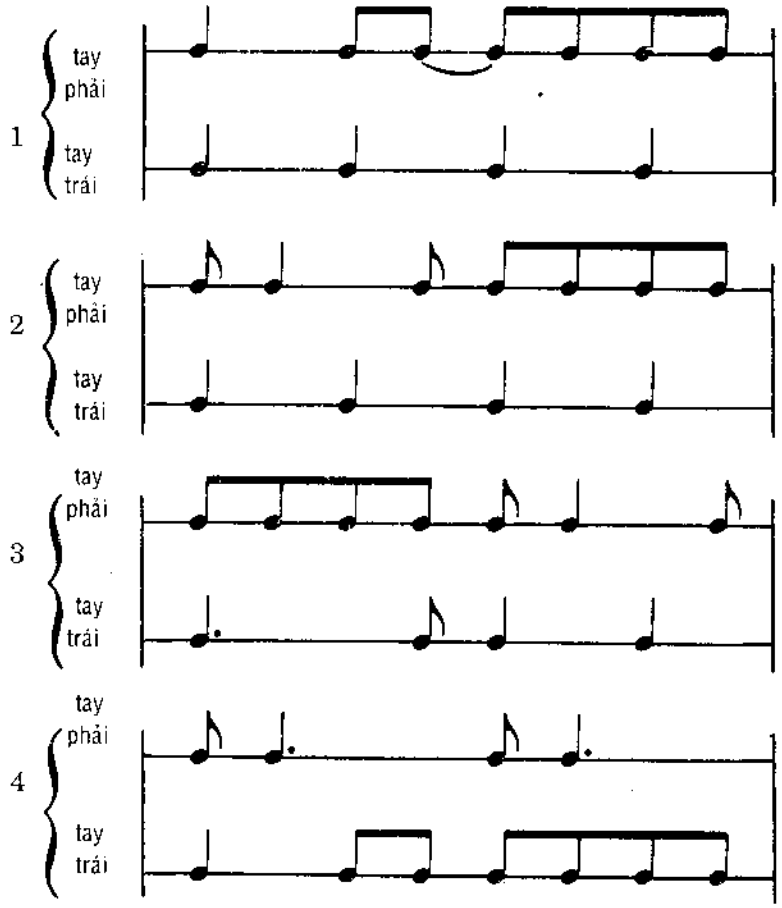
Chắc chắn là có rất nhiều cách để đảo phách các hợp âm trong thể loại rock. Bạn cũng có thể dùng tay trái để nhấn trọng âm nữa. Ở ví dụ về đảo phách *của "give me a kiss"* trên, bạn có thể chơi nốt C thứ hai ở vị trí bass ngay dưới từ *"kiss"* thay vì chơi ở phách thứ hai và nối qua phách thứ ba như sau:


http://thuvienhoctap.blogspot.com




Nốt BASS ở tay trái được minh họa sau đây là nốt C đầu tiên dưới nốt C trung.

Sau đây là vài mẫu khác của đảo phách bạn có thể thử với bất kỳ hợp âm nào. Thay vì ghi ra nốt, sau đây chỉ là những mẩu tiết tấu tượng trưng thôi.




Nếu bạn thử chơi thể loại soft rock như là phần đệm, bạn sẽ không phải lo lắng về phần đảo phách. Giai điệu của nó sẽ đôi lúc làm cho bạn có cảm giác như đảo phách mặc dù bạn đang chơi một cách bình thường. Bởi vì những bài nhạc được ưa chuộng thì được sáng tác theo lối đó.

Cuối cùng, bạn có thể chơi trộn lẫn các thể loại rock khác nhau để chơi. Thực ra, nó được gọi là "classical- rock fusion" hay tập hợp rock cổ điển. Tôi tin rằng tên gọi chỉ là sự giải thích theo cá nhân mà thôi. Trong trường hợp này, nó chỉ ra bằng chừng nào bạn có thể kết hợp các kỹ thuật khác nhau.


http://thuvienhoctap.blogspot.com

# Bài 10

# ỨNG TẤU

Khả năng chơi được nốt phần giai điệu và phần hòa âm của nó mà không cần phải có bản nhạc thì gọi là ứng tấu. Những người chơi kiểu này thì không phải khi nào cũng bấm trúng nốt ngay tức thì được nhưng họ có thể nghe được cái gì sai và sửa lại cho đúng. Có những người thì có khả năng nghe tốt nên chỉ cần bấm nốt trước của giai điệu là họ biết chính xác nốt sau nằm ở vị trí nào trên phím đàn. Số khác thì phải mò mẫm một chút trước khi đàn đúng nốt.

Tất nhiên kinh nghiệm vẫn là nhân tố quyết định để tìm ra âm điệu đúng. Nếu như bạn gặp khó khăn trong lần đầu, đừng nản. Bạn sẽ khá hơn nếu chịu khó luyện tập. Tôi dám quả quyết điều đó vì tôi biết bạn không mù âm thanh. Nếu không, bạn đã không đọc quyển sách này.

Phương pháp học từng bước, từng bước sẽ đưa ra chi tiết ngắn gọn để bạn tập chơi bằng tai. Bạn cần mua hay mượn nhạc để tập chơi. Hơn nữa là bạn nên đọc bài sau đây để biết cách hòa âm và hiểu rõ hơn về loại nhạc bạn đang chơi.

Đầu tiên, chúng ta sẽ bắt đầu với việc làm thế nào để tìm ra giai điệu, và như thế có nghĩa là tìm ra nốt đầu tiên của bài nhạc. Mặc dù bài nhạc có thể được chơi ở nhiều giọng khác nhau (như bạn thấy ở trang 34, bài *"Twinkle, Twinkle, Little Star"*), bạn sẽ thấy giọng C. Có một vài lí do mà ta thường xuyên sử dụng giọng C. Trước tiên, nó là một bài luyện cho khả năng nghe của bạn. Thứ hai, khi bạn đã quen giọng này và mối quan hệ giữa các hợp âm rồi thì việc chuyển chúng sang các giọng khác không khó.

**BƯỚC MỘT:** tìm ra nốt đầu tiên trong bài nhạc giọng C. Khi bạn nhìn vào trang 19, *"silent night"* bắt đầu bằng nốt G, bậc năm của âm giai C. *"Drink to me"* bắt đầu bằng E, bậc ba của âm giai, như đã chỉ ở trang 25. *"Twinkle, Twinkle, Little Star"*



http://thuvienhoctap.blogspot.com

bắt đầu bằng nốt C, nốt đầu tiên của âm giai như ví dụ trang 26. Mặc dù giai điệu có thể được bắt đầu bằng nhiều nốt khác nhau nhưng hầu hết chúng đều kết thúc ở nốt đầu tiên, nốt chủ. Kết thúc bằng nốt chủ tạo một cảm giác yên ổn và tối đa. Do vậy, khi kết thúc bài nhạc, bạn sẽ biết được giọng của bài nhạc. Nếu nốt cuối cùng của bài nhạc là D. Bạn có thể tìm ra nốt cuối của bài nhạc bằng đàn piano. Tiếp tục hát trong khi bạn đang dò tìm nốt trên đàn và cho đến khi bạn tìm ra nốt đúng để tránh việc bạn làm mất giọng.

Hãy thử bài *"God Bless America"* như một bài tập về cách tìm ra nốt đầu tiên của bài nhạc. Sau đó, thử mười bài hát khác mà bạn thích nhưng chỉ cần tìm ra nốt đầu tiên thôi (tất cả trên giọng C). Tôi chọn bài *"God Bless America"* làm bài đầu tiên vì bạn không cần phải chờ cho hết bài mới có thể xác định được giọng của nó. Bạn có thể làm việc đó ngay chữ *"mind's ear"* trước đó.

**BƯỚC HAI:** chơi toàn bộ giai điệu ở giọng C. Tôi nghĩ bạn nên chơi khoảng 25 bài khác nhau cho đến khi bạn chơi được chúng một cách dễ dàng (chứ không cần hoàn hảo). Bạn nên nhớ rằng các nhạc công piano cũng phải tập hằng năm chứ không phải là một sớm một chiều mà được. Bây giờ hãy tập và cho đến lúc nào bạn cảm thấy đủ để bước sang bước thứ ba. Có một số người thì mất hằng tháng, nhưng cũng có một số thì chỉ cần vài ngày.

**BƯỚC BA:** tìm hợp âm bạn cần để hòa âm giai điệu. Cách tốt nhất để bắt đầu là chọn giai điệu mà được xây dựng trên bậc I, IV và V, hay gọi là hợp âm chủ, hạ át, át. Trong giọng C thì đó là C, F và G. Bởi vì nó hơi khó để cho bạn có thể biết những giai điệu nào là được giới hạn bởi những hợp âm này và trong giới hạn mà bạn đã học, nên tôi sẽ đưa ra một số bài cho bạn có thể chọn để tập.

Đầu tiên, thay vì chơi giai điệu bằng tay phải, tôi khuyên bạn vừa hát giai điệu vừa đàn hợp âm hay một vài nốt của nó. Đó là cách để bạn tập trung vào việc chọn hợp âm đúng và cũng là tất cả những gì mà bạn phải làm bây giờ.

Một điều quan trọng nữa mà bạn cần ghi nhớ là: hợp âm át luôn luôn nghe hay hơn nếu bạn chơi hợp âm bảy át. Trong giọng C, nó là G7 và tôi nghĩ là bạn có thể thay thế tất cả những hợp âm át bằng hợp âm bảy át.

Nếu như bạn đã chọn được hợp âm đúng cho những bài nhạc sau thì bạn đã có thể ứng tấu rất tốt. Ba bước tiếp theo chỉ cho bạn cách ứng tấu nhanh. Hãy nắm vững từng bước trước khi qua bước tiếp theo.

**BƯỚC BỐN:** chơi giai điệu bằng tay phải thay vì chỉ hát.



http://thuvienhoctap.blogspot.com

**BƯỚC NĂM:** ngoài giọng C, hãy chơi bài hát ở những giọng khác nữa. Luyện tập các hợp âm chủ, hạ át và át của nhưng giọng đó trước khi vào bài.

**BƯỚC SÁU:** thêm bất kỳ hợp âm nào mà bạn cảm thấy làm cho phần hòa âm thêm hay hơn và nâng cao hơn vào bài. Đôi khi hợp âm giảm làm hợp âm chuyên rất hay khi bạn đi từ hạ át xuống âm chủ. Đôi khi hợp âm bảy sus lại rất tuyệt vời.

Như đã nói ở phần hòa âm trong bài chín, những bài nhạc pop ngày nay thường sử dụng vài hợp âm trong vòng hợp âm năm. Ví dụ, ở một bài hát giọng C, bạn thường tìm thấy một hợp âm A được theo sau bởi hợp âm D và tiếp theo sau nữa là hợp âm G. Thật ra thì một trong những vòng hợp âm được sử dụng rộng rãi nhất là I, VI, II, V. Và trong giọng C thì được viết như sau: C, Am7, Dm7 và G. Tôi muốn nhấn mạnh lại một lần nữa là trong khi các vòng hợp âm năm thường đề cập đến hợp âm bảy át thì một số loại nhạc khác sử dụng hợp âm thứ như hợp âm bảy át.

Hãy nhìn qua bất cứ loại nhạc nào mà bạn có. Thường thì bạn thấy những nốt như I, VI, II, V, đôi lúc sẽ là II, V, I, VI hay đơn giản hơn là II, V, I

## LÀM THẾ NÀO ĐỂ ỨNG TẤU ĐƯỢC

Có hai cách mà trong đó một cách có thể chơi nhanh được, cách còn lại thì chơi theo ngẫu hứng, theo những kinh nghiệm và kiến thức âm nhạc mà bạn có để tạo ra một hiệu quả âm nhạc khả quan. Đôi khi những bài hát mới được tạo ra bằng cách đó. Một người sáng tác nhạc ngồi xuống bên đàn piano và để cho bàn tay làm việc. Có lẽ sau khi chơi một vài hợp âm quen thuộc trong vòng hợp âm một cách vô thức hay tình cờ; giai điệu được tạo ra khi để tay phải chơi ngẫu nhiên những quãng của âm giai hay hợp âm rải. Cách chơi tùy hứng theo kinh nghiệm này được gọi là tức hứng tự do.

Một hình thức khác của khúc tùy hứng là sử dụng một bản nhạc mẫu để tham khảo. Có thể biến tấu giai điệu, nhịp điệu hay phần hòa âm. Hãy dùng *bài "Twinkle, twinkle, little star"* ở giọng C và sau đó "ứng tấu" nó như một số nhạc công nhạc jazz thường hay nói. Sau đây là ba loại biến tấu hay được dùng:

**1. Ứng tấu giai điệu:** Giữ phần hòa âm nguyên vẹn (hai ô nhịp của hợp âm chủ được theo sau bởi hợp âm hạ át, sau đó quay trở về hợp âm chủ, ...) tay phải có thể chơi một loạt các nốt C, có thể dùng nốt C ở trên nốt C trung. Bởi vì nốt C rất thông dụng cho hợp âm hạ át F, nên âm thanh rất hay khi chơi trong ô nhịp thứ ba. Tuy nhiên, nó sẽ không thích hợp khi chơi với hợp âm G trong ô nhịp thứ bảy, vì thế,



http://thuvienhoctap.blogspot.com

hợp âm G, B, D hay F có thể được dùng. Cách dùng này sơ đẳng đến nỗi bạn có thể tìm ra nó trong bất cứ ví dụ nào về biến tấu giai điệu. Một cách biến tấu đơn giản hơn nữa mà ta có thể đạt đến là chơi các nốt khác nhau của hợp âm C trong những ô nhịp nơi mà hòa âm của hợp âm C được dùng nhiều. Từ đầu tiên *"Twinkle"*, có thể làm cho khác nhau một cách có giai điệu bằng cách chơi E hay C, và được theo sau bởi F, A cho âm tiết *"little"* trong ô nhịp thứ ba...

Một cách bắt đầu có lợi cho bạn là chơi những hợp âm của *"Twinkle, Tinkle, Little star"* và thử làm biến đổi giai điệu. Bạn không cần phải đánh chính xác các nốt của hợp âm, đặc biệt là trong các phách yếu của ô nhịp. Những nốt A, D và B♭ âm thanh tương phản với hợp âm C. Cũng như thế, D, G và E♭ thì tương phản với hợp âm F. Hãy thực hiện một cách bình tĩnh, không sợ hãi và bạn sẽ nhanh chóng tìm được một âm thanh hay cho riêng mình.

**2. Ứng tấu nhịp điệu:** Một biến tấu nhịp điệu của *"Twinkle, twinkle, little star"* được chơi bằng điệu valse. Trong trường hợp này, bạn có thể chơi hai phách cho âm tiết đầu của từ *"twinkle"* và một phách cho âm tiết thứ hai. Tay trái thì bạn chơi nốt C thấp ở âm tiết thứ nhất, theo sau bởi hợp âm C cao hơn ở hai phách sau, hợp âm chơi ở phách thứ ba thì trùng với âm tiết thứ hai của từ *"Twinkle"*. Cả bài đều được chơi theo cách đấy và tôi nghĩ bạn nên tập thử.

*"Twinkle"* có thể chơi ở nhịp điệu rock hay chồng hợp âm. Mặc dù giai điệu đó không phải là một giai điệu mà có thể kết hợp với các thể loại này, bạn có thể thử chơi nó với mục đích học cách để ứng dụng nó.

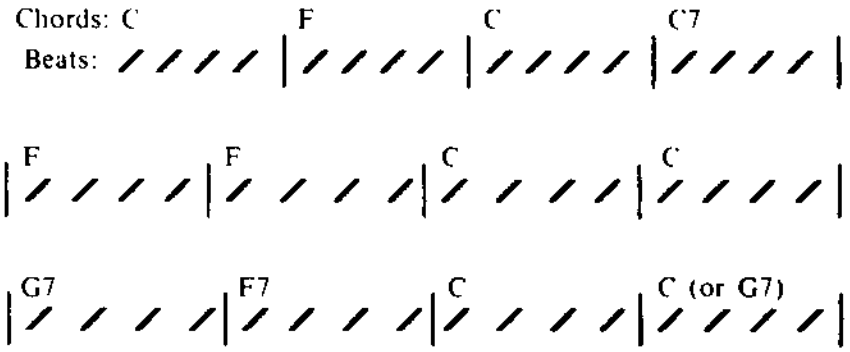
**3. ứng tấu hòa âm:** Một cách biến tấu đơn giản cho *"Twinkle"* có thể thực hiện bằng cách chơi vòng hợp âm sau: I, VI, II, V. Như vậy, thay vì chơi hợp âm C trong ô nhịp thứ hai, chơi Am7. Sau đó chơi Dm7 ở ô nhịp thứ ba, và tiếp theo là G7sus và G7 ở hai phách trong ô nhịp thứ 4.

Một cách khác là chơi D♭7 ở ô nhịp thứ hai, theo sau đó là E♭7 ở ô nhịp thứ 3 và quay trở về D♭7 ở ô nhịp thứ 4. Sau đó, có thể chơi tiếp A7aug ở ô nhịp thứ 5, D7 ở ô nhịp thứ 6, G7sus và G7 ở hai nốt trong ô nhịp thứ 7 và quay về hợp âm chủ trong ô nhịp thứ tám hay chơi A♭maj7 để tạo ra một cái kết bất ngờ cho đoạn đó. Khi bạn chơi phần biến tấu trên, bạn sẽ nhận thấy rằng không có một giới hạn nào trong việc bạn hòa âm một giai điệu.

Một cách hay nhất để học cách ứng tấu là sử dụng các hợp âm trong mười hai ô nhịp theo điệu blues. Mỗi ô nhịp có 4 phách và ở tốc độ vừa phải. Ở giọng C, hợp âm và các phách được viết như sau:



http://thuvienhoctap.blogspot.com




Để bắt đầu, chơi hợp âm ở trên bằng tay trái và nhịp các phách bằng chân. Sau khi đã thuộc, bạn có thể chơi nốt ở tay phải. Đầu tiên là tự do và chỉ chơi một vài nốt.

Bạn tiếp tục chơi một kỹ thuật mới gọi là crushing. Nó thường được thực hiện bằng cách chơi hai nốt kế nhau cùng một lúc bằng ngón thứ ba và thứ tư của bàn tay phải của bạn. Trong âm giai C, hai nốt này là E♭ và E và được kí hiệu là E♭/E. Các nốt G♭/G, A♭/A và B♭/B cũng thường được chơi. Khi chơi hai nốt, nếu muốn đạt tới sự hoàn mỹ về kỹ thuật thì hãy thả một nốt (nốt thấp hơn) và giữ nốt còn lại. Nốt cao hơn có thể là nốt nằm dưới hợp âm trong hòa âm. Như vậy, tương phản với hợp âm F thì bạn có thể chơi A♭/A chứ không phải là G♭/G.

Tóm lại, khi ứng tấu, các nhạc công giữ cái khung của những hợp âm, tương ứng với bất cứ nốt nào họ chơi và tạo ra sự chói tai hay thuận tai tùy theo họ muốn. Những nốt có trong hợp âm thì tạo ra sự thuận tai, có những nốt nằm ngoài hợp âm thì tạo ra sự chói tai. Tuy nhiên không phải luôn luôn như thế.

Khi bạn ứng tấu bài nhạc yêu thích của mình, cố gắng không bị ràng buộc bởi những nốt đánh sai. Nếu đánh một nốt khó nghe thì bạn có thể chơi lại nó, và nó sẽ tốt hơn. Vì trong âm nhạc thì thường có tính bất ngờ. Cám ơn chúa!

Nếu như có một nhạc cụ khác chơi cùng khi bạn ứng tấu thì rất tốt. Có một số lý do giải thích cho điều này: dễ giữ nhịp hơn, chia ra một người chơi phần hòa âm và một người chơi giai điệu cho nên giảm được thiếu sót, dễ dàng để chơi đảo phách hơn bởi vì mỗi người đều chơi một cách độc lập, không đồng thời với nhau một chút nào cả. Và một phần nào đó, những người diễn tấu cùng nhau sẽ học tập lẫn nhau, tạo nên không khí vui chơi thoải mái khi học.


http://thuvienhoctap.blogspot.com

## NỐT CUỐI
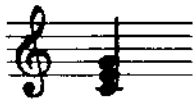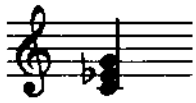
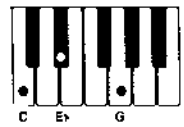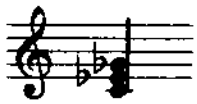
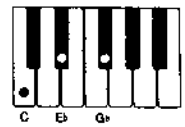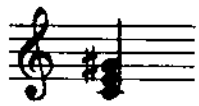
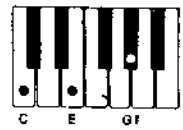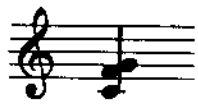
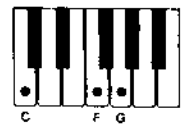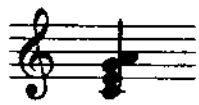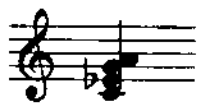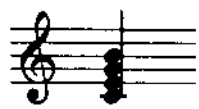
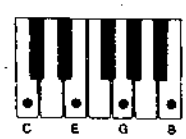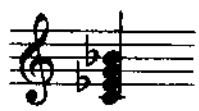
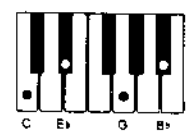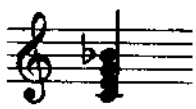
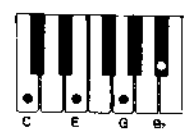
Trước khi viết cuốn sách này, tôi dự định sẽ làm một phần tổng kết sau mỗi bài học, trong đó có những bài tập nhỏ và tất nhiên cũng có phần trả lời. Và lúc đó tôi nghĩ rằng đó là một ý kiến rất hay.

Tuy nhiên, trước khi đi vào bài hai hay bài ba gì đó của sách này, tôi nhận thấy rằng mình không thể làm được điều đó vì tôi chẳng thể nào có thể làm ngắn gọn thêm, những lời giải thích về cách chơi piano thông dụng đã rất ngắn gọn, súc tích.

Tôi cũng có một lời khuyên mà tôi nghĩ nó rất giúp ích cho bạn: Hãy đọc lại bài học ít nhất một lần. Đặc biệt khi bạn có biết ít hay không biết chút gì về nhạc lý cả. Nội dung của quyển sách này được xem như một trò chơi ghép hình. Bạn cứ học phần đầu mà không biết rồi kết thúc của bài tập sẽ như thế nào. Khi học những bài trước, bạn không thể biết được mục đích của nó rồi sẽ là gì. Thế nên khi đã biết kết quả, bạn hãy nhìn lại bài học một cách tổng quát, lúc đó bạn sẽ thấy những phần độc lập nối kết với nhau một cách hoàn hảo. Như một người bạn thân của tôi, Sammy cahn vẫn thường hay nói, có nhiều thứ trong cuộc sống mà trở thành tốt hơn khi quay lại một lần nữa.
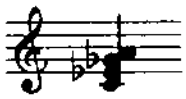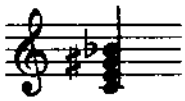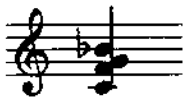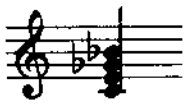
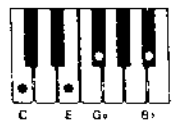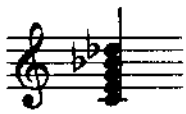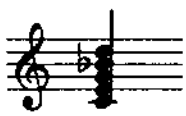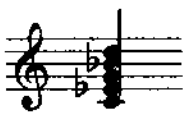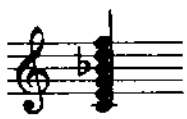
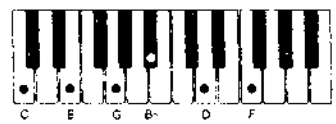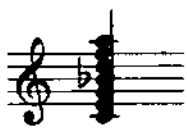
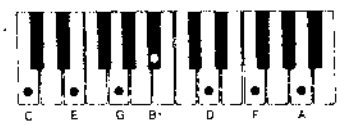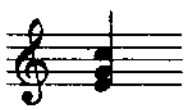


http://thuvienhoctap.blogspot.com

| | | | |
|---|---|---|---|
| Cdim7 |  | Hợp âm C7 giảm |  |
| Caug 7 or C7+ |  | Hợp âm C7 tăng |  |
| C7sus or C7sus4 |  | hợp âm C7 sus |  |
| C7♭5 |  | Hợp âm C7 tăng 5 |  |
| C7♭9 |  | Hợp âm C7 9 |  |
| C9 |  | Hợp âm C9 |  |
| Cm9 |  | Hợp âm C9 thứ |  |
| C11 |  | Hợp âm C11 |  |
| C13 |  | Hợp âm C13 |  |
| C/E |  | Hợp âm C/E |  |
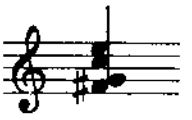


http://thuvienhoctap.blogspot.com

| | | | |
|---|---|---|---|
| C |  | Hợp âm C ba trưởng |  |
| Cm |  | Hợp âm C 3 thứ |  |
| Cdim |  | Hợp âm 3 giảm |  |
| Caug or C+ |  | Hợp âm 3 tăng |  |
| Csus or Csus4 |  | Hợp âm 3 sus |  |
| C6 |  | Hợp âm C6 trưởng |  |
| Cm6 |  | Hợp âm C6 thứ |  |
| Cmaj7 |  | Hợp âm C7 trưởng |  |
| Cm7 |  | Hợp âm C7 thứ |  |
| C7 |  | Hợp âm C7 át |  |

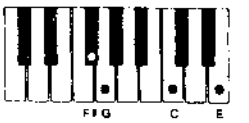


http://thuvienhoctap.blogspot.com

C/F#



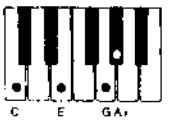
C Chord with F♯ in Bass




CaddA♭



C Chord with Added A♭
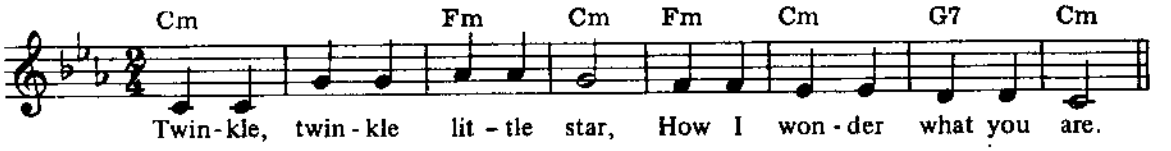



## GIỌNG THỨ

Ta có thể thành lập hợp âm thứ mà không cần chú ý đến những nốt trong âm giai của giọng thứ. Một khi đã biết hạ nốt bậc ba trong hợp âm trưởng xuống ½ cung để thành lập hợp âm thứ từ hợp âm trưởng thì ta có thể làm điều đó. Tuy nhiên, có một vài vấn đề về giọng thứ mà có thể bạn sẽ gặp và nó ảnh hưởng đến sự hiểu biết của bạn về giọng.
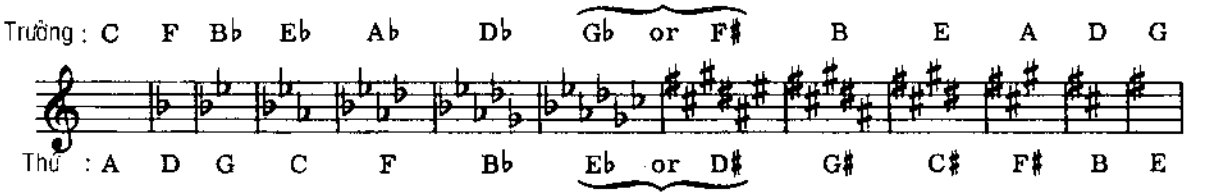
Đầu tiên, bạn hãy để ý khi bạn chơi hợp âm C trưởng mà chuyển qua hợp âm Cm, âm thanh nghe có vẻ buồn bã, còn hợp âm trưởng thì có vẻ vui hơn, sáng sủa hơn. Có một cách để biểu lộ sự buồn bã hơn và sự khác nhau giữa giọng trưởng và giọng thứ là bạn hãy chơi hợp âm trưởng cho quen tai sau đó chuyển qua giọng thứ thì âm thanh là lời giải thích tuyệt vời nhất.

Tám ô nhịp đầu của bài *"Twinkle, Twinkle, Little star"* dưới đây chuyển từ giọng C sang Cm. Hãy chơi và xem sự khác nhau do sự thay đổi này tạo nên.




## GIỌNG

Sau đây là bảng gồm tất cả các giọng ngoại trừ những giọng bảy thăng và giọng bảy thứ, những giọng này có trên lý thuyết nhưng thực ra rất ít được dùng.






http://thuvienhoctap.blogspot.com

Giọng G♭ và F♯ trên đàn piano thực ra chỉ là một. Vì thế nên có một số bài viết ở những giọng khác nhau nhưng thực chất chỉ là một. Giọng E♭ thứ hay D♯ thứ cũng thế thôi. Những trường hợp này gọi là trùng âm. Những nốt trong các giọng này có tên khác nhau nhưng thực ra chỉ là một. Ví dụ như, một nhà viết nhạc cho ghita thì thường hay dùng giọng F♯ hơn là G♭ bởi vì những nhạc công đàn ghita cảm thấy dễ chơi nốt thăng hơn nốt giáng. Thế nhưng, một người viết nhạc cho kèn clarinet thì lại thường hay viết G♭ hơn.
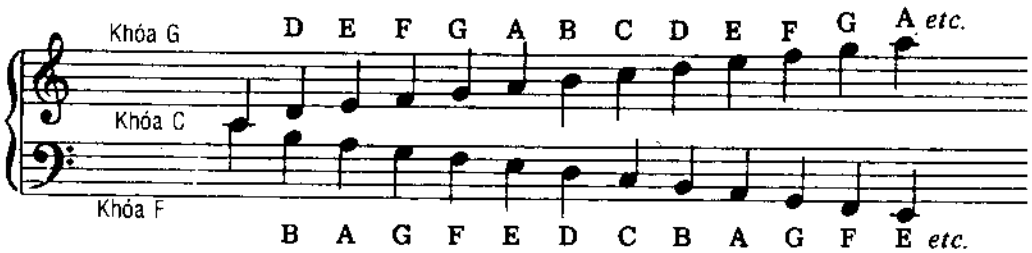
Bạn có thể thắc mắc là làm sao để có thể phân biệt được một bài hát là giọng trưởng hay thứ nếu như những dấu hóa ở đầu khóa của chúng giống nhau. Nhưng nếu như nghe âm thanh thì chắc chắn không thể nhầm được. Hãy thử chơi bài *"Twinkle, twinkle"* và bạn sẽ thấy cách diễn tấu của giọng thứ. Còn lúc nhìn vào các kí hiệu trong bài thì có lẽ bạn sẽ nhận ra ngay. Ví dụ như, lúc nhìn thấy ba dấu giáng ở đầu khóa và Cm, Fm, G7 trong bài. Bạn có thể đoán rằng bài nhạc ở giọng C thứ chứ không phải là E♭ trưởng. Một số trường hợp thì một nửa bài là giọng trưởng còn một nửa bài là giọng thứ. Cole porter thường sử dụng cách sáng tác nhạc như thế. Ví dụ như bài *"I love Paris"* được bắt đầu bằng giọng Cm và kết thúc bằng giọng C. Tất cả vấn đề là ở chỗ làm thế nào bạn có thể biết cách chơi hợp âm.

## HỆ THỐNG KÍ HIỆU TRONG ÂM NHẠC

Một số điểm về hệ thống kí hiệu trong âm nhạc đã được nói đến trong những bài đầu. Như những mục tiêu mà quyển sách này muốn đạt tới, tất cả những kí hiệu quan trọng đều được nói qua. Tuy nhiên, có thể bạn quan tâm đến cách đọc khóa fa hay dấu chấm đôi..., Sau đây là một số chỉ dẫn.

### KHÓA

Nhạc viết cho piano thì thường được viết ở hai khuông nhạc. Khóa nhạc cao thì viết cho tay phải, và khóa trầm viết cho tay trái. Sự kết hợp giữa hai khóa được gọi là *"the great staff"*.




Những kí hiệu về dấu thăng và dấu giáng xem trong bài 4.

### NỐT VÀ DẤU LẶNG

Vị trí của nốt nhạc trên khuông nhạc dựa vào độ cao của nó. Hình nốt (nốt trắng, tròn hay đen...) dựa vào thời gian mà nó ngân vang. Còn dấu lặng là thời gian nghỉ.
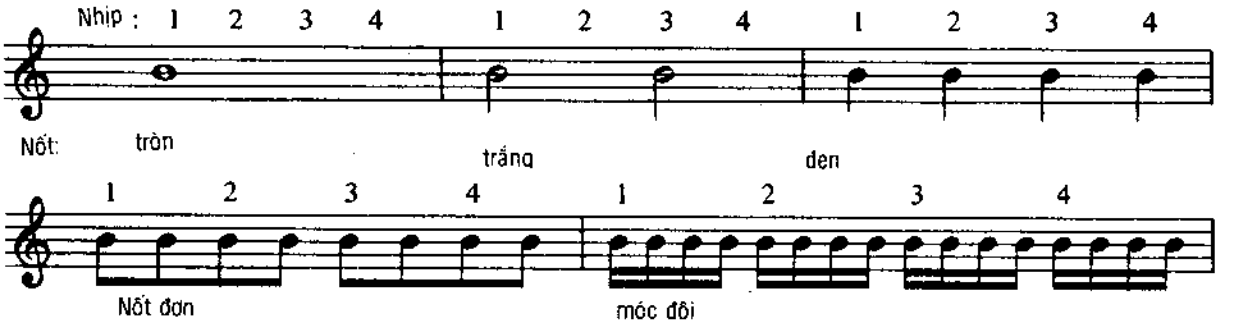

http://thuvienhoctap.blogspot.com

| | | | |
|---|---|---|---|
| 𝅝 | nốt tròn | lặng tròn | 𝄻 |
| 𝅗𝅥 | nốt trắng | lặng trắng | 𝄼 |
| ♩ | nốt đen | lặng đen | 𝄽 |
| ♪ | nốt móc đơn | lặng đơn | 𝄾 |
| 𝅘𝅥𝅯 | nốt móc kép | lặng kép | 𝄿 |
| 𝅘𝅥𝅰 | nốt móc ba | | |

Những nốt có đuôi (nốt đơn hay nốt kép) thường được nối với nhau như sau:

♪♪ hoặc ♫ ♪♪ hoặc ♫

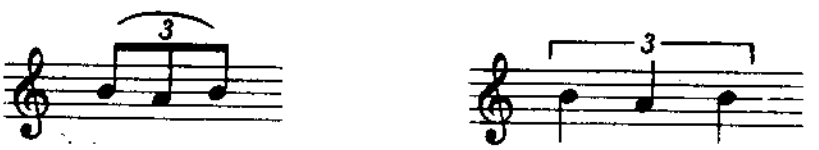
Nếu như nốt đen ngân dài 1 phách thì nốt tròn ngân dài 4 phách, nốt trắng ngân 2 phách, nốt đơn ngân ½ phách (hay hai nốt ngân dài một phách)...




Các dấu lặng cũng như thế. Nhưng dấu lặng tượng trưng cho thời gian nghỉ.

Dấu chấm dôi được đặt sau nốt nào thì giá trị của nó bằng ½ chính nốt đó. Ví dụ như nốt trắng chấm thì bằng 3 phách vì nốt trắng ngân hai phách cộng với ½ của nó là 1 phách. Còn dấu chấm dôi đặt sau dấu lặng cũng thế. Chẳng hạn như dấu lặng trắng và dấu chấm đôi thì tương đương với ba dấu lặng đen. Dấu chấm dôi là viết tắt của dấu nối. Ví dụ như nốt trắng chấm là viết tắt của nốt trắng nối với nốt đen chấm.

Tất cả các loại hình nốt đều có thể nhóm lại thành bộ ba nhưng nốt trắng và nốt đơn thì hay được dùng theo kiểu này nhất. Kí hiệu là những đường cong hay nhưng dấu móc với số 3.
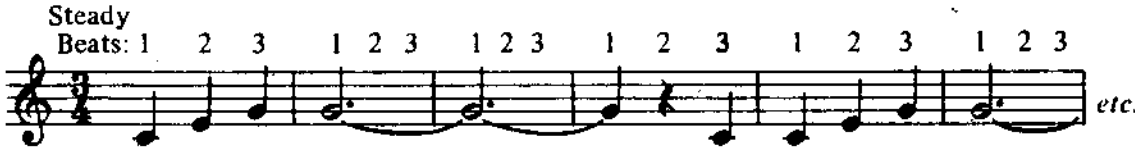





http://thuvienhoctap.blogspot.com
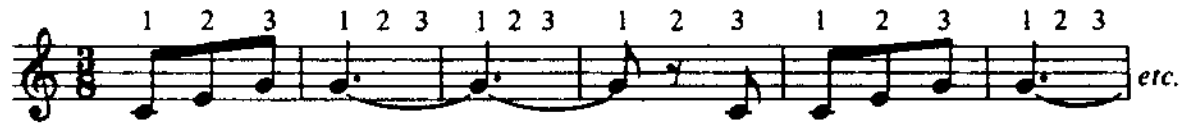
Trong ví dụ thứ hai có ba nốt đen được nối bằng một cái móc và bằng hai phách

## NHỊP

Đầu mỗi bài nhạc có một phân số để chỉ ra nhịp của bài nhạc và số phách trong mỗi ô nhịp. Những loại nhịp thường dùng là 2/4, 3/4 và 4/4. Ví dụ, trong nhịp ¾ thì trong mỗi ô nhịp có 3 phách, những phách này đều bằng nhau. Bài *"Dòng Danube xanh"* được viết như sau:




Trong ví dụ trên, mỗi phách là một nốt đen. Cách viết này là cách viết thông thường thời nay, mặc dù nó không phải luôn luôn được viết như thế. Ví dụ như bài *"Dòng Danube xanh"* được viết chính xác một cách hoàn toàn trong nhịp 3/8, trong trường hợp này, mỗi phách chỉ bằng một nốt đơn:




Điều quan trọng là bạn hiểu được giá trị của mỗi nốt so với những nốt khác. Nói cách khác, nếu bạn đưa ra điều kiện của một nốt đen bằng một phách thì nốt trắng bằng hai phách và nốt tròn là bốn phách. Còn nếu bạn cho một nốt đơn bằng một phách thì nốt đen sẽ bằng hai phách và nốt trắng là bốn phách... Nếu khi bạn đã hiểu điều này một cách tường tận thì bạn có thể đọc một bản nhạc đúng nhịp.

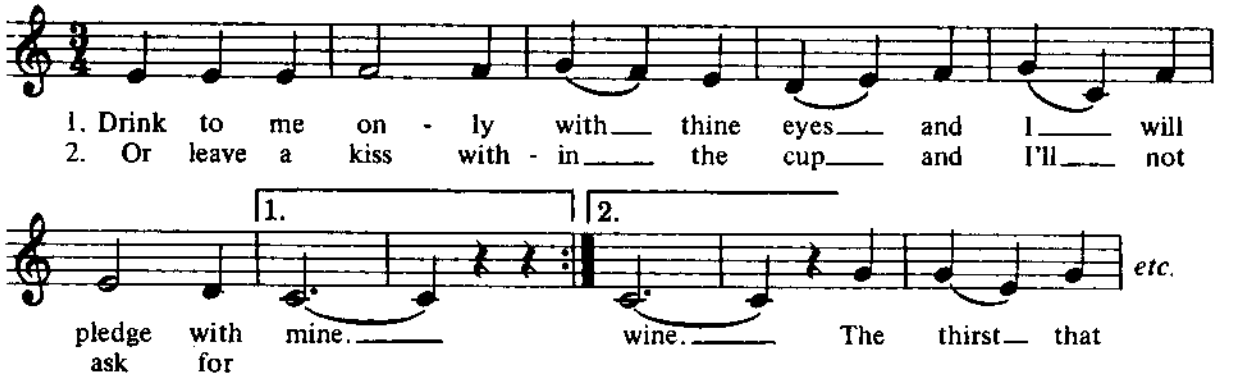
## NHỮNG KÍ HIỆU KHÁC

Những kí hiệu và những con số trong âm nhạc nếu được viết đầy đủ thì có thể đầy một quyển sách như thế này hay có thể hơn thế nữa. Trong giới hạn của một quyển sách nói về cách chơi nhạc pop, tôi không muốn đưa ra tất cả những kí hiệu ít được dùng mà chỉ nói đến một số thường hay được dùng mà thôi.

Những bài hát thường thì hay lặp lại nhưng những bài được ưa chuộng thì thay đổi. Ví dụ, bài *"Drink to me only with thine eyes"* (trang 25). Giai điệu lặp lại sau tám ô nhịp nhưng lời thì có thay đổi. Để lặp lại một bản nhạc, người ta dùng kí hiệu thông thường bằng hai chấm và hai gạch dọc xuống (𝄆). Đó là kí hiệu của sự lặp lại từ đầu. Hãy chú ý xem cách dùng trong tám ô nhịp sau:

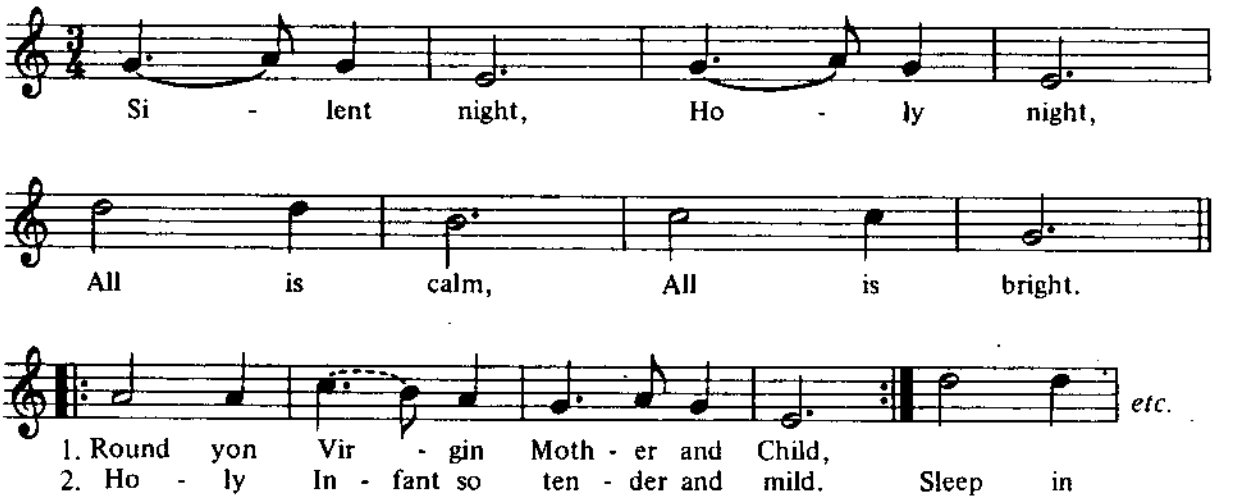


http://thuvienhoctap.blogspot.com




Chú ý rằng trên đầu hai ô nhịp 7 và 2 tám bạn thấy kí hiệu 1. theo sau đó là 2. trên hai ô nhịp tiếp theo. Như thế có nghĩa là bạn chơi qua một lần nhưng sau khi quay lại thì bạn thì bạn bỏ qua 2 ô nhịp thứ 7 và 8 để chơi tiếp những ô nhịp tiếp theo dưới kí hiệu 2..

Nếu bạn thấy một dấu ngược với dấu quay lại (𝄇), sau khi bắt đầu bản nhạc vài nốt hay ô nhịp thì lúc lặp lại, thay vì lặp lại ngay từ đầu bài, bạn quay lại ngay sau kí hiệu đó. Ví dụ như trong bài *"Silent night"* (trang 19) nhạc trong những ô nhịp 13, 14, 15, 16 thì giống như trong ô nhịp 9, 10, 11, 12. Bản nhạc sẽ được minh họa như sau:




Khi nhạc từ ô nhịp thứ 9 đến ô nhịp thứ 12 được lặp lại, bạn hát lời số 2 sau khi hát lời một.

Ở ví dụ trên, bạn thấy dấu luyến trên ô nhịp thứ chín bị đứt quãng trong khi ví dụ ở trang 19 (cũng bài này) thì không đứt quãng. Lý do là vì ở ví dụ trang 19 chỉ yêu cầu hai nốt ứng với hai âm tiết của từ "Virgin" nên từ "vir" được hát luyến từ C sang B nhưng trong ví dụ trên thì không cần dấu luyến ở lời hai vì ba nốt nhạc đã được ứng với ba âm tiết "infant" và "so". Vì thế mà người ta dùng dấu ngắt quãng ở đây để nói rằng dấu luyến không cần cho lời hai.
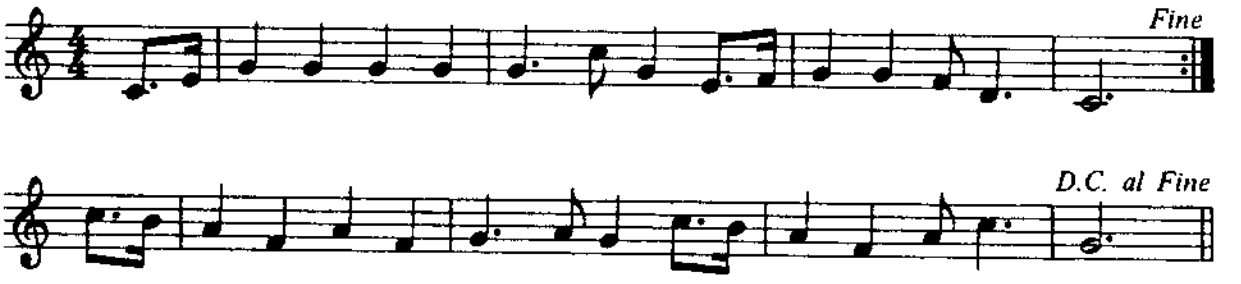


http://thuvienhoctap.blogspot.com

Những lời hai trong các bản nhạc được miêu tả trong một quyển sách của Howard shanet có tiêu đề là *"Learn to Read Music"*, đây là một quyển sách hay và tôi xin trích một đoạn nguyên văn sau đây:
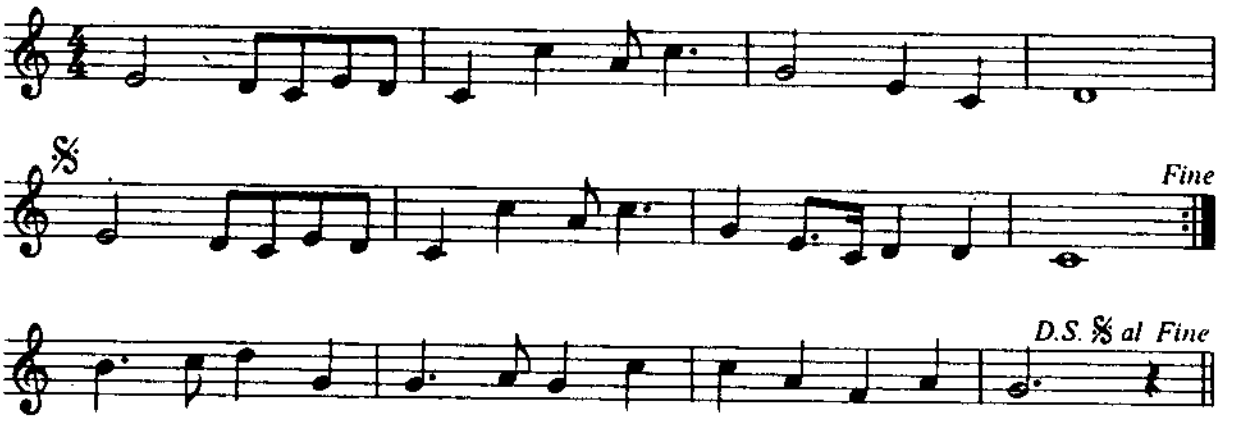
Đôi khi, đặc biệt là trong những bài dài, những nhà soạn nhạc thường kí hiệu sự lặp lại bằng hai chữ D.C., đây là chữ viết tắt từ chữ da capo của Ý, có nghĩa là "từ đầu bài". Nếu bạn muốn trở về một vị trí nào đó, nhưng không phải là từ đầu, bạn có thể dùng kí hiệu sau 𝄋, 𝄉 và viết chữ D.S (viết tắt từ chữ dal segno), có nghĩa là "quay về những kí hiệu trên".

Nếu như cụm từ al file (cho đến hết) được thêm vào sau chữ D.C hay D.S thì có nghĩa là bạn quay trở về đầu bài hay từ dấu quay lại, tùy theo từng trường hợp ghi trong bài nhưng bạn chỉ lặp lại cho đến khi nhìn thấy chữ fine (kết) được viết trong bản nhạc. Dưới đây là hai ví dụ về hai kí hiệu lặp lại D.C và D.S:

The Marine's Hymn




Old Folks At Home




Chú ý rằng trong bài *"The Marine's Hymn"*, sự lặp lại xuất hiện sau một phần của ô nhịp đã đi qua (3 phách thay vì 4 phách trong nhịp 4/4, và chữ D.C xuất hiện trong ô nhịp cuối cùng của bài nhạc). Da capo, dal segno, hay một kí hiệu lặp lại không cần đến cuối ô nhịp, nó có thể được dùng ở bất cứ nơi đâu mà không cần đến ô nhịp. Điều này xuất hiện thường xuyên trong những bài nhạc có ô nhịp lấy đà, như trong bài *"The Marine's Hymn"*.



http://thuvienhoctap.blogspot.com

Từ cuối cùng để nói đến là từ Coda, nó khá thích hợp để dùng trong phần cuối của bản phụ lục này vì nó có ý nghĩa là "từ cuối cùng". Đây là một đoạn nhạc cuối bài, nó thường không liên quan gì đến bài nhạc chính và thường có tám ô nhịp. Đây là một kiểu kết mà rất nhiều nhà viết nhạc sử dụng.

Bạn thường được hướng dẫn khi đến đoạn coda bằng dấu 𝄌 trong bài. Ví dụ như sau khi chơi lời một của bài nhạc, bạn thấy: D, S al coda 𝄌. Như thế có nghĩa là bạn quay về nơi có dấu 𝄋 và chơi tiếp cho đến khi thấy To coda 𝄌. Tại đây, bạn sẽ nhảy sang coda, thường được kí hiệu: Coda 𝄌


http://thuvienhoctap.blogspot.com

# MỤC LỤC

**Lời giới thiệu: NGUYÊN TẮC ĐẰNG SAU PHƯƠNG PHÁP CỦA TÔI** 5

**Bài 1: BÀN PHÍM ĐÀN PIANO**

- Phím đen và phím trắng 9
- Quãng 13

**Bài 2: CHƠI GIAI ĐIỆU**

- Nốt nhạc trên khuông nhạc 15
- Giai điệu đầu tiên của bạn 17

**Bài 3: NHỮNG HỢP ÂM VÀ BÀI HÁT ĐẦU TIÊN**

- Hợp âm là gì? 21
- Những bài hát đầu tiên 23

**Bài 4: GỌI TÊN CÁC PHÍM ĐEN**

**Bài 5: THÀNH LẬP CÁC GAM VÀ HỢP ÂM**

- Gam (hay âm giai, hoặc thang âm) 35
- Làm thế nào tạo thành các hợp âm 37
- Thăng hay giáng? 43

**Bài 6: Ý NGHĨA CỦA GIỌNG** 45

**Bài 7: HỢP ÂM BA**

- Hợp âm thứ 48
- Hợp âm giảm 51
- Hợp âm 3 tăng và hợp âm 3 sus 53
- Những dạng đảo 54

**Bài 8: HỢP ÂM BỐN**

- Hợp âm sáu 56
- Hợp âm bảy 58
- Hợp âm bảy át 62
- Chơi hợp âm bảy trưởng và hợp âm bảy át 64
- Vòng hợp âm bảy 65
- Ba ví dụ về hợp âm bảy tăng 66
- Ba ví dụ về hợp âm bảy sus 67
- Ba ví dụ về hợp âm bảy giảm 68



http://thuvienhoctap.blogspot.com

- Hợp âm chín và những hợp âm khác 70
- Giọng 73
- Giọng của C9 73

**Bài 9: THỂ LOẠI NHẠC JAZZ TRONG ĐÀN PIANO**

- Nhạc Swing 75
- Hợp âm block 76
- Hợp âm rải 77
- Hòa âm 78
- Nhịp điệu 83

**Bài 10: ỨNG TẤU**

- Làm thế nào để ứng tấu được 89
- Nốt cuối 92
- Giọng thứ 95
- Hệ thống ký hiệu trong âm nhạc 96
- Nhịp 98
- Những ký hiệu khác 98



http://thuvienhoctap.blogspot.com